

ĐÔI

Wason
DS531
D642+

CHÍNH PHỦ HÒA GIẢI ?



ĐỜI

54

CHỦ ĐỀ : CHÁNH PHỦ HÒA GIẢI

- 1 • PHƯƠNG TRÌNH « CHÁNH PHỦ HÒA GIẢI » TRONG BÀI TOÁN « HÒA BÌNH VIỆT NAM » của uyênthao • HÒA GIẢI VÀ HÒA BÌNH của đời • ĐÃ CÓ BAO NHIÊU CUỘC LIÊN HIỆP VỚI CỘNG SẢN của hải lưu • ĐI TÌM BÓNG DÁNG MỘT CHÍNH PHỦ HÒA GIẢI HAY CHÍNH PHỦ LÂM THỜI... của vươngtrubột.

CHÁNH TRỊ

- 2 • TỪ NGƯNG BẮN TRUNG ĐÔNG TỚI NGƯNG BẮN ĐÔNG DƯƠNG của lýđạinguyên • HIỆN TƯỢNG HÀ THỨC NHƠN của BS nguyênnhất • GIANG THANH BÓNG DÁNG ĐÀN BÀ... của thiệncần • NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY của kimnhật

VĂN NGHỊ

- 3 • LUỐNG CẢI VÀNG truyện dài của cungtrichhiên • CUỘC ĐỐI THOẠI HUỲNH TẮM MÀN — NOLAND truyện thời cuộc giả tưởng của phạmnga.

CÁC MỤC THƯƠNG XUYỀN

- 4 • NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • ĐỜI LÀ THỂ • TRANG THƯ • NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ • TÍNH SỔ ĐỜI.

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 54 • TUẦN LỄ TỪ 15-10-1970 ĐẾN 22-10-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Hai gói báo đời miễn phí cho bác khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đầu tranh cho đời

HÒA GIẢI và HÒA BÌNH

Cuộc vận động văn hóa hòa bình VN được mô tả là vừa bước vào giai đoạn mới sau khi Nguyễn thị Bình nêu lập trường 8 điểm và Mỹ Việt đưa đề nghị 5 điểm.

Tuy nhiên, trên chiều hướng lớn, thực ra phải nói là không có gì thay đổi. Nguyễn thị Bình đòi phải có một chính phủ hòa giải có đại diện CS tham dự trong khi Mỹ Việt đề ra một giải pháp chính trị với nguyên tắc « phản ánh tương quan hiện hữu giữa các lực lượng chính trị tại Nam Việt Nam ».

Suốt hơn hai năm qua, những đòi hỏi và đề nghị này đã xuất hiện nhiều lần dưới nhiều hình thức. Điểm khác biệt duy nhất chỉ là tính cách cụ thể do các đề nghị mới đưa ra, Người ta không còn chờn vờn dưới những chiêu bài « nguyện vọng dân chúng » hay « tình thân dân tộc » nữa mà đã nói thẳng là các phe phái chính trị cần phải được thỏa mãn.

Ý nghĩa chủ trương hòa giải, do đó, đã được ghi nhận một cách rõ rệt bằng chính những đề nghị trên là không có một tính chất lý tưởng như người ta thường tô vẽ. Như thế, cuộc thánh chiến đã chấm dứt ở cả hai phe. Kể từ 1945 hay ít nhất là từ 1954, sự xung đột giữa 2 lực lượng Tự Do và Cộng sản vẫn được coi như sự xung đột giữa Tà và Chính. Đặc điểm của những sự xung đột loại này là không thể có ngưng lại dù là tạm thời mà chỉ có thể chấm dứt khi một phe bị tiêu diệt.

Khi chủ trương « hòa giải » được nêu ra, đề giải quyết chiến tranh VN, người ta đã có chứng liệu và cụ thể nhất đề minh xác sự thay đổi trong quan niệm trên. Sự thay đổi có thể rất đáng mong đợi nếu dựa trên căn bản thiện chí phụng sự hòa bình nhân loại. Nhưng ở đây, người ta đã nhìn thấy chỉ một lý do là quyền lợi của các phe phái. Thành ra dù tán đồng hay phản đối chủ trương hòa giải, mỗi người đều có lý do chính đáng.

Bởi, với lý do trên, mọi cuộc hòa giải đều có thể tan vỡ bất kỳ lúc nào. Nó có thể đem lại hòa bình cho một dân tộc, nhưng không hứa hẹn bảo đảm sự lâu dài của nền hòa bình đó.

Vì vậy, dù tán đồng hay phản đối, người ta vẫn khó tránh khỏi đau đớn cho thân phận bị chèn ép nặng nề của con người trước quyền lực chính trị.

ĐỜI

CHỦ ĐỀ
ĐỜI SỐNG 55 :
NGỪNG BẮN TRUNG ĐÔNG-VIỆT NAM

Trường hợp xuất hiện của phương trình hòa giải

Thời khoảng từ tháng 8-65 đến tháng 9-67 tại Việt Nam được mệnh danh là giai đoạn của tình trạng chiến tranh. Vì thế, nội các Nguyễn cao Kỳ đã có tên là Nội Các Chiến Tranh. Nhưng giữa thời khoảng đó, vào đầu năm 1967 đã có một quốc sách gọi là quốc sách « Hòa Giải Dân Tộc ». Đây là một phần quan trọng trong tài hành lý mà Chủ tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương đem theo sang Guam để làm một đề tài thảo luận với TT Mỹ Johnson. Tuy nhiên, trước khi Chủ tịch Nguyễn c. Kỳ lên đường, quốc sách « Hòa Giải Dân Tộc » đã được đổi thành quốc sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc. Theo một số viên chức trong nội các chiến tranh thì đây là món quà đặc biệt do sáng kiến của VNCH trao tặng cho giới lãnh đạo Mỹ. Ngược lại với luận điệu ấy, một số quan sát viên cho rằng đây chỉ là sự đáp ứng cho một số đòi hỏi của Mỹ mà giới lãnh đạo VNCH đã nhận được trong dịp hội nghị 5 quốc gia đồng minh tại Manila vào cuối tháng 10-1966. Nhưng nhìn sự việc theo khía cạnh nào thì nguyên tắc hòa giải cũng đã được nhắc nhở tới trong quan điểm giải quyết chiến tranh Việt Nam của các phe các quốc gia tự do. Quan điểm này dường như đã không làm hài lòng giới lãnh đạo Việt Nam Cộng Hòa nên mới có sự đổi danh xưng Hòa Giải thành Đại Đoàn Kết trong lần công bố đầu tiên. Vì ý nghĩa của danh xưng Hòa Giải cũng giống như tác dụng của chiếc bàn vuông mà phe Cộng Sản đã đòi phải có cho cuộc hòa đàm Ba Lê. Nếu nó chứng tỏ tinh thần mềm dẻo của người đề xướng nó cũng nâng cao các thế lực đối kháng lên một thế đứng ngang hàng. Cho tới ngày đó, giới lãnh đạo VNCH vẫn coi MTGPMN như một lực lượng phụ thuộc của Cộng Sản Bắc Việt chứ không phải một đoàn thể độc lập của miền Nam Việt Nam. Danh xưng Đại Đoàn Kết được đưa ra thay thế vì vừa bao gồm tinh thần mềm dẻo trên lại vừa thể hiện được quan niệm sâu này.

Tuy vậy, danh từ hòa giải cuối cùng vẫn được lập lại và trong

UYÊN THAO



Phương trình «chánh phủ hòa giải» trong bài toán «hòa bình Việt Nam»

những điều kiện tương đối khác hơn vì không chỉ do một phía đưa ra. Kể từ sau ngày 30-6-1970, khi ông Nixon tuyên bố quyết định bổ nhiệm Đại sứ Bruce làm Trưởng phái đoàn thương thuyết Mỹ và đề ra một số sáng kiến mới khai thông cuộc hòa đàm Ba Lê, danh từ hòa giải đã trở nên một danh từ quen thuộc. Tiếp theo những lời tuyên bố của các yếu nhân Mỹ về một cuộc tổng tuyển cử tự do tại miền Nam VN, danh từ hòa giải đã được nhắc tới trong hai giải pháp hòa bình của phe Phật Giáo Ấn Quang. Hai lãnh tụ của phe Ấn Quang đã nhấn mạnh lần đầu với việc thành lập một chính phủ hòa giải để phụ trách việc tổ chức tổng tuyển cử có phe cộng sản tham dự. Giới lãnh đạo Nhà Nước VNCH cũng nói tới danh xưng Hòa Giải nhưng chỉ bàn tới một Ủy ban Hòa Giải chứ không phải một chính phủ. Điều này hết sức dễ hiểu vì

đã được giải thích ngay bằng thể đứng của những người tuyên bố.

Câu chuyện về chính phủ hòa giải trở nên ồn ào sau phiên họp 17-9-1970 tại Ba Lê giữa các phái đoàn thương thuyết hai phe. Trong phiên họp này, Nguyễn thị Bình đã coi việc lập chính phủ hòa giải tại Sài Gòn như một điều kiện tiên quyết để phe Cộng Sản hòa đàm nghiêm chỉnh. Nguyễn Thị Bình còn đi xa hơn bằng cách trình bày về thành phần nhân sự của chính phủ hòa giải. Một dân biểu đã lập lại đề nghị của Nguyễn thị Bình trong giải pháp hòa bình của ông vào cuối tháng 9-70 và thêm vào sau danh từ chính phủ hòa giải làm thời, hai tiếng « trung lập ». Lập tức, Nhà Nước VNCH phản ứng mạnh với lời tuyên bố của dân biểu này và vì thế, 4 tiếng « chính phủ hòa giải » bỗng trở thành động cơ gây ồn ào trong đời sống chính trị tại miền Nam Việt Nam.

Hòa giải, một phương trình chính trị có quá nhiều ẩn số

Nhìn vào lai lịch đã kể của chủ trương hòa giải, người ta có thể thấy ngay phương trình hòa giải ít nhất cũng phải là một phương trình có 3 ẩn số.

Đối với chính quyền VNCH, phương trình hòa giải chỉ có thể được hiểu là nhằm thể hiện thiện chí nhượng bộ của người đang đóng vai trò chủ nhân ông chính thực tại miền Nam Việt Nam. Hòa giải chỉ có nghĩa là sự rộng dung của chính quyền để mở một lối thoát chính trị cho MTGPMN. Như thế, hòa giải không thể làm tổn thương tới chế độ hiện hữu tại Nam VN tức là không làm tổn thương tới địa vị chính thống của chính phủ VNCH.

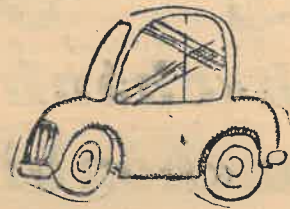
Tất nhiên phe CS không chấp nhận quan niệm hòa giải trên vì

sự mất ưu thế rõ rệt của họ trong cuộc hòa giải, nếu có. Chiếu theo quan niệm trên, sự nhượng bộ của chính phủ VNCH chỉ tới mức độ coi MTGPMN có vai trò tương tự như một thế lực chính trị trong số nhiều thế lực chính trị hiện hữu tại miền Nam VN. Nhưng trong thời gian đầu sự nhượng bộ này còn được dừng lại ở trong phạm vi giới hạn của thực tế chứ không vượt được vào khuôn khổ luật pháp. PTT Nguyễn Cao Kỳ đã lập lại nhiều lần quan điểm của Nhà Nước chỉ coi MTGPMN như một thực thể chính trị chứ không phải một đoàn thể có đầy đủ tư cách pháp nhân. Đồng thời, cho tới tháng 8 vừa qua Tổng thống Thiệu vẫn còn nói: « con đường duy nhất dành cho Việt Cộng là quốc sách chiêu hồi. »

Không chấp nhận quan niệm hòa giải đó, phe Cộng Sản lại vẫn bắt buộc phải xử dụng danh từ hòa giải vì đã không còn nắm vững những điều kiện thuận lợi để đòi hỏi khác hơn. Cho nên, họ đã trình bày một quan niệm hòa giải ngược lại với quan niệm của chính phủ VNCH. Trong các đề nghị của phe CS, cụ thể là đề nghị 8 điểm của Nguyễn Bình, quan niệm hòa giải này đã được diễn tả khá đầy đủ qua sự phân tích về thành phần nhân sự tham gia chính phủ hòa giải theo đòi hỏi của CS. Thành phần nhân sự đó được định rõ chỉ bao gồm đại diện của MTGPMN, đại diện của các thế lực chính trị tại Sài Gòn có khuynh hướng trung lập và tuyệt đối không có các ông Thiệu — Kỳ Khiêm. Như thế hòa giải theo đòi hỏi của CS chính là một hình thức đảo chính lật đổ hẳn chính thể đế nghị Cộng Hoà VN hay ít nhất cũng là lật đổ chính quyền VNCH hiện nay.

Ngoài hai quan niệm đó, người Mỹ cũng chủ trương hòa giải và nhìn vấn đề một cách bao quát hơn. Việc lật đổ chế độ VNCH hiện nay hoặc việc thanh toán các phần tử Cộng Sản, dưới mắt người Mỹ có thể dành cho dân chúng miền Nam quyết định. Và đề sự quyết định của dân chúng thực sự có giá trị, cả hai phe đương chiến cần nói lòng ảnh hưởng sẵn có của mình đối với mọi người. Do đó, một khối lực khác đã được nhắm tới là

khối lực các đoàn thể chính trị có khuynh hướng đối nghịch hoặc thân hữu chung với cả hai phe đương chiến. Đến đây, phần lý thuyết về phía người Mỹ dừng lại. Nhưng thực tế vẫn tiếp tục diễn biến và người ta có thể ngẫm hiểu rằng khối lực thứ ba này đang được vận động để rơi vào ảnh hưởng của Hoa Thịnh Đốn hoặc đúng hơn, Hoa Thịnh Đốn đã theo đuổi những thủ đoạn biến các thế lực chịu ảnh hưởng của mình thành đại diện của khối thứ ba để đưa ra nắm vai trò hòa giải. Như thế, ít nhất phương trình hòa giải đã gói tới ba ẩn số. Điểm khó khăn là tất cả các phe lại không chịu nhìn như thế mà đều muốn biến thành một phương trình chỉ có một ẩn số. Trên nguyên tắc, hòa giải để chấm dứt chiến tranh là điều đã được đồng ý. Nhưng hòa giải để dẫn tới đáp số nào là vấn đề còn nguyên vẹn.



Một yếu tố mới : đề nghị của Nixon

Giữa lúc các quan niệm hòa giải khác biệt xung đột một cách quyết liệt, Tổng Thống Mỹ Nixon đã tung ra đề nghị mới gồm 5 điểm. Đề nghị của Nixon được cả phe điều hòa lẫn phe bỏ câu Mỹ tán thành và được tất cả các quốc gia tham chiến tại VN về phía VNCH đồng ý. Đề nghị này bao gồm những điều hết sức cụ thể như ngưng bắn tại chỗ, mở rộng hòa đàm cho Kampuchea và Ai Lao tham dự, phóng thích tù binh, triệt thoái quân đội ngoại nhập, nhưng không nhắc đến danh từ hòa giải. Phần nói về giải pháp chính trị cho VN chỉ nhấn mạnh tới sự thoả thuận của dân chúng và các phe phái thực sự có ảnh hưởng hiện nay.

Theo một số người trong đó có thượng nghị sĩ Gore của đảng Cộng Hòa Mỹ thì chắc chắn T.T Nixon đã nắm được những điều kiện tốt đẹp để công bố đề nghị

trên. Trước đó, dư luận giới ngoại giao Anh cũng tuyên bố rằng mọi đề nghị của Nixon có nhiều hy vọng để trở thành sự thực. Như vậy, vấn đề đưa đề nghị mới của Nixon có thể được xét dưới hai khía cạnh hoàn toàn khác biệt.

Trước hết, người ta có thể nghĩ rằng sự khác biệt trong các quan niệm hòa giải không còn nữa. Sau chuyến Âu du của Nixon, sự mâu thuẫn các điểm xung đột đã đạt được kết quả cụ thể và do đó, Nixon mới quyết định đưa cuộc hòa đàm vào thể thảo luận những điều cụ thể.

Ngược lại, người ta cũng có thể nghĩ rằng sự khác biệt trong các quan niệm hòa giải đã đi đến chỗ hoàn toàn bế tắc. Vì thế, để khai thông cuộc hòa đàm, Nixon đã phải đưa đề nghị chuyển các cuộc bàn cãi sang một hướng tương đối khác hơn.

Ngoài hai trường hợp dự đoán trên, một số người còn cho rằng đề nghị mới của Nixon có thể chỉ là một ngón đòn tranh cử mà thôi. Bởi cho tới nay, không ai có thể phủ nhận được tầm vóc ảnh hưởng lớn lao của chiến cuộc Việt Nam trong đời sống chính trị dân chủ tại Mỹ. Sau 5 năm gửi quân tham chiến, một số đông người Mỹ đã cảm thấy mệt mỏi muốn được đứng ngoài vòng cuộc tranh chấp. Phong trào phản chiến Mỹ đã lớn lên rất mạnh do tâm trạng mệt mỏi này và việc rút quân Mỹ khỏi VN đã trở thành ước nguyện khá vĩ đại của người dân Mỹ. Trong trạng huống đó, muốn đạt một thắng lợi lớn cho đảng Cộng Hòa trong cuộc bầu cử ngày 3-11-1970 tới đây, T.T Mỹ Nixon sẽ phải hành động như đã hành động. Theo lối giải thích này, đề nghị mới của Nixon không còn được kể là một yếu tố quan trọng bao nhiêu. Bởi tác dụng mà chính quyền Hoa Th. Đốn chú ý nhất chỉ là tác dụng chinh phục cảm tình của dân chúng Mỹ. Ngoài ra, có thể cuộc hòa đàm vẫn diễn tiến đúng theo cái đã sẵn có của nó và theo một chiều hướng mà đề nghị mới của Nixon không có ảnh hưởng bao nhiêu.

Số phận một chính phủ hòa giải

Trước hết, người hỏi rằng :

liên còn cần một chính phủ hòa giải không, sau khi Nixon đưa đề nghị 5 điểm ngày 7-10? Câu trả lời tất nhiên vẫn nằm trong phạm vi phỏng đoán. Tại Đông Kinh, chính giới Nhật đã đặc biệt lưu ý tới lời lẽ được dùng trong bài tuyên bố của ông Nixon và cho rằng cần nhắm vào điểm bài tuyên bố trên đã loại bỏ danh từ « bầu cử ». Theo nhận định của chính giới Nhật, có thể người Mỹ đã tìm ra một phương thức khác cũng mở đầu bằng ngưng bắn nhưng không cần phải tổ chức tổng tuyển cử cho cả 2 phe tham dự. Nhưng nếu ông Nixon không nhắc tới danh từ bầu cử thì bản tuyên bố của chính quyền VNCH vẫn nhắc tới.

Mọi người đều có thể hiểu rằng tổng tuyển cử chính là chân đứng cho một chính phủ hòa giải tại Việt Nam theo quan niệm của Mỹ. Nếu không đề cập tới tổng tuyển cử tức là Mỹ đã gạt bỏ hẳn ý niệm sử dụng một chính phủ hòa giải. Thế nhưng cũng chưa có gì chắc chắn cho rằng Mỹ sẽ gạt vấn đề tổng tuyển cử ra khỏi bài toán hòa bình VN. Thực ra, việc thành lập ngay chính phủ lâm thời hòa giải chỉ nằm trong đòi hỏi của phe CS như một điều kiện tiên quyết trong khi vẫn được coi là 1 đề tài thương thuyết đối với Mỹ và VNCH. Và lại VNCH vẫn còn nhắc tới việc lập ủy ban bầu cử. Do đó số phận của chính phủ hòa giải chưa hẳn đã bấp bênh như người ta đang nghĩ.

Nhưng nếu không bấp bênh thì nó có thành sự thực hay không? Trả lời cho câu hỏi này, dường như người ta có vẻ ngả về phía xác nhận chứ không phủ nhận. Cuộc bầu cử bán phần Thượng viện tại VN vào ngày 31-8-70 cùng những chuyển biến chánh trị trong vòng 3 tháng vừa qua tại đây đã cho thấy có nhiều triệu chứng về một cuộc chuẩn bị để tiến tới đó. Trong khi Thượng viện mở rộng cửa để đón nhận 1 liên danh có khuynh hướng tương nhượng với CS thì tiếng nói chủ trương trung lập và liên hiệp với Cộng Sản đã có nhiều cơ hội phát biểu trước công chúng. Người ta có cảm tưởng rằng vấn đề đường như chỉ còn kẹt lại ở điểm danh xưng và một vài nhân sự

mấu chốt mà thôi. Cho nên, đã có nhiều người chờ đợi để biết rõ là sẽ có sự xuất hiện của một Ủy ban hay một chính phủ mang tên Hòa Giải, nhưng không phải là Hòa Giải Dân tộc như được đề cập tới lúc đầu.

Vai trò của Chính phủ Hòa Giải trong bài toán hòa bình VN

Theo đòi hỏi của phe Cộng Sản thì chính phủ hòa giải là điều kiện tiên quyết để bàn về việc chấm dứt chiến tranh. Như vậy, dầu có chính phủ hòa giải chẳng nữa, chưa chắc chiến tranh đã chấm dứt. Tuy nhiên, với tất cả ưu thế vững vàng của mình, người Mỹ đã cho thấy sự thành lập một chính phủ hòa giải phải thể hiện ít nhất 2 phần 3 kế hoạch giải quyết chiến tranh. Nói khác đi, một chính phủ hòa giải theo quan niệm của Mỹ chính là kết quả của những thỏa thuận mà 2 phe đã đạt tới trong các cuộc thương thuyết. VNCH tuy không đồng ý với danh xưng « chính phủ » Hòa Giải, nhưng hầu như không đi ngược lại đường lối của Mỹ, ít nhất là cho tới nay. Vậy, nếu có sự xuất hiện của một « chính phủ » hòa giải thì đó sẽ là chính phủ theo quan niệm nào? Nếu là một chính phủ theo quan niệm của Mỹ thì bài toán hòa bình VN không còn bị hiềm nữa. Hòa giải được coi là một giải pháp của bài toán thì « chính phủ hòa giải » chính là đáp số. Ngược lại, nếu chỉ có một chính phủ theo quan niệm CS thì ngưng

bắn có thể có, nhưng trong tương lai người ta chưa thể đoán nổi những gì sẽ xảy ra. Có thể bài toán hòa bình vẫn được giải xong nhưng cũng không có gì bảo đảm là một Ai lao thứ hai sẽ xuất hiện tại phần đất này. Điều này có vẻ khó xảy ra vì kẻ bại trận không phải là Mỹ. Nhưng dù sao sẽ xuất hiện 1 chính phủ HG theo kiểu nào thì những người chống Cộng tại miền Nam đã nhìn thấy trước sự thất thế của mình. Sự ồn ào quanh đề nghị mới của Nixon chính là điệu nhạc đưa đám với chủ trương xây dựng một miền Nam tự do chống cộng. Thực tế đã đập tan những giấc mơ tươi đẹp và có lẽ đã quá muộn để những người chống cộng đứng lại bên nhau trong một kế sách hoạt động quyết liệt. Nhưng dù đã quá muộn, người ta vẫn cần có một thái độ. Đầu tháng 9 vừa qua, tại Saigon đã hiện một « Phong Trào nhân Dân Chống Liên hiệp với Cộng sản ». Cùng một lúc với việc T.T Nixon công bố đề nghị mới, một phong trào tương tự đã xuất hiện tại Đà Nẵng. Tuy nhiên dường như đây chưa phải là điều mà những người chống cộng thực sự mong đợi, sau khi những triệu chứng về sự thành lập một chính phủ hòa giải đang lớn dần.

Dù sao thì những người chống Cộng tại miền Nam đã bị thực tế khuất phục, ít nhất là trong giai đoạn này.

Giới thiệu sách mới

Đời nhận được cuốn :

TRONG LẶNG LẼ

Bút ký lịch sử của tác giả : VIỆT HÙNG
NGUYỄN QUÍ HÙNG

— Dày 500 trang — Giá 350 đồng

Vậy xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc Đời.

ĐI TÌM BÓNG DÁNG



MỘT CHÁNH PHỦ HÒA GIẢI HAY CHÁNH PHỦ LÂM THỜI

qua lập trường các phe đương chiến

- TỪ 10 ĐIỂM ĐẾN 8 ĐIỂM CỦA CS ● 5 ĐIỂM CỦA MỸ VÀ 5 ĐIỂM CỦA VIỆT
- CÓ NGỖ NGÁCH NÀO CHO MỘT CHÁNH PHỦ HÒA GIẢI CHUI RA KHÔNG ?

● VƯƠNG HỮU BỘ

Khi dân biểu Ngô công Đức đưa ra đề nghị lập một Chánh phủ Lâm thời, mà ông án định rằng phe Cộng sản cũng như phe chánh phủ VNCH không được có mặt trong đó, nghĩa là có thể xóa bỏ chế độ hiện tại — theo ý ông Đức thì hợp hiến cũng chẳng bằng hợp lòng dân — có người nói đùa rằng: « Ông Đức muốn làm 1 cuộc đảo chánh nhưng chỉ làm đảo chánh bằng nước bọt thôi ». Ông Đức đã đi lại con đường của LS Trần ngọc Liễn.

Có 2 phe đang đánh nhau, bây giờ có người yêu cầu họ buông súng, xê ra cho người ta lập chánh phủ lâm thời hòa giải, thì kẻ cũng kho kho khuyên nhủ 2 phe đồng ý theo giải pháp đó. Không ai mất công bực hực làm cỗ sẵn để cho người khác ăn cả.

Vậy nếu muốn tìm thấy bóng dáng một chánh phủ lâm thời hòa giải, thì chúng ta phải nghĩ rằng nó sẽ thoát thai từ chính các phe đương chiến. Thường thường thì chính những người đánh nhau muốn hòa mới có hòa, ít khi có một phép lạ bên ngoài khiến họ phải hòa.

Trong bài sau đây chúng tôi sẽ cung cấp cho quý vị độc giả bản tóm tắt lập trường mới nhất của phe Cộng sản, và phe Mỹ Việt.

Quý vị có thể tự nhận định để tìm thấy lời giải đáp cho câu hỏi: « Liệu có tìm ra bóng dáng một chính phủ hòa giải hay không ? » Khi ta cần nhắc kỹ lập trường các phe, đặt trong khung cảnh biến chuyển chánh trị quốc tế, ta có thể trả lời cho câu hỏi trên, với một xác suất là bao nhiêu phần trăm độ chắc chắn.

Nhà báo không dám đóng vai thầy bói để quả quyết giúp bạn đọc, nhưng hy vọng cung cấp cho các

bạn một số dữ kiện và lý luận hữu ích để đi tới một câu giải đáp của chính bạn.

I. — PHE CỘNG SẢN MUỐN GÌ ?

Sở dĩ chúng tôi trình bày lập trường của phe Cộng trước vì, trong số các bản tuyên bố hai bên nói về lập trường mới nhất, Nguyễn Thị Bình đã đưa ra 8 điểm ở Ba Lê, sau đó 20 ngày ông Nixon và chánh phủ Sài Gòn mới đưa ra 5 đề nghị.

Kể từ khi có cuộc nói chuyện ở Ba Lê, cứ mỗi lần có một cuộc công bố lập trường mới, là người ta lại hy vọng mỗi phe sẽ đưa ra điều gì mới mẻ; có tánh cách nhân nhượng hơn.

Hiện nay thì tình thế đang nghiêng phần bất lợi về phía Cộng Sản. Tình hình quân sự, chánh trị ở Việt Nam đang khuyến khích chính phủ VNCH tự tin và cứng rắn hơn 2 năm trước. Đảng CH của ông Nixon đang mạnh mẽ ở nước Mỹ, không sợ các phe đối lập phía trong các cuộc bầu cử sắp tới. Nga sô đang hòa hoãn với Mỹ trên các mặt trận quốc tế. Vậy nếu lập trường CS VN có thay đổi đôi chút cũng là điều dễ hiểu.

Ngày 8-5-69 Trần bửu Kiêm là trưởng phái đoàn của CS Nam VN, lúc đó còn mang danh nghĩa là MIGPMN, đã đưa ra một đề nghị 10 điểm lập trường của CS miền Nam, trong phiên họp thứ 16 của Hòa Đàm Ba Lê. Lập trường 10 điểm này khai triển chương trình 4 điểm của BV và 5 điểm của CS miền Nam.

Đến ngày 17-9-70 Nguyễn thị Bình, đại diện CS miền Nam VN, dưới danh nghĩa Ngoại trưởng của chính phủ Cách Mạng Lâm Thời của Cộng Hòa Nam VN (sic) đã đưa ra một giải pháp 8 điểm để giải

thích rõ hơn lập trường 10 điểm trên, trong phiên họp thứ 81 của Hòa Đàm Ba Lê.

Để độc giả có thể nhận xét rõ hơn những biến đổi trong lập trường của CS VN (vì BV không đưa ra một đề nghị nào khác mà chỉ ủng hộ 8 điểm của Nguyễn thị Bình), chúng tôi xin tóm tắt hai bản đề nghị của Trần bửu Kiêm và Nguyễn thị Bình như sau :

10 điểm Trần bửu Kiêm

- 1) Tôn trọng chủ quyền, độc lập của VN theo hiệp định Genève 1954.
- 2) Mỹ và các nước đồng minh rút quân, chiến cụ khỏi miền Nam V.N. và phá hủy các căn cứ quân sự.
- 3) Các phe người Việt sẽ giải quyết với nhau vấn đề các lực lượng vũ trang Việt.
- 4) Người VN. sẽ quyết định chánh thể bằng tổng tuyển cử quốc hội lập hiến và lập chánh phủ liên hiệp.
- 5) Trong khi chờ đợi, lập một chánh phủ liên hiệp lâm thời giữa các khuynh hướng chủ trương hòa bình độc lập và trung lập, kể cả các chánh khách lưu vong. Chánh phủ L.H.L.TH. này sẽ tổ chức tổng tuyển cử.

6) Nam Việt Nam sẽ trung lập, giao thiệp với các nước kể cả Mỹ.

7) Thống nhất Nam Bắc từ từ bằng các phương pháp hòa bình. Vĩ tuyến 17 chỉ là ranh giới tạm thời.

8) Hai miền Nam Bắc không gia nhập liên minh quân sự nào.

9) Thương thuyết thả tù binh. Mỹ chịu trách nhiệm về sự tàn phá của cuộc chiến.

10) Thỏa hiệp về kiểm soát quốc tế của công cuộc rút quân Mỹ và các nước đồng minh khỏi V.N.

Mười điểm trên của CS miền Nam là lập trường thương thuyết, chứ không phải đề nghị thảo luận, và cũng không có tánh cách một giải pháp thỏa hiệp vì Cộng Sản đòi hỏi rất nhiều nơi Mỹ và không đã động tới chánh phủ VNCH.

8 điểm Nguyễn Thị Bình

1) Mỹ và Đồng Minh phải chấm dứt chương trình Việt Hóa và rút quân, chiến cụ, căn cứ quân sự Mỹ chỉ cần tuyên bố sẽ rút trước 30-6-71 thì Cộng Sản sẽ thảo luận về việc ngưng tấn công các quân đang rút và bàn chuyện thả tù binh.

2) Vấn đề các lực lượng vũ trang người Việt sẽ do các phe Việt Nam giải quyết.

3) Lập 1 chánh quyền (administration) ở Sài Gòn không có 3 ông Thiệu, Kỳ, Khiêm, để chủ trương trung lập và thả tù nhân chánh trị. Cộng Sản miền Nam sẽ thương thuyết với chánh quyền này.

4) Dân chúng Nam VN sẽ bầu Quốc hội lập hiến, quyết định chánh thể bằng tổng tuyển cử, và lập 1 chánh phủ hòa giải quốc gia vì trung lập.

Một chánh phủ liên hiệp lâm thời sẽ tổ chức cuộc tuyển cử kể trên.

5) Chánh phủ liên hiệp lâm thời gồm có :

— Các nhân vật Cộng sản Nam VN.

— Các nhân vật chánh quyền Sài Gòn (Saigon administration) có chủ trương trung lập, hòa bình, độc lập...

— Các nhân vật chánh trị, tôn giáo trong nước và lưu vong có chủ trương hòa bình, trung lập...

Chánh phủ L.H.L.TH. giao thiệp với các nước kể cả Mỹ.

6) Thống nhất Nam Bắc từ từ và ôn hòa.

7) Các phe sẽ quyết định chung các biện pháp để bảo đảm các điểm thỏa hiệp trên.

8) Sau khi thỏa thuận và ký kết sẽ bàn đến các biện pháp ngưng bắn.

Cộng sản miền Nam VN, nhấn mạnh, sẵn sàng thảo luận với các khuynh hướng chánh trị, tôn giáo trong nước và lưu vong, trừ ba ông Thiệu, Kỳ và Khiêm.

So sánh 10 đến 8

Bảng đề nghị 8 điểm N.T. Bình được gọi là một giải pháp trong khi 10 điểm do T.B. Kiêm đưa ra được gọi là những nguyên tắc cho giải pháp.

Vì vậy trong 8 điểm của N.T. Bình, những điều chỉ có tánh cách lý thuyết, tuyên truyền đã bớt đi. Ta đều biết rằng Cộng Sản không bao giờ quên mục tiêu tuyên truyền, và họ đặt nặng việc tranh thủ chánh trị, nhất là trong dư luận quốc tế. Nhưng trong 8 điểm của N.T. Bình, chỉ có những lời lẽ có tánh cách tuyên truyền, còn trong 10 điểm cũ, có hẳn những điều khoản có tính cách tuyên truyền.

Vì được Cộng Sản trình bày như là một giải pháp, nên ta thấy bảng đề nghị 8 điểm đã thay đổi :

Điểm thứ 1 trong 10 điểm cũ đã được bỏ đi.

Điểm số 1 mới trong 8 điểm cũng giống như điểm 2 trong 10 điểm cũ. Nhưng điều được nhấn mạnh ngay trong điểm 1 này là yêu sách chánh phủ Mỹ phải ngưng chương trình Việt Hóa chiến tranh.

Ta phải hiểu đó là điều đòi hỏi số 1 của CS, còn chuyện rút quân là chuyện họ biết Đồng minh đang làm và sẽ làm. Hiên nhiên là CS biết thế yếu của họ và thế mạnh của chương trình VN Hóa Chiến Tranh. Nếu chương trình này tiến triển đều, thì CS càng ngày càng thiệt thòi và mất hẳn các đề mục tuyên truyền chống Mỹ.

Riêng về điểm rút quân, CS đã nêu rõ một thời hạn 30-8-71, còn trong 10 điểm cũ không nêu rõ tháng ngày.

Nhưng CS là nhân nhượng ở điểm chỉ yêu cầu Mỹ chỉ «chừa rút quân», thôi, đồng thời đưa ra một mới câu như phe chủ hòa bên Mỹ là «ngưng tấn công các đạo quân đang rút».

Một khác điểm 10 trong lập trường cũ của CS về quốc tế kiểm soát việc Mỹ rút quân cũng không được nhắc tới nữa.

Vậy trong điểm 1 mới này, CS đã tỏ ra khá lo ngại trước chương trình Việt Hóa, và liên kết việc ngưng chương trình này với việc rút quân.

Điểm 2 nói về việc giải quyết các lực lượng võ trang và điểm 4 mới về bầu cử quốc hội lập hiến, hoàn toàn giống các điểm 3, 4 và 5 cũ.

Điểm 4 mới chỉ thêm một điều là nêu rõ danh tính 3 vị Thiệu, Kỳ, Khiêm, phải loại trừ trong một chính quyền lập ra để thương thuyết với Cộng sản. Trong bản 10 điểm cũ không nói rõ về một thứ chính quyền như vậy.

Điểm 5 mới giống khoản 6 cũ, trừ một điều là nói rõ thành phần của một chính phủ lâm thời, Cộng Sản luôn luôn nhấn mạnh chính phủ lâm thời này phải gồm các nhân vật có chủ trương hòa bình, độc lập, trung lập và dân chủ, các chữ đó được lặp đi lặp lại có vẻ hấp dẫn đối với các chính khách gọi là « lừng chừng » để đón gió trở cờ. Bởi vậy Cộng Sản đề cập đến cả các nhân vật thuộc chính quyền Sài Gòn (nghĩa là 3 ngành Hành pháp, Lập pháp và Tư pháp) và trong chính phủ lâm thời đó miễn là chấp nhận 4 chủ trương trên.

Điểm 6 mới chính là điểm 7 và 8 cũ.

Điểm 7 mới không quan trọng.

Trong điểm 8, cuối cùng, Cộng Sản đã đề cập chính thức lần đầu tiên đến chữ ngưng bắn.

Và để kết luận, Cộng Sản gài một câu để hấp dẫn các nhân vật lưỡng chừng.

PHONG NGŨA

Gẻ chóc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sớ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phủ Lâm-CHOLON-KNBYT số 3-9-5-63

Chúng ta không lấy làm lạ rằng ngay sau khi N.T. Bình đưa ra 8 điểm thì có nhiều chính khách Việt Nam lên tiếng gần như để tự xác nhận mình chính là thứ « nhân vật và khuynh hướng chánh trị, tôn giáo, trong nước hay lưu vong kể cả các người trong Chánh quyền Sài Gòn có chủ trương hòa bình trung lập v.v. như phe cộng mô tả nhiều lần.

Thí dụ ở Paris, cựu thủ tướng Trần Văn Hữu đã tìm cách xuất hiện thêm một lần nữa, ngỏ ý ủng hộ bà Bình, và dân biểu Ngô Công Đức cũng tung ra một loại « chánh phủ lâm thời ». Cho tới nay cũng chẳng ai biết rõ làm thế nào để nặn ra được cái « chánh phủ lâm thời » ông Đức đề nghị. Chắc chắn không thể chỉ có hợp báo và ra tuyên ngôn là có thể lập được 1 chánh phủ mới, gạt bỏ các phe đảng tranh chấp ra ngoài lề.

II. ĐỀ NGHỊ CỦA MỸ VIỆT

Trong lúc người ta đang xôn xao bàn tán và lập trường mới của phe Cộng sản, thì chính phủ Mỹ nhờ một vài nghị sĩ báo tin rằng ông Nixon cũng sắp sửa đưa ra một số đề nghị mới của ông. Trước khi ông Nixon nói, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu tránh mặt không ra trước Quốc hội trong phiên họp khoáng đại ngày 5-10-70 như lệ thường, và cũng tránh tiếp xúc với báo chí. Và trong mấy ngày đó, Đại sứ Bunker liên tiếp tới thăm dinh Độc Lập.

5 đề nghị mới của Nixon

Ngày 7-10-70 (sáng 8-10 ở VN) ông Nixon lên Ti-vi nói chuyện với dân chúng Mỹ, và chỉ thị cho BS Bruce đưa ra 5 đề nghị mới của Mỹ. Các đề nghị đó như sau :

1.) « Các lực lượng võ trang, trên toàn cõi Đ. Dương hãy ngưng nổ súng và ở nguyên tại những vị trí mà họ đang chiếm giữ... »

« ... đề nghị ngưng bắn tại chỗ này được dùng làm đề tài thương thuyết ngay lập tức... »

« ... không bên nào được tăng cường lực lượng bằng cách đưa thêm quân chiến đấu ở ngoài vào... »

« ... ngưng cả các vụ ném bom, khủng bố... »

« ... ngưng bắn chỉ là một phần của hành động toàn diện chấm dứt chiến tranh ĐD... »

2) Triệu tập hội nghị hòa bình về Đông Dương, mà những điều khoản chính của các thỏa hiệp Genève 54 và 62 vẫn còn là những căn bản giá trị. »

Trong khi chờ đợi, « vẫn tiếp tục các cuộc thương thuyết ở Paris... cho đến khi có hội nghị quốc tế rộng lớn hơn... »

3) « Sẵn sàng thương thuyết một thời khóa biểu để triệt thoái tất cả binh sĩ Mỹ trong một cuộc dàn xếp toàn bộ. »

4) « ... Tìm kiếm một giải pháp chánh trị phản ánh những tương quan hiện tại của các lực lượng chánh trị... »

« ... Biết rằng sau khi chiến tranh chấm dứt thì phe bên kia vẫn còn ở đó... »

5) Phóng thích tức thời và vô điều kiện tất cả những tù binh... để họ trở về nơi họ lựa chọn, kể cả ký giả và thường dân.

Trong đoạn cuối ông Nixon còn nói thêm rằng :

« Cuộc ngưng bắn phải được giám sát một cách hữu hiệu bởi các quan sát viên quốc tế, cũng như bởi chính các phe liên hệ. »

Ông Nixon cũng nhấn mạnh sáng kiến mới này của ông là nhờ chương trình Việt Hóa thành công. Điểm đáng lưu ý là trong khi tung ra các đề nghị ở ngay bàn hội nghị, nhằm đánh vào dư luận quốc tế và dư luận Mỹ, thì ông Nixon lại tung đề nghị ra trên vô tuyến truyền hình và truyền thanh cho dân chúng Mỹ nghe. Hình như cả 2 phe chỉ nhắm vào việc tranh cử vào tháng 11 này.

5 đề nghị của VNCH

Lúc ông Nixon nói ở Mỹ, ở Saigon là 9g sáng ngày thứ năm 8-10-70. Sáu tiếng đồng hồ sau, vào 3g chiều đài phát thanh Saigon đọc bản tuyên bố của chính phủ VNCH. Bản tuyên bố này vẫn tất gọn gàng chỉ gồm các đề nghị cụ thể, không thêm thắt nhiều văn chương tuyên truyền, dù tuyên truyền trong nước hay trước dư luận thế giới.

1) Ngưng bắn tại chỗ trên toàn cõi Đông Dương. Đặt một cơ chế hữu hiệu kiểm soát việc ngưng bắn. Không bên nào được tăng cường lực lượng bằng cách đưa thêm quân ở ngoài vào.

2) Mở rộng Hội nghị với sự tham dự của Lào và Kampuchea, thảo luận trên căn bản các hiệp định Genève 1954 và 1962.

3) Định thời khóa biểu rút hết quân ngoại nhập.

4) Phóng thích tức khắc, vô điều kiện tất cả tù binh.

5) Về giải pháp chánh trị, chính phủ VNCH xác nhận lại đề nghị ngày 25-3-1969 mở những cuộc nói chuyện riêng với phe bên kia, và nhắc lại ngày 11-7-1969 đã đề nghị cuộc bầu cử tự do với bảo đảm thỏa đáng.

— Đề nghị lập UB bầu cử có đại diện phía bên kia, giám sát bầu cử được hoàn toàn tự do.

— Lập cơ cấu quốc tế kiểm soát bầu cử.

— Sẵn sàng thảo luận với phía bên kia các phương thức tổ chức bầu cử tự do, cũng như liên hệ giữa 2 miền Nam Bắc.

Chúng ta có thể nhận thấy lập trường của VNCH chỉ khác chính phủ Mỹ những điểm sau đây :

1— Nhấn mạnh đến việc triệt thoái các quân ngoại nhập, trong khi Nixon mới nói riêng đến quân đội Mỹ.

2— Nhắc đến việc mời Lào và Kampuchea dự hội nghị, trong khi Nixon muốn đề cập tới một hội nghị rộng rãi hơn, có thể gồm cả TC. Nga xô, Anh, Pháp, Ấn là những nước đã liên hệ đến hiệp định Genève 1954 và 1962.

3— Nói rõ phương thức thỏa hiệp chánh trị mà Nixon chỉ nói tổng quát.

Một trong các phương thức đó là lập UB bầu cử 2 phe. Chính vấn đề UB bầu cử này là một đề mục mà nhiều DB, Nghị Sĩ VN đã đã kích chánh phủ vì nó có hình dạng của một giải pháp liên hiệp trước bầu cử. UB bầu cử đó sẽ có quyền hạn gì và thành lập ở cấp trung ương hay cả địa phương (tỉnh, quận xã), đó là điều gây gổ cần minh định.

(CÒN TIẾP)



CHÍNH PHỦ HÒA GIẢI

Anh Việt cộng vừa chơi một cú :
Đòi khẳng khẳng «chính phủ giải hòa»
Thực tình ngang ngược tỏ cha
Kẹt bì kẹt vỏ, con bà ai theo !
Sao mấy chú đã nghèo còn hám
Đòi gì đâu nghe nhằm bỏ xứ
Hội đàm kéo gổ cò cừ
Quyết không thiện chí bao giờ mới xong
Muốn lật đổ các ông Kỳ, Thiệu
Người khác lên sẽ liệu, phải chăng ?
Thôi mà, đừng có hung hăng
Trò chơi các chú nhập nhằng, bịp ai ?
Dù người khác có tài cai trị
Nếu không là đồng chí các anh
Cam đoan mọi việc cóc thành
Trừ khi các chú điều hành hết trơn.
Cứ ở đó tranh hơn tranh kém
Một lăm rồi, «đau yếm» nhau đi
Giăng cò chết chóc ích gì
Thiệu Kỳ hay chăng Thiệu Kỳ có sao ?
Kỳ hay Thiệu lý nào ngồi mãi
Mùa đi bầu muốn loại do dân
Nếu như các chú «thánh thần»
Thì ra ứng cử chen chân với đời !
Việc cần nhất : được rồi Mỹ rút
Đề chúng tôi vi vút với nhau
Bắc, Nam chính trị tính sau
Mỗi bên nhường chút sẽ mau hòa bình.
Còn ngoan cố sinh linh còn chết
Nước điêu tàn, bệ bắt kém thua
Mọi người khi tỉnh giấc mơ
Mới hay đánh riết bàn cờ hết quân.

TÚ KỂ



KHA TRẦN ÁC

Nhấn nhủ

Chắc bạn đọc còn nhớ báo Đời đã nhiều lần giới thiệu tài tiên tri của bà Dixon (trong loạt bài Tài tiên tri của Bà Dixon), là người cách đây hai năm đã tiên đoán rằng tháng 10-70 ngưng bán sẽ thực hiện ở VN. Cách đây 3 tháng, trong cuộc viếng thăm VN, bà xác nhận lại với báo Đời, lời tiên tri của bà và nói với Đầu Gối rằng: TT Nixon sẽ đưa ra đề nghị ngưng chiến. BV sẽ đòi bác bỏ lấy lệ, rồi sẽ có kẻ bót một thêm hai, để rút ruột hai bên sẽ thỏa thuận ngưng chiến không phải theo lối da beo vì ngưng chiến da beo lối thôi phức tạp lắm, VC sẽ có một khu riêng để dồn quân về đó, Nghĩa là ngưng chiến «đầu ở đó» chỉ là một hình thức trá hình của sự cắt đất. Sẽ chẳng có Liên hiệp hoặc Tổng tuyển cử gì ráo. Lời tiên tri của bà Dixon đã đúng một phần ở điểm ngày 9-10 vừa qua Nixon đưa ra đề nghị ngưng chiến. Nếu từ nay đến hết tháng 10 có ngưng chiến thực sự thì tài tiên tri của bà Dixon quả là xuất quỷ nhập thần.

Bà Dixon còn tiết lộ với Đầu Gối nhiều điều liên quan tới hậu vận TT Thiệu. Nhưng Đầu Gối không đăng tải trên mặt báo, Đầu Gối chủ tâm giữ kín dành để «làm chút tiền còm» Tổng thống Phu nhân. Vì Đầu Gối nghe nói bà Thiệu là 1 người vợ hiền thực, luôn luôn lo cho chồng, cho con. Theo một tờ nhật báo nọ thuật lại, thì trong cuộc viếng thăm Hội chợ Osaka Nhật bản, đứng trước chân dung của TT Thiệu treo trong gian hàng triển lãm của VN, bà đã tới sát bức chân

dung, thăm thì «Minh ơi, mình có biết em đang đứng cạnh mình không?» Thật là mơ mộng, ngày thơ đáng yêu một cách tuyệt cú mèo. Một người vợ như rứa, thì chẳng cần phải Tổng thống cũng đủ sướng một đời. Vậy Đầu Gối nhờ ông bí thư Hoàng đức Nhã thưa dùm với TT phu nhân: Nếu Tồ. g. thống thực sự lo cho tương lai của Tổng thống thì bà cần phải biết những điều bà Dixon đã tiết lộ với Đầu Gối. Không khó khăn gì cả, chỉ cần biểu Đầu Gối chút tiền còm. Vài Tê thôi. Đáng đồng tiền bát gạo lắm! Không tìm tới Đầu Gối e hối bất cập.

Quyết Sống

Ngày 17-10, tuần báo «Quyết Sống» do Lữ Hồ làm chủ bút, Hoàng hải Thủy, Đăng Giao thực hiện, sẽ ra mắt bạn đọc.

Tuần báo Quyết Sống dĩ nhiên không giống tuần báo Đời, mà cũng không giống bất cứ tuần báo nào, từ trước đến nay. Thể tài và nội dung báo Quyết Sống hao hao giống như tuần báo «Ici Paris» ở Pháp, khổ lớn như các nhật báo, tràn ngập hình ảnh, hình ảnh phong phú như bài vẽ.

Trước hết, Quyết Sống có 4 truyện dài của Chu Tử, Cung tích Biền, Lý đại Nguyên, Nguyễn Thụy Long. Khu chuyện dài của Quyết Sống có những điểm độc đáo dưới đây:

— Mỗi tuần, mỗi truyện sẽ đăng tải rất dài, dài ít nhất là một nửa trang báo hàng ngày, để bạn đọc thưởng thức cho «đã» chứ không ngán thun lùn như trên các nhật báo hiện tại.

— Chu Tử từ khi bị bắn, nghị

viết tiểu thuyết, nay lại tiếp tục. Lý thuyết gia Lý đại Nguyên, chưa bao giờ viết truyện dài, với báo Quyết Sống cũng nổi hứng, trở lại viết truyện dài. Còn Cung tích Biền, Nguyễn Thụy Long, thì khỏi cần giới thiệu, đó là hai cây bút lớn của thời đại.

Khu phóng sự điều tra của Quyết Sống là trọng tâm của tờ báo. Khu phóng sự điều tra không những tràn ngập hình ảnh mà còn không giống các thiên điều tra phóng sự của báo hàng ngày ở điểm đi sâu vào những vấn đề giật gân của thời đại, mở xẻ thật kỹ, thật khách quan, vô tư. Hàng tuần, bạn chỉ cần đọc Quyết Sống, khỏi cần đọc nhật báo, cũng đủ thấu triệt thời cuộc.

Còn điều này hết sức quan trọng: các bậc cha mẹ thường than phiền không có khu «vườn trẻ» nào lành mạnh để gửi gắm con em các bạn. Các bạn hãy gửi con em quý vị tới «Vườn Trẻ» của Quyết Sống do nhà văn kiêm giáo sư Doãn quốc Sĩ phụ trách. Các bạn từng biết Doãn quốc Sĩ là một nhà văn lớn, một giáo sư có nhiệt huyết và lương tâm chức nghiệp, nhưng chắc các bạn chưa biết Doãn quốc Sĩ đã đậu Master of Art về văn chương Nhi Đồng tại Mỹ. Doãn quốc Sĩ là một điểm lương tâm còn sót lại trong cái đất nước nham nhở này. Các bạn trao con em cho Doãn quốc Sĩ chăm nom thì các bạn khỏi băn khoăn Đầu Gối cam đoan con các bạn sẽ «nên thân người»!

khu Vườn Trẻ rất rộng lớn, chiếm cả một trang báo hàng ngày.

Khu thứ tư là khu Đại nhạc hội

Thiền Đế qui tụ 108 cây bút viết «phổ biến» của 35 nhật tờ báo hiện tại. Nếu muốn đọc hết các cây bút viết «phổ biến» này, mỗi tuần bạn đọc phải chi 4 ngàn đồng với mua đủ 3 tờ báo, nhưng với Quyết Sống bạn đọc chỉ mất mỗi tuần 4 chục là đủ mua vui cả một tuần.

Báo Đời là báo tranh đấu, gây cảm hơn hơn là cười cợt. Bạn muốn sống vui, sống thoải mái, bạn muốn trong gia đình bạn, lúc nào cũng tràn đầy hạnh phúc, yêu đương, con cái ra con cái, vợ ra vợ, chồng ra chồng, các bạn phải đọc báo Quyết Sống.

Nhóm Hà thúc Nhơn

Như Đầu Gối đã loan tin, ngày 6-10 vừa qua, theo sáng kiến của ngót 10 nhật báo, tuần báo, 17 người thuộc đủ mọi thành phần tri thức, sinh viên, quân nhân, văn nghệ sĩ VN đã họp tại tòa soạn báo Đời, để thảo luận về việc thành lập «nhóm Hà thúc Nhơn», với mục đích duy trì, nuôi dưỡng ngọn lửa Hà thúc Nhơn bằng một cuộc vận động tư tưởng sâu rộng nhằm cải tạo xã hội bằng hoại và con người sa đọa hiện tại. Vì tất cả đồng ý phải «làm thật», nên các anh em đều chủ trương phải quyết liệt, nhưng thận trọng từng bước, không cần khua chuông gõ mõ, làm ầm 1! Do đó, Đầu Gối không được phép viết nhiều, và Đời cũng khoan nhượng thuật cuộc họp, đợi chỉ thị của ban vận động. Nhưng ngay từ lúc này, Đầu Gối có thể báo tin vui với các bạn, chắc chắn «nhóm Hà thúc Nhơn» sẽ không là một phong trào đầu voi đuôi chuột.

Tịch thu

Đời số 53 đã bị tịch thu vì lý do «đã phổ biến trên trang bìa hình ảnh có tính cách đề cao Cộng Sản». Trời đất ơi! cái hình bìa với anh linh Trung Cộng ngớ ngẩn mà cũng bị kết tội là đề cao Cộng Sản thì quả là cười ra nước mắt. Báo Đời đã bị tịch thu liên miên, (chẳng hạn Đời số đặc biệt về Bảo Đại, Hồ Chí Minh đã bị tịch thu) nhưng Đời cũng chẳng buồn kể khổ, chỉ buồn tả oán vì chán quá rồi, tha thân thở với Đầu Gối còn hơn!

Một cuộc trưng cầu dân ý

Mọi bạn đọc, vợ chết đọc bài báo «không thể thay thế» trong mục

Ao Thả Vịt của báo Tin Vịt, đã thưởng tác giả Kha trần Ác 3 chục ngàn: ATV không biết xử dụng số tiền 30 ngàn cách nào cho đẹp, bèn mở cuộc trưng cầu dân ý. Hưởng ứng cuộc «trưng cầu dân ý» của ATV, Đầu Gối cũng «trưng cầu ý kiến» bạn đọc về cách xử dụng số tiền thưởng này. Để bạn đọc biết rõ «nội vụ», Đầu Gối xin trích đăng nguyên văn bài «không thể thay thế» của Ao Thả Vịt:

Không thay thế nổi

Tổng thống Nasser chết, Thủ tướng Nga xô Kút-si-ghin khóc ròng, tuyên bố: «Cái chết của IT Nasser để lại một lỗ hổng không cái gì lấp nổi, vì không có ai có thể thay thế được Nasser».

Khi một chính khách quốc tế mất đi, người ta thường tỏ ý thương tiếc bằng cách ca ngợi đó là một nhân vật không ai thay thế nổi. Chẳng hạn khi bác Hồ mất, người ta kêu ầm lên: «Không ai thay thế nổi Hồ chí Minh».

Rợn hoài. Có gì mà không thay thế nổi! Theo ATV, không gì dễ ợt bằng thay thế một chính khách, dù là chính khách quốc tế, nổi tiếng như cồn. Một Xuân Tóc Đỏ cũng có khả năng thay thế một lãnh tụ, nhất là lãnh tụ độc tài! Trong thế gian, chỉ có một người không thể thay thế được, đó là người yêu của mọi người chúng ta, vì không thay thế được cái lá đa của người yêu. Chỉ có cái lá đa của người yêu là bất khả thay thế, ngoài ra tất cả đều có thể thay thế. Lãnh tụ vĩ đại Staline chết đi, người ta thay thế như thường, Tổng thống tuổi trẻ tài cao Kennedy chết đi, người ta thay thế như thường. Cha già dân tộc Hồ chí Minh chết đi, người ta thay thế như thường. Nhưng nếu người yêu của ta ngóm củ tỳ, mang theo cái lá đa bất hủ, thử hỏi cái gì có thể thay thế được cái lá đa của người yêu, cái lá đa «irremplacable» với kích thước, chiều sâu, rộng, mùi vị riêng biệt của nó. ATV có một người bạn, anh Kha. Trong đời anh, anh rất ghét chính trị, rất kỵ các lãnh tụ, chỉ mê một thứ, cái lá đa của vợ anh. Chẳng may, vợ anh bị tai nạn xe hơi, chết bất đắc kỳ tử. Anh thương nhớ vợ mắc bệnh mất ngủ rồi chết theo.

Trước khi chết, anh tâm sự với ATV: «mày có hiểu tại sao từ khi vợ tao chết, tao đâm mất ngủ, thuốc nào cũng không trị nổi không? Chẳng đâu gì mày, khi vợ tao còn sống, tao có thói quen, đêm đêm nằm ngủ, tao úp tay lên lá đa của vợ, không úp tay lên lá đa của vợ, thì không ngủ nổi. Vợ tao chết rồi, tao không còn cái gì để úp tay lên nữa. Ngủ hết nổi. Đành chết». Ghê thế đấy! Cái lá đa quả là bất khả thay thế.

Cho nên chúng ta đừng lo sợ rằng, nếu trời phạt không thương đất nước này, trời phạt cướp mất của chúng ta các lãnh tụ khả kính của chúng ta, thì sẽ không có ai thay thế. Chúng ta thừa người thay thế là đằng khác! Mà không phải những Xuân Tóc Đỏ! Những lãnh tụ chính cống là đằng khác, cỡ lớn như Big Minh, như André Đôn, cỡ trung như Trần ngọc Liêng, Ngô c. Đức, Trần thế Minh, Giáp văn Thập toàn những người nổi tiếng như cồn. Chúng ta chỉ nên cầu trời khấn Phật người yêu của chúng ta đừng ngóm củ tỳ, để lại một cái lỗ hổng không cái gì lấp nổi, không cái gì thay thế nổi. Cái lo tâm phúc của chúng ta là mất người yêu, mất lá đa, không phải mất lãnh tụ.

(Xem tiếp trang 48)

● Truyện một cô gái Huế «cao số» đi «vòng vo» quanh những liên hệ với chồng con, cha mẹ, các em gái... với cả những người tình cũ và mới.

► Tôi nằm xây lưng lại với chồng, tôi mở to đôi mắt:

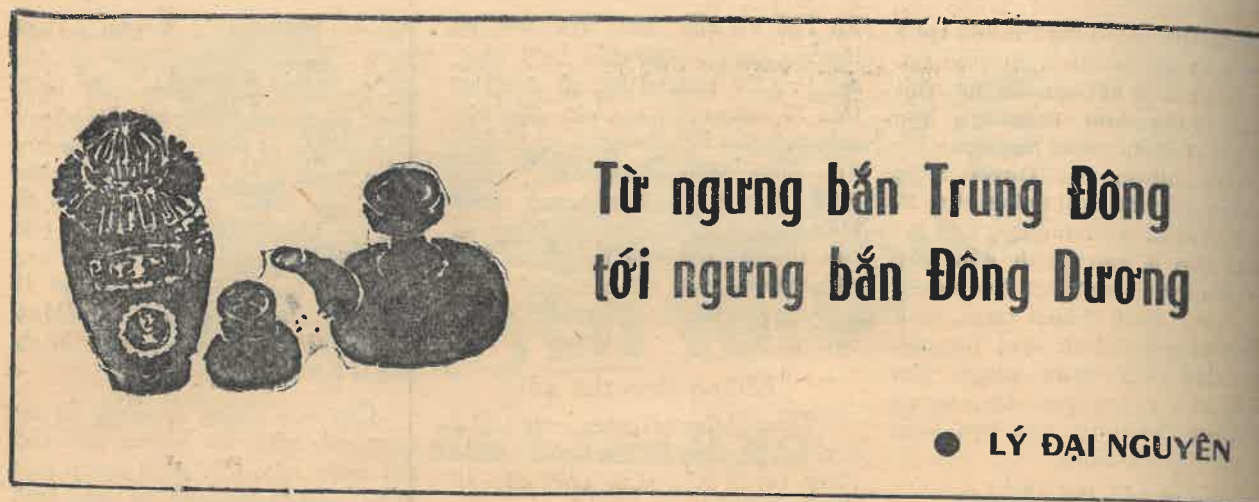
TÔI NHÌN TÔI TRÊN VÁCH

— Tác phẩm sôi nổi nhất, đã từng thu hút hàng chục ngàn độc giả, của một cây bút phụ nữ hàng đầu hiện nay:

Túy Hồng

— Lần đầu in thành sách, do ĐỒNG NAI xuất bản và Tổng Phát Hành, 270 Đề Thám — Saigon.

— Sách dày 448 trang — Giá chống kiếm ước: 360 đồng.



Từ ngưng bắn Trung Đông tới ngưng bắn Đông Dương

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Lệnh ngưng bắn đã có hiệu lực tại Trung đông, và đề nghị ngưng bắn vô điều kiện đã được Việt Nam và Mỹ đưa ra nhằm giải quyết toàn bộ cuộc chiến Đông dương. Phản ứng đầu tiên của phe bên kia qua đại biểu họ ở cuộc hòa hội Ba Lê có vẻ chề đề nghị này.

Nhưng đối với người Việt đang đau khổ về chiến tranh, và toàn thể thế giới thì đều muốn các phe lâm chiến nên ngưng bắn càng sớm càng tốt, để bắt tay vào việc thương nghị nghiêm chỉnh cho một giải pháp chính trị tại Việt Nam và Đông dương.

Với tâm lý đó của dân chúng, nếu đề nghị ngưng bắn vô điều kiện của bên này mà không được phe bên kia chấp thuận, thì hiển nhiên họ phải gánh một hậu quả nặng nề, nhất là về mặt tuyên truyền, mà họ đã tạo ra được từ trước tới nay trong dư luận thế giới và dân chúng Hoa Kỳ.

Chính vì vậy, mà chúng ta có quyền nghĩ rằng, phe bên kia trước sau gì cũng phải đáp ứng tương xứng với đề nghị hợp lý trên. Vì không gì vô lý và ngoan cố cho bằng, trong khi các phe ngồi thương thuyết, để tìm một giải pháp chấm dứt chiến tranh, mà nhất định cứ nuôi dưỡng chiến tranh gây khổ đau cho con người mãi như hiện nay. Trong khi đó cả hai bên không thể tìm được sự chiến thắng về mặt quân sự cho mình.

Nhất là với CS, họ là những người chuyên sống về tuyên truyền. Ngay từ khi mới có chiến tranh VN, họ đã gây nổi những ấn tượng cho nhiều người: chính Mỹ chớ không phải họ là kẻ hiếu chiến. Giờ đây Mỹ đã đề nghị ngưng bắn, và nhất quyết rút hết quân đội Mỹ khỏi VN trong một thời gian nhất định mà hội nghị thỏa thuận. Đương nhiên quân đội BV, vì là người Việt nên khó lòng kiểm soát. Bởi đó tuy họ muốn rút hay không rút chẳng ai biết.

Từ trước tới nay, mỗi khi Mỹ đề nghị rút quân mình ra khỏi VN thì đều kèm theo điều kiện là quân đội BV cũng phải rút về bên kia vĩ tuyến 17. Đến nay trong điều kiện rút quân, Mỹ không nêu đích danh BV nữa, mà chỉ nói chung là các lực lượng ngoại nhập đều phải rút hết khỏi Nam VN. Như vậy Mỹ đã nhượng bộ quá nhiều, nhất là về danh

nhĩa. Vì khi buộc quân đội BV phải rút cùng với Mỹ, cũng có nghĩa là buộc BV phải xác nhận là họ đã đem quân đội vào tạo chiến tranh tại Nam Việt.

Nhìn vào vấn đề như vậy, chúng ta có thể nhận ngay được rằng: Bắc Việt đã có được cơ hội thuận tiện để chấp nhận đề nghị ngưng bắn của Mỹ rồi. Nếu phe bên kia ngoan cố, thì sự ngoan cố đó rất thất lợi về mặt tuyên truyền cho họ. Muốn gì thì gì, nếu Bắc Việt để rơi bộ mặt thiết tha với hòa bình của họ xuống, để thế giới nhìn thấy họ lộ hình tích của kẻ hiếu chiến, thì bao nhiêu công lao của họ trở thành vô nghĩa hết. Đến ngay những chiến thắng nếu họ đạt được ở miền Nam sau này nhờ quân sự cũng khó làm cho họ đứng vững được nữa.

Chính vì vậy, dù phe bên kia tỏ thái độ không mấy thuận tiện cho đề nghị ngưng bắn tại chỗ và vô điều kiện trên toàn thể Đông dương, không có nghĩa là họ khước từ thẳng tay đề nghị đó. Mà chỉ để chứng tỏ họ không vội vã trong đề nghị của Mỹ đem ra mà thôi. Sự kiện nay còn cho ta thấy được phần nào bí mật ở hậu trường chính trị giữa phe bên kia và Mỹ nữa.

Nếu các nhà thương thuyết Mỹ không nắm được một thỏa thuận ngầm nào với phe bên kia về đề nghị ngưng bắn, thì không khi nào Tổng thống Mỹ lại công bố đề nghị đó một cách rùm beng như vậy. Vì bao giờ cũng thế, đề nghị ngưng bắn vô điều kiện là một thứ đề nghị sau chót cho giai đoạn thương thuyết, nhất là cuộc thương thuyết quá dài về VN tại Ba Lê. Nếu đây là một sáng kiến đơn phương của Tổng thống Mỹ, nhằm vào cuộc vận động bầu cử bán phần Quốc hội Mỹ tháng 11 này, thì đó là một dấu hiệu báo nguy cho phe bên kia rồi. Mỹ đã khoác tấm áo hòa bình lên người, còn phe bên kia vẫn phải mặc áo trận. Và sau cuộc bầu cử, Mỹ lại có quyền cảm sung để bảo vệ tấm áo hòa bình đó của họ rồi.

Ngưng bắn tại Trung Đông

Như nhiều lần chúng tôi đã trình bày, trước khi chấm dứt cuộc chiến VN, Nga Mỹ phải thỏa thuận với nhau để chiến tranh tại Trung đông chấm dứt. Vì chiến tranh VN đã làm nảy sinh cuộc chiến

Trung đông. Cuộc chiến tranh trên mặt nổi được mở ra như việc người Nga muốn Mỹ phải phân tâm giữa Việt Nam và Do Thái, nhưng mặt khác, mặt thâm sâu của nó là cả Nga lẫn Mỹ đều muốn dùng chiến tranh Trung đông để bít kín đường tiếp tế từ Âu châu qua Trung hoa lục địa.

Đến nay, các cường quốc Âu châu đã hiểu rằng, họ không hy vọng gì lợi dụng được cuộc chiến Việt Nam để mưu lợi riêng. Họ đã phải thuận theo chiến lược về Á đông của Hoa Kỳ, họ không còn « thọc gậy bánh xe » về vấn đề châu Á nữa.

Chiến tranh Trung đông, đã bước vào giai đoạn chấm dứt, Do Thái có thêm một số đất đai chiếm được của Ả rập. Các nước Ả rập đang bị khủng hoảng nội bộ. Lãnh tụ Nasser của họ đã chết. Người Ả rập khó có thể đòi lại những đất mà Do Thái đã chiếm. Qua sự thành công của Do Thái, cũng có nghĩa rằng ảnh hưởng của Mỹ đã thêm vững hơn tại Trung đông.

Trung Cộng cũng đang muốn có một ảnh hưởng tại Trung đông qua các nhóm du kích Palestine, nhưng nhất định họ không tạo nổi ưu thế như đã tạo nổi ở Việt Nam, bởi vì Trung Cộng ở quá xa Trung đông, hơn thế nữa, nếu du kích cứ khuấy phá các nước Ả rập, thì lại càng làm cho khối này không dám nghĩ tới việc gây chiến với Do Thái nữa. Còn du kích không tài nào xâm phạm được Do Thái, vì quốc gia này đã có một hệ thống quân đội nhà dân rất vững. Người dân Do Thái là một khối duy nhất bất khả phân.

Vấn đề Trung đông, tuy các nước Ả rập và Do Thái có mối thù lâu đời với nhau, chiến tranh có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Nhưng hiện nay, nghĩa là cho tới khi cuộc chiến Việt Nam và Đông dương ngã ngũ, chiến tranh ở đó khó có thể phát khởi nổi.

Cuộc ngưng bắn tại Trung đông hiện nay lại còn là một cái trăn cho cuộc ngưng bắn tại Việt Nam. Nó được coi như là một sự trắc nghiệm cho cuộc ngưng bắn tại Việt Nam sắp tới. Nghĩa là nó nói lên sự cam kết hữu hiệu của Mỹ về đề nghị ngưng bắn. Nếu phe bên kia chấp nhận cuộc ngưng bắn về Đông dương thì Mỹ sẽ hết sức nghiêm chỉnh tôn trọng thỏa ước ngưng bắn đó như đã tôn trọng tại Trung đông.

Một biểu hiệu nữa là, hiện nay Nga và Mỹ đã đi gần lại với nhau hơn. Nga và Mỹ đã đạt được những thỏa hiệp với nhau về vấn đề chia quyền lợi ở thế giới. Chắc chắn Nga sẽ giúp đắc lực Mỹ hơn trong việc giải quyết chiến tranh VN. Vấn đề còn đì xa hơn, có thể cả Nga lẫn Mỹ đều thỏa thuận với nhau về một phương thức giải quyết vấn đề TC nữa. Vậy điều khó khăn về chiến tranh VN hiện nay chỉ còn ở phía TC.

Ngưng bắn tại Đông Dương

Trong 5 điểm ngưng bắn tại chỗ vô điều kiện của Mỹ ta thấy được rằng: Nó không phải chỉ là cuộc ngưng bắn riêng cho VN mà là ngưng bắn trong toàn cõi Đông Dương. Điều hiển nhiên nó còn kéo thêm chính phủ Lào, Lào cộng, chính phủ Miên và phe Sihanouk. (mà phe Sihanouk hiện nay đang được TC triệt để nâng đỡ). Về phía VN sẽ gồm cả

hai chính quyền Nam-Bắc và M'G'P vào một cuộc hội nghị mở rộng.

Nó lại không dừng ở đó, mà còn được mở rộng ra để cho các quốc gia đã từng tham dự hội nghị Genève 54 về Đông dương, và 62 về Lào tham dự. Có nghĩa là có TC trong đó. Hai thỏa hiệp của hai hội nghị đó sẽ là căn bản cho việc giải quyết chiến tranh Đông dương. Hội nghị 54 chia đôi VN, hội nghị 62 liên hiệp tại Lào.

Liệu Trung cộng có đến hội nghị không, đó là then chốt của vấn đề giải quyết chiến tranh tại Đông dương. Cho tới nay còn quá sớm để đưa ra kết luận về điểm trên. Nhưng với cuộc viếng thăm Pháp của Thủ tướng Trung cộng Chu Ân Lai cho thấy Trung cộng rất có thể đến dự hội nghị mở rộng về Đông dương lắm.

Vì nói cho đúng, hiện nay hầu như có một thỏa thuận ngầm giữa Mỹ và Trung cộng về một cuộc sống chung rồi, nên quân đội Mỹ mới nhất tề rút ra khỏi các miền Á châu, trừ có cứ điểm ở Đài loan. Có vương chằng là vương về sự cản trở của Nga, nhưng như đã thấy, Nga Mỹ đã đồng ý với nhau chấm dứt cuộc chiến tranh Trung đông, mà cuộc chiến đó liên hệ mật thiết với chiến tranh Việt Nam. Vậy rất có thể Nga đã có một thỏa thuận nào đó về một cuộc sống chung giữa Mỹ và Trung cộng.

Về phía Trung Cộng thì họ thừa hiểu rằng Bắc Việt hiện nay đã kiệt quệ, không còn đủ sức nuôi dưỡng cuộc chiến tranh kỹ thuật tại Nam Việt Nam nữa. Cuộc chiến này cần phải chấm dứt để Bắc Việt hồi sinh. Điều đó lại cũng không ngược với chủ trương của Trung cộng, vì trước sau gì thì TC cũng muốn chiến tranh tại Nam VN này chỉ là thứ chiến tranh Nhân dân Giải phóng theo đúng chiến pháp của Mao mà thôi.

Chính vì cuộc chiến tranh VN bị nâng lên hàng kỹ thuật mà đã một thời gian dài hầu như TC không kiểm soát được BV. Nga đã kiểm soát được BV khi mà ông Hồ quyết định đưa quân đội từ Bắc vào Nam đồng thời nhận vũ khí của Nga để biến cuộc chiến tranh du kích thành chiến tranh quy ước. Điều này đã làm TC nhiều khi bị nguy khốn và bị bao vây khắp mặt.

Vậy việc chấm dứt chiến tranh VN, là điều TC cũng có thể đồng ý được. Vì chỉ có chấm dứt chiến tranh VN thì TC mới vượt được Nga tại BV, đồng thời gây lại cuộc chiến tranh du kích tại Nam VN sau này. Xét khắp mặt ta thấy rằng: đã có cơ hội cho việc ngưng bắn tại Đông dương thành tựu.

Chúng ta đã hy vọng quá nhiều và thất vọng đã lắm, không còn dám tin vào sự xét đoán của mình nữa. Nhưng dù vậy, mỗi khi đề nghị được các phe đưa ra mà không đòi những điều kiện gay gắt, thì đó là dấu hiệu hòa bình đã tới gần hơn một chút. Nhưng như vừa trình bày ở trên. Cuộc chiến này dù chấm dứt, mà nếu người Việt không tỉnh thức, quyết liệt bảo vệ nền hòa bình của mình, vẫn còn mề mớ về những ảo tưởng do các thế lực quốc tế tạo ra, thì rồi không lâu lắm, chiến tranh lại bộc phát trên quê hương chúng ta lần nữa.

tài liệu phải đọc trước Ngã Ba Lịch Sử



Đã có bao nhiêu cuộc liên hiệp với Cộng sản

Tài liệu
HẢI LƯU

Khi nói tới một chính phủ liên hiệp, người ta nghĩ ngay tới liên hiệp với Cộng sản. Thực ra cũng có những Chính Phủ Liên Hiệp gồm các thành phần đảng phái không Cộng Sản. Thí dụ như ở Đức Quốc hiện nay, Thủ Tướng Willy Brandt thuộc đảng Xã hội, còn Phó Thủ Tướng thuộc đảng Thiên Chúa Giáo miền Bavière. Chính phủ Đức là 1 chính phủ liên hiệp kiểu này không đặt ra vấn đề gì cả, vì tất cả các đảng chịu liên hiệp với nhau trong luật lệ của trò chơi dân chủ.

Chỉ đặt ra vấn đề khi có liên hiệp với Cộng Sản. Vì mục tiêu của Cộng Sản bao giờ cũng là xóa bỏ chế độ biện hữu để thay bằng chế độ Cộng Sản, nghĩa là không chịu ở trong luật chơi dân chủ nữa.

Vì vậy có 1 cuộc đấu bóng tròn mà mấy cầu thủ nhất định chơi cả bằng tay, có chủ tâm ôm banh chạy vô thành, thì lúc đó ta cần phải đặt vấn đề có nên chơi banh nữa hay không.

Điều đó người Cộng Sản đã nói rõ ràng, chúng ta không nên ngại

ngờ họ mà bắt công. Những người Cộng Sản rất thành thật khi nói tới chủ trương của họ. Họ nói rằng: « giai cấp của giới vô sản không chấp nhận và không thể chia sẻ chính quyền với bất cứ giai cấp nào », (Staline — Những vấn đề của chủ nghĩa Lenin). Nói rõ như vậy mà quý vị không tin sao được.

Còn như quý vị bảo : Cộng Sản ngày nay khác ngày xưa.

Ông Nikita Krutchew, người bị Trung Cộng lên án là tay đầu xỏ xét lại có tuyên bố rằng : « Kể nào tin rằng chúng ta từ bỏ chủ nghĩa Mac Lenin thì kẻ đó lắm lớn ! »

Thiết tưởng chúng ta cũng nên tin ông Krutchew.

Vậy ta sẽ phải tin rằng các bạn Cộng Sản không bao giờ bỏ cái mục đích cuối cùng của họ là đoạt và độc chiếm chính quyền.

Những kinh nghiệm lịch sử sau đây về những cuộc liên hiệp giữa Cộng Sản với các đảng không Cộng sản có thể chia làm ba loại :

1.— Những cuộc liên hiệp mà

nửa chừng CS bị đuổi bật ra, vì họ yếu.

2.— Những cuộc liên hiệp dở dang đang nửa trảng nửa đèn.

3.— Và đại đa số là các cuộc liên hiệp mà sau cùng CS nuốt gọn chính quyền.

1.— CS cũng có lúc chạy dài

Đó là trường hợp ở Pháp và Phần Lan.

Tại Pháp, năm 1944 quân Đức bại trận, để lại nước Pháp vào tay phe kháng chiến.

Phe kháng chiến gồm những phần tử theo De Gaulle, những đảng viên Xã hội, đảng viên CS và những người không đảng phái.

Trong cuộc bầu cử đầu tiên tại Quốc Hội, đảng CS chiếm 153 ghế, trong khi đó đảng Cộng Hòa Bình Dân chỉ được 152 ghế và đảng Xã Hội 142 ghế.

Nhờ uy tín cá nhân, tướng De Gaulle được làm chủ tịch lâm thời, trong chính phủ có những đảng viên CS, vì CS chiếm thế mạnh trong quốc hội.

Nhưng tuần trăng mật không được lâu. Cuối cùng De Gaulle phải đồng ý tin cá nhân, vận động đảng Cộng hòa bình dân liên kết với đảng Xã hội để hất CS ra ngoài chính quyền.

Từ đó Cộng sản Pháp không còn trở lại chánh quyền được nữa. Nhưng nước Pháp có truyền thống dân chủ lâu đời, đảng CS cũng tranh đấu trong khuôn khổ luật pháp, không chủ trương bạo động. Họ không tổ chức du kích quân, đoàn võ trang tuyên truyền hay là đoàn ám sát cầm tử.

Trường hợp thứ 2 là Phần Lan. Năm 1945 có cuộc bầu cử. Đảng CS rất mạnh, vì Phần Lan ở sát vách Nga sô, không thiếu gì cán bộ từ Nga sang cố vấn. Vì vậy trong lúc phe không Cộng Sản chiếm 732 ngàn phiếu thì phe Cộng và liên minh được 711 ngàn phiếu.

Trong chính phủ liên hiệp, Cộng Sản nắm ghế Tổng Trưởng những bộ quan trọng : Nội Vụ, Quốc Phòng, Giáo Dục, và ghế thứ trưởng của các bộ Ngoại Giao, Xã Hội và Giao Thông. Tổng Cộng : coi như đảng Cộng Sản chiếm được 12 trong số 18 bộ của chính phủ.

Nhưng không phải vì thế mà Cộng Sản Phần Lan tạm ngưng tiến tới. Họ vẫn dự trù một cuộc đảo chánh để thủ tiêu các phần tử đảng phái khác trong chính phủ.

Rất không may cho họ, cơ quan Cảnh Sát tại thủ đô và an ninh quân đội lại nằm trong tay những nhân vật không Cộng Sản. Cảnh sát đã khám phá được các nơi dấu vũ khí của CS và phá vỡ âm mưu đảo chánh. Chính phủ liên hiệp không tồn tại nổi sau hơn... 2 năm thí nghiệm, CS bị bật ra ngoài.

Đó là 2 trường hợp mà CS đã thua trong 1 chính phủ liên hiệp, và bị bật khỏi chánh quyền. Họ thiếu sự hỗ trợ của Hồng quân Nga sô, và dân chúng không chấp nhận trò phá đám trong cuộc chơi dân chủ.

2— Đa số cứ liên hiệp là Cộng Sản ăn chắc

Hai trường hợp điển hình là Tiệp Khắc và Trung Hoa. Trường hợp trước mắt là VN năm 1945.

Năm 1943, chính phủ lưu vong Tiệp Khắc đã thỏa thuận với Nga

về một chính phủ liên hiệp trong tương lai, khi nào Tiệp được giải phóng khỏi quân xâm lăng Đức Quốc Xã.

Năm 1945, chính phủ liên hiệp đó được thành lập, có Nga sô « thị thực chữ ký ».

Bước thứ nhất, đảng CS đã liên kết với đảng Dân Chủ Xã Hội để thành lập « Khối Mác Xít », trong khối này phe CS chiếm đa số.

Bước thứ hai, khối Mác Xít liên kết đảng Quốc gia Xã hội của Tổng thống Benes để lập thành khối Xã Hội. Tất nhiên trong khối này, đảng Quốc gia Xã hội chỉ là thiểu số.

Bước thứ ba, khối Xã Hội liên minh với đảng Nhân Dân để tạo ra « Mặt Trận (Quốc gia thống nhất) ».

Với khẩu hiệu Thống nhất, Mặt Trận Quốc gia đã lập một chính phủ liên hiệp. Trong chính phủ này, Cộng Sản giữ các ghế Nội vụ, Thông tin, Canh nông, Thương mại và điều khiển các cơ quan Cảnh Sát cũng như kiểm soát các phương tiện thông tin. Họ cũng tổ chức các đoàn thể nhân dân như nghiệp đoàn, thanh niên, cụ từ nhân chính trị, vân vân.

Tới khi chính phủ liên hiệp tổ chức bầu cử thì khối Xã hội chiếm 51.1% tổng số thăm. Một ông Cộng Sản ra làm thủ tướng và kiểm soát các bộ Nội Vụ (có Cảnh Sát), Tài chánh, Thương mại, Xã hội, Thông tin (báo chí) và Canh Nông (có cải cách điền địa).

Tháng 2 năm 1948, vừa dùng quyền thế chính phủ, Cảnh sát công an, vừa huy động quân chúng biểu tình làm áp lực. Đảng Cộng Sản đảo chánh và đoạt chính quyền. Tổng Thống Benes phải từ chức, tang thương nhất là ngoại trưởng Jan Masaryk, con trai của Thomas Masaryk vị Tổng Thống đầu tiên của Tiệp Khắc (1920-1935) đã phải tự tử ?

Tại Trung Hoa, Quốc Dân Đảng đã chấp nhận đảng Cộng Sản cho đảng viên gia nhập vào Quốc Dân Đảng từ 1924. Sau ba năm sát nhập vào Q.D.Đ, tới khi bị Tưởng giới Thạch đuổi ra, đảng Cộng Sản Tàu đã tăng vọt từ 4000 đảng viên lên tới 90 ngàn đảng viên, nhờ thu hút chính các đảng viên QDD và dùng phương tiện của QDD để tuyên truyền.

Năm 1936 Cộng Sản và Quốc Dân Đảng lại liên hiệp 1 lần nữa để chống Nhật, sau mười năm Tưởng đuổi Mao chạy tuốt lên miền Tây Bắc.

Nhờ cuộc liên hiệp mới này và cuộc kháng chiến chống Nhật, đảng Cộng Sản Trung Hoa đã gây dựng cơ sở khắp nơi, tăng cường lực lượng. Sau khi Nhật đầu hàng, liên hiệp nhì chẳng hơn 1 năm rồi, tới 1947 thì hai bên đánh nhau. Kết quả là sau 3 năm nội chiến, Quốc Dân Đảng phải bỏ chạy sang Đài Loan.

Tại Việt Nam chính phủ Hồ chí Minh lập ngày 4-3-46 cũng là một chính phủ liên hiệp. Ông Hồ còn tự ý giải tán cả Đảng Cộng Sản để anh em quốc gia an lòng. Nhưng sau đó, chính phủ Hồ chí Minh đã hòa hoãn với Pháp và tấn công Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh Hội cũng như Việt Nam Quốc Dân Đảng. Sau đó, nhờ cuộc kháng chiến chống Pháp, đảng Cộng Sản V.N. cũng có được chánh quyền, lãnh đạo dân chúng.

Đó là chuyện 3 nước, còn ở Hung, Lỗ, Bảo gia lợi, chưa kể đến.

3— Và loại liên hiệp nhì nhằng

Ta có thể gọi là « Liên hiệp Lèo » vì nó diễn ra ở nước Lèo từ 1962 và nó dở trảng dở đèn, khi đánh nhau khi hòa hoãn, không giống ai hết.

Lúc đầu có 3 phe : Pathet Lào, CS, Phouma trung lập, và phe hữu thân Mỹ.

Rồi phe Pathet Lào bỏ ra khu, đánh nhau, rút cục phe Phouma và phe hữu được coi như là một.

Bây giờ Phouma với CS lại bắt đầu nói chuyện trở lại.

Tất cả chỉ tùy theo chánh sách của BV. BV mà cho phép thì Hoàng thân Sonvanouvong của Pathet Lào bắt tay, khi nào BV bảo rút tay ra thì Souphanouvong lại đánh.

Được cái dân Lèo đánh giặc dở, cho nên chiến tranh Lèo không ghê gớm bằng chiến tranh VN.

Trên đây là những tài liệu lịch sử đã diễn ra về các cuộc liên hiệp với CS.

Hiện nay ở miền Nam có những nhóm yêu cầu chấm dứt chiến

(Xem tiếp trang 48)

Kinh tế học bình dân

Dân Việt Nam đã làm đảo lộn những định luật về Kinh Tế học. Các sinh viên kinh tế mới ra trường, dù tốt nghiệp bản xứ hay là tại Mỹ quốc, đều cảm thấy mình vừa bối rối vừa ngơ ngác như mán về thành.

Vì dụ người ta đặt cho các bạn kinh tế gia trẻ tuổi câu hỏi này : Tại sao tô phở bữa qua giá 70 đồng, bữa nay lên 100, 120 đồng ?

Các tân kinh tế gia sẽ tìm trong các sách vở về lý thuyết giá cả.

Vì dụ sách nói rằng nếu số cầu tăng mà cung không tăng thì giá cả sẽ tăng.

Nhưng sai toét. Số cầu không tăng, ngược lại nó còn phải giảm nữa. Bằng cứ là từ đêm qua tới đêm nay, số người đi ăn phở giảm sứt trông thấy. Vậy tại sao giá lại tăng ?

Sách còn nói rằng nếu nguyên liệu để chế tạo tăng giá thì sản phẩm cũng tăng giá.

Bây giờ các kinh tế gia thử coi các « nguyên liệu » để chế tạo ra cái sản phẩm gọi là Phở gồm các chất gì ? Các chất đó có tăng giá không ?

Thứ nhất là bánh phở làm bằng bột gạo. Gạo Mỹ nhập cảng không tăng giá (chỉ ở miền Trung mới có tăng), 3400 vẫn 3400 một tạ.

Thứ hai là thịt bò, xương bò. Tìm trong số đoạn trường kê khai do liên bộ Kinh Tế, Tài Chánh phân phát, thì cả thịt lẫn xương con bò đều không tăng giá.

Rồi đến muối và nước mắm. Đồ nội hóa cả, đâu có cần ngoại tệ nhập cảng mà phải chịu ảnh hưởng của thị trường hối xuất song hành ? Cho nên mắm muối cũng không tăng giá.

Rồi đến than, củi. Than củi cũng nội hóa, không tăng giá nổi. Có những hàng phở dùng dầu hôi hay hơi đốt, những hai thứ đó không hề ghi tên hiện diện trong sổ tăng giá của liên bộ.

Vậy cái chi tăng giá trong các « nguyên liệu » chế tạo ra phở ?

Không lẽ nước lã lại tăng giá ?

Vậy thì tất cả các nguyên liệu chế tạo thành một tô phở, không có thứ nào được quý vị Kinh Tài ghi vào cái sổ đoạn trường các món hàng tăng giá.

Tại sao tô phở vẫn tăng từ 45 phần trăm đến 70 phần trăm như vậy ?

Thật không có sách vở nào trả lời được.

Vì câu trả lời không có trong những kinh nghiệm chưa được viết thành sách của dân VN.

Kinh nghiệm đó là : Cứ khi nào đồng bào ta trông thấy hai ông Tổng Kinh và Tổng Tài đột nhiên xuất hiện song song trên màn ảnh Tivi, thì lập tức bà con tăng giá hàng cái rụp !

Đó là một định luật kinh tế học, về lý thuyết giá cả (Price Theory) rất bình dân, rất ngơ ngác, đêch có khoa học tý nào hết, nhưng mà lại rất đúng ở cái nước Việt Nam Cộng Hòa này.

Sau khi tìm ra định luật kinh tế đó, ta có thể mách nước cho chính phủ một tý. Vì phẩm hiện



ÔNG ĐẠO CÂY

tượng nào, hễ cái nhân bị cúp đi, thì cái quả sẽ không xuất hiện được.

Biết rằng cứ khi nào 2 ông Kinh Tài lên Tivi thì giá cả tăng cái rụp, ta bèn đổi cách trình diễn trên màn ảnh nhỏ của hai ông.

Lần sau, 2 ông có lên Tivi, nhớ đeo mỗi ông một cái mặt nạ. Mặt nạ làm bằng chi cũng được, bằng mo, hay là bằng mẹt, hay là bằng giấy. Mặt nạ vẽ hình Tề thiên đại thánh hay là chuột Mickey, vịt Donald hay hình Astroboy cho trẻ em nó khoái. Dưới những mặt nạ đó, cam đoan các ông có loan báo bất cứ biện pháp kinh tế tài chánh nào, tình hình vườn cũ ổn định.

Hoặc giả nhà nước sợ mấy cái mặt nạ đó không xứng đáng với danh vọng thế giá của quý vị Tổng Trưởng, thì xin bày cách khác :

Là khi nào chánh phủ định loan tin 1 biện pháp kinh tế, tài chánh mới, chờ có cho 2 ông Kinh Tài đóng vai loan báo. Chánh phủ có thể nhờ Chuẩn tướng Tổng giám Đốc Cảnh Sát Quốc gia, hay là ông Tổng Trưởng Xã hội, tổng trưởng Quốc Phòng, cái chi cũng được hết. Cam đoan vật giá không leo thang đâu !

Thi đua

Trước các biện pháp Kinh Tế, Tài chánh mới, bản đạo hoàn toàn tin tưởng rằng nền kinh tế của chúng ta sẽ ổn định là cái chắc. Nhưng bản đạo không dám quả quyết rằng nó sẽ ổn định trong bao lâu, 3 năm, 7 năm hay mười năm nữa không biết chừng.

Trong khi chờ đợi, bản đạo mạo muội đề nghị Chánh phủ rằng ta nên mở một phong trào thi đua sống khác khổ.

Khẩu hiệu là : Người quân tử ăn chẳng cầu no ! (Quân tử thực vô cầu bão). Anh nào ăn bốn bát cơm, lập tức ta mô tả như là tiêu nhân ! Anh nào càng ăn ít càng quân tử nhiều.

Để nêu gương quân tử, ta hãy cho trình diễn trên màn ảnh Vô tiếng Tàng hình các kiểu mẫu thành nhân đời xưa, ôm bụng rỗng mà vui với đạo.

Vì dụ đức Khổng Tử (chúng ta vừa mới làm lễ kỷ niệm ngài xong ; và Thủ tướng chánh phủ nhân dịp đó đã cho thấy đức Khổng Tử vốn là một chiến sĩ chống Cộng can trường).

Đức Khổng Tử có lần bị vây ở đất Khuông, bị tuyệt lương thực, nhịn đói 7 ngày 7 đêm mà ngài vẫn vui vẻ tươi cười, ôm đàn mà gảy, miệng còn ca hát. Không hiểu đức Thánh ngài ca bài gì. Vì dụ ngài mà ca bài « Chiều mưa biên giới em đi về đâu » thì chắc là mùi lắm, vì khi bụng ta đói ta ca bài đó mới đầy rung động, tràn trề cảm xúc.

Nhưng kết quả là nhờ nhịn đói 7 ngày, vẫn cứ ca hát, đức Khổng Tử được suy tôn là « Vạn thế sư biểu ». Tất cả chỉ nhờ cái tài nhịn đói vậy. Bộ Kinh tế nên truy tặng cho ngài một cái « Kiệm Dục Bội Tinh » và suy tôn ngài làm thành tổ của thời đại khác khổ này.

Bên Tây cũng không thiếu gì các bậc thánh nhân khác khổ ?

Lịch sử còn chép vào đầu thời Trung Cổ ngài Macaire ở Alexandrie, mỗi khi nghe tin ai dạn tới một kỷ lục khác khổ nào, là ngài bèn tìm cách phá kỷ lục ngay. Người ta chỉ kiêng khem ăn uống trong 1 tuần chay, còn Macaire kéo dài tuần chay suốt 7 năm trời. Nghe tin người khác hãm mình bằng cách nhịn ngủ, Macaire bèn thức trắng liền từ 20 đêm. Trong suốt tuần chay, Macaire đứng thẳng, không thêm nằm ngồi, và cả tuần lễ chỉ ăn vài cọng rau. Ông này nên được suy tôn làm thành tổ của Cảnh Sát Công Lộ chuyên môn đứng chỉ đường.

Các cụ thánh nhân đời đó, tức là thế kỷ thứ tư, thì đua nhau nhịn đói, nhịn khát, thành một phong trào khác khổ vĩ đại, không biết có phải đề tiến tới tự lực, tự lực, tự cường và ổn định kinh tế không.

Có lần ông cụ Macaire bị bệnh, người ta mang biếu cụ mấy trái nho. Đề tỏ ra mình không sài đồ xa xỉ, không phải nhu yếu phẩm, Macaire bèn gởi tặng gói nho cho 1 vị dật sĩ khác. Và cứ như vậy, các đấng khổ tu cứ đem tặng chuyển nhau, mấy trái nho đã đi suốt một vòng sa mạc và cuối cùng lại trở về tay nhà đạo hạnh Macaire. Đó là chuyện có chép thiệt trong sử sách, mà Will Durant kể trong Civilization Story.

Bây giờ chánh phủ ta chỉ việc đem chuyện các đấng tu hành khác khổ đó, diễn thành tuồng cải lương trên tivi, hay làm phim. Ta chiếu cho đồng bào coi để cổ động chánh sách khác khổ.

Nếu ta gây được một phong trào thi đua nhịn đói, cam đoan nền kinh tế sẽ vô cùng ổn định, chẳng cần hấp dẫn đầu tư, cũng chẳng cần khuyến khích xuất cảng và nhất là khỏi cần bắt 2 ông Tổng Trưởng phải làm việc vất vả.

Có nhiều cách chết lèo

Các cụ nhà ta đã có câu : « nhất tướng công thành vạn cốt khô ». Một ông tướng làm nên công chuyện lớn lao trong cuộc đời binh nghiệp, tức là có hàng vạn bộ xương của con người bị phơi khô ngoài bãi chiến trường.

Đó là nói về sự nghiệp lúc còn sống của các

đồng mà lịch sử hay người đương thời suy tôn lên làm anh hùng. Cái đó đã thành một định luật ! Một ông tướng là một vạn bộ xương.

Nhưng không có chi lèo bằng một ông Tổng thống chết vì bệnh đau tim mà cũng làm cho nhiều người chết theo.

Bản đạo vốn rất ngưỡng mộ ông cố TT. Nasser về tài trí, đồn lượ cũng như đức hạnh của ông. Nhưng mà không thể tưởng được rằng sau khi ông năm xuống rồi, cái chết của ông lại làm cho tất cả có 48 tên bỏ mạng nữa !

48 người bỏ mạng, đâu phải ít ?

Có anh thì lao đầu vào xe tự tử vì thương tiếc Nasser ! Tất nhiên người ta chỉ lao đầu vào xe sau khi đầu người ta đã diên lên vì bị mê hoặc bởi những bài kinh cầu nguyện, vì những bài tán thán công đức, vì bao nhiêu hình ảnh, âm thanh có thể làm tri óc con người mê muội, những thứ mà ta gọi là tuyên truyền !

Lại có chị rút từ trên lầu 3 xuống đường chết tốt vì chen chúc trên bao lơn để được chiêm ngưỡng cái quan tài của Cố Tổng Thống.

Còn 46 các anh các chị kia thì bị ngộp thở, bị đè bẹp bởi đám đông trong cơn cuồng nhiệt tiếc thương cố Tổng Thống !

Than ôi ! Tại nước ta có bao người cũng đang tiếc thương cố Tổng Thống Ngô đình Diệm. Nhưng lại không có ai chịu đâm đầu vào xe điện tự tử để tỏ lòng thương tiếc. Bản đạo thành thực ước mong có 1 số người thương cụ, yêu cụ, hoài vọng cụ cũng sẽ đâm đầu vào xe tự tử như vậy. Đề vong linh cụ được ngậm cười nơi chín suối. Và bà con cũng được hả hê chút đỉnh.

Nhưng nếu lo xa một chút, thì các bậc anh hùng đang trị vì trên thế giới này nên làm sẵn một cái di chúc.

Không nói di chúc chánh trị hay là chia gia tài cho con cháu. Phải có một cái di chúc để khuyên bảo dân chúng chớ có diên đại mà chết oan.

Di chúc rằng :

«Hỡi thần dân của trẫm ! (đó là vua nói) hay là : Đồng bào thân mến (nếu là Tổng Thống nói).

«Sau khi ta chết đi, các người khá chớ có nên chen lấn để đưa ma ta đến nỗi ngộp thở. Lúc ta còn sống ta biết dạ các người rồi. Ta có chết, ta cũng muốn đi một mình. Ta không muốn có 1 đoàn tùy tùng oan hồn lúc nhúc theo sau. Lỡ có đưa nào nó đòi ta thương mạng thì ta khổ tam. Lỡ có đưa, sau khi chết rồi, nó có tài thần thông nhìn rõ bụng dạ ta, nó khám phá ra bụng ta cũng có nhiều cái bẩn thì càng khổ. Lúc sống, ta khéo dùng son phấn lòe loẹt, quần áo nghi vệ che lấp cái bụng bẩn của ta. Nhưng khi ta chết đi, cũng giống «cởi áo cởi quần ai cũng như ai», làm sao ta che dấu chúng được ?

«Vậy hỡi thần dân của ta ! (Đồng bào thân mến) Hãy nên liêu mạng vì ta khi ta còn sống, chớ khi ta chết rồi, đừng liêu mạng làm chi, không được vặng thưởng đâu !

«Thân ái cùng toàn thể đồng bào !»

Giải phóng đàn bà hay giải phóng đàn ông



têđe

So với các phong trào xuống đường của giới mày râu, « mặt trận giải phóng » của chị em phụ nữ thế giới đã tỏ ra gồ ghề và gay gắt hơn nhiều. Khẩu hiệu của chị em đề xuống đường là « Phản đối bọn đàn ông ích kỷ coi phụ nữ như tôi mọi » và « chị em ta phải nhất tề thừa thắng xông lên giữ quyền ăn nói ».

Trước khi xuống đường để gào thét chống đối, chị em ta đã ngâm bảo nhau phản đối bọn đàn ông trước tiên bằng một chính sách bất bạo động và bất hợp tác.

Các bà cho rằng các ông nhìn thấy gái là tit mắt lại, và cái mà các ông nhìn ở người đàn bà đầu tiên là bộ ngực và cặp giò. Ngực càng to và giò càng dài càng mướt thì càng sexy ! Thế cho nên các bà bèn bỏ phăng ngay cái « bánh bao » hoặc theo tiếng Giao chỉ là cái « yếm tham hồ bùa cho sư » đi để cho các ông hết nhìn « núi của » nữa. Còn lòng chân và nách, các bà cũng chủ trương « cô » mọc tự do, không thêm cạo đi nữa.

Xong cái màn chân căng, bây giờ đến màn tóc tai. Các bà cắt

béng mái tóc thề ngày xưa đi và để theo kiểu Jean Seaberg để các ông khỏi luồn tay vào vuốt ve và « mi ». Thay vì tập xe chỉ luồn kim ở nhà, các bà đua nhau đi tập lái xe và tập võ Karaté, để lỡ gặp ông chồng hay thượng cẳng chân, hạ cẳng tay các bà cũng biết cách diêm huyệt lại. Các bà cũng tìm cách kéo nhau ra quán ăn nhậu cho đã, cứ nhìn những quán đầu đồ bánh lọc, nem nướng thịt bò viên ở chợ Bến Thành thì đủ biết lực lượng hùng hậu của giống cái ! Tài « phun » thuốc lá và ngay cả xì gà của các bà nữa cũng không kém gì cổ Thủ tướng Churchill !

Nhưng thấy những màn hoạt động gián tiếp, ôn hòa bất bạo động trên vẫn không làm các ông tỉnh m. t ra, các bà liền dùng dùng mở một mặt trận nóng tuyên chiến với các ông. Hàng ngàn hàng vạn các bà đã rầm rộ cầm biểu ngữ xâm chiếm Đại Lộ Thứ Năm của thành phố Nữ Ước, đã cầm những ly giấy xé nát ra, đập nổi niêu soong chảo bẹp dúm, và lừa lụi con nít nhốt vào trong tòa đồ sành, đòi hỏi ông Thị trưởng phải xây

ngay một nơi trông nom trẻ con cho tốt để các bà phải đi làm yên chí con ở nhà khỏi bị chết cháy. Các bà cũng kêu gào đòi được làm việc và trả lương như đàn ông, đòi được tự do làm tình và tự do phá thai.

Riêng ở Á châu, chị em phụ nữ hoạt động ngấm ngấm hơn. Họ xâm lăng các trường học, công sở và đủ các ngành hoạt động. Ở VN, ở Trung hoa, ở Ấn độ, số sinh viên đại học con gái nhiều hơn con trai, các cô phóng viên, các nữ giáo sư, y tá cũng nhiều hơn. Các bà cũng làm chính trị và có khi còn bay bướm hay «suya» hơn cả các ông nữa.

Không kể những người lấy danh chồng ra làm chánh trị như bà Cổ Ngô đình Nhu, bà Trưởng giới Thạch. Riêng Á châu đã có 2 nữ tướng cầm đầu chánh phủ đó là bà Thủ tướng Tích Lan và bà Gandhi Thủ tướng Ấn Độ, đó là không kể ở Do Thái bà già 70 Golda Meir còn nắm đầu được cả ông tướng độc nhãn hét ra lửa Moshe Dayan. Ở VN chưa có bà thủ tướng nhưng ta đã thấy chính

trường sói động và hấp dẫn hơn nhờ có mặt của người em sâu mộng là đồ trên 10 đầu ngón tay Kiều mộng Thu, của Nữ hoàng «Nín đẻ» của bà «Trắng Sáng Vườn Trê» v.v

Trận chiến tranh giữa đàn ông đàn bà chắc chắn sẽ còn tiếp tục dai dẳng và gay gắt, vì thấy mình bị át giọng quá, các ông mới thành lập xong một UB «tranh đấu bình quyền cho đàn ông» ! Các ông đau khổ mà than rằng : « Ôi đàn bà, cái sinh vật giống cái phiền nhiễu nhưng không thể không có được ! Trên xe buýt ta phải đứng dậy nhường cho mi chỗ tốt, vào bàn ăn ta phải kéo ghế cho mi ngồi. Ta phải làm tài xế đưa mi đi chơi, quần quật làm việc để nộp mi tiền lương. Còn gì nữa đâu ! Mi thường sống dai hơn ta đến cả mười tuổi, vậy mà lại than mình là phái yếu.

Đi làm mi cũng ăn lương như ta, nhưng lại hay nghỉ ầu bát phở, đi chơi, làm chẳng chịu làm chỉ ngồi lê đôi mách, không thì suốt năm thấy vác bầu.

Các ông còn than rằng Anh quốc là xứ cô điển nhất, vậy mà đàn bà họ cũng đòi ngoài Nữ hoàng Anh ra, phụ nữ bắt buộc phải có một bà Thủ tướng, và Barbara Castle hiện là một ứng cử viên có nhiều tương lai nhất.

Các cô mà làm nghề « đứng đường » mọi người cho là thương, vậy mà đàn ông muốn kiếm tí tiền cơm bằng cách cung phụng thân xác cho các bà rừng mớ thì lại bị phỉ nhổ là « đi đực ».

Richard Burton phải tiêu hàng tỷ đô la để mua nước cho Liz Taylor uống thì không sao, nhưng nếu Liz mà phải mở cửa xe cho Richard thì các bà lại ngoác mồm lên...

Riêng ở Giao chỉ cũng mới xảy ra cái gọi là « phụ nữ đòi quyền sống » mà bà Ngô bá Thành là một trong những người ồn ào, đòi sống một cách nhiệt tình, sống cuồng sống vội.

Khách quan mà xét, trong những năm dài của chiến tranh, phụ nữ phải gánh chịu nhiều đau khổ. Nhưng giới mày râu không phải không đau khổ bằng, nếu không muốn nói là họ còn phải khổ đau

hơn. Họ đã phải học hành làm việc tung phôi, mở m. t để giặt lấy một mảnh bằng, hoặc một chỗ làm để lấy vợ, lấy vợ để cung phụng hết cho vợ, trong bóp chỉ còn vài trăm lát túi ! Trong lúc đó họ còn lo quân dịch, lo đủ thứ. Họ luôn luôn là « ứng cử viên của sự chết » bất cứ giờ phút nào. Họ đã trực tiếp gánh vác cuộc chiến, chết thay cho đàn bà để đàn bà được phẩy phẩy, lê phè, nhờ nhờ bát phở lựa hàng may đồ, lựa kiêu áo, kiêu quần v.v.

Lê ra đàn ông Giao chỉ phải làm một cuộc xuống đường « đòi quyền sống » kiểu bà Thành mới phải !

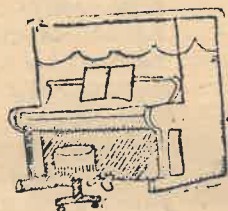
Trở lại những chuyện lâm cầm về sự tạo ra đàn bà ta thấy trong thành kinh hoặc trong một huyện thoại của Ấn Độ, đàn ông và đàn bà là hai sinh vật bắt buộc phải bình quyền. Kể nào đòi bình quyền là vô ý là trái với luật Chúa !

Trong Thánh Kinh, người đàn bà do cái sườn của Adam được Chúa lấy để tạo nên, mà cái sườn thì ở phần giữa thân thể, có nghĩa là người đàn ông không được đàn áp người đàn bà và ngược lại người đàn bà cũng không được quyền đàn áp đàn ông. Xương sườn ở gần tim người đàn ông vì vậy người đàn ông có quyền che chở và thương yêu người đàn bà, thương yêu đến độ ngốc nghếch cái gì cũng nhường cho đàn bà với chủ trương « đàn bà

trước tiên », «định ông không bằng công bà » « nhất vợ nhì Trời » v.v..

Trong truyện của Ấn Độ ta thấy sau khi tạo nên người đàn ông, Chúa lấy đủ thứ chất liệu đẹp chất liệu xấu nặn nên người đàn bà rồi trao cho người đàn ông để người đàn ông đỡ cô đơn. Một thời gian ngắn, người đàn ông lại trả lại người đàn bà cho Chúa lấy cơ là người đàn bà lười biếng lười cầm, như ng sau đó lại xin Chúa trao trả người đàn bà, vì người đàn ông không chịu nổi sự cô độc, và cuối cùng người đàn ông quyết định trả Chúa người đàn bà đó. Chúa phán « các người rắc rối quá, hãy đem nhau về mà ở với nhau ». Qua câu truyện này, ta thấy người đàn bà là một thứ rắc rối nhưng cần thiết, vì cần thiết nên không thể bỏ hẳn được. Không thể bỏ hẳn được nên giới mày râu mới phải gánh chịu đủ thứ « đồ chứng » của đàn bà !

Tại Đan Mạch, Thụy Điển, thanh niên nam nữ đều mặc một Unisex, quần áo không còn phân biệt là của đàn ông hay đàn bà. Vậy muốn có sự bình quyền, ta cũng có thể bắt chước họ. Bao giờ các đảng tu mi Giao Chỉ đề tốc đai, mặc áo dài, để móng tay dài, và bao giờ dám kéo nhau xuống đường kêu gào đòi bình quyền với đàn bà ?



NOI VỚI NGƯỜI

Một lần anh qua đó
Cây mùa thu trơ cành
Mưa mùa thu nước nở
Sầu vương lên mắt xanh
Một lần anh qua đó
Nụ hôn dài băng khuâng
Em vẽ xiêu bóng nhỏ
Nghe buồn len bước chân

Một lần anh qua đó
Dòng sông dài trôi đi
Mưa chiều rụng lá có
Người ơi hối tiếc gì
Một lần anh qua đó
Mưa đêm nức quạnh hiu
Chim nào theo lối gió
Giấc mơ nào hoang liêu
Một lần anh qua đó
Em còn đây những gì
Tóc buồn hiu hắt gió
Người ơi người, quên đi !
VƯƠNG HOÀI UYÊN
(Trên hành trình một mới)



BÚT THÉP

TÌNH SỞ ĐỜI

Đề nghị mới

Sau cuộc hội kiến với đại sứ Bruce ngày 4-10-70 tại Ai nhĩ Lan, ông Nixon vẫn phân nân rằng còn nhiều khó khăn trong việc mưu tìm hòa bình VN bằng đường lối thương thuyết. Tuy nhiên, một thân hữu của ông lại rỉ tai với nhà báo rằng Nixon sắp đưa một đề nghị hết sức quan trọng về Việt Nam. Báo chí loan tin trên bị giới chính thức Mỹ phủ nhận. Nhưng chiều ngày 6-10-70, tham vụ báo chí tòa Bạch Cung chính thức cải chính những lời phủ nhận bằng cách loan báo rằng chiều thứ Tư 7-10-70, Tổng thống Nixon sẽ công bố đề nghị đầy đủ nhất, hợp lý nhất và quan trọng nhất về vấn đề Đông Dương. Trước đó, người ta ghi nhận rằng Anh quốc đã tỏ ra có nhiều nỗ lực khuyến khích việc làm của Nixon. Đài BBC cho rằng nếu ông Nixon chịu đưa ra một đề nghị mới thì chắc chắn đề nghị đó không trở thành một ảo tưởng. Cũng trong thời gian này, Nixon đã đột ngột chỉ thị cho đại diện Mỹ tham dự hội nghị từ cường về Trung Đông tạm rút khỏi hội nghị. Lý do được đưa ra là Nga sô và Ai cập vẫn tiếp tục vi phạm lệnh ngưng chiến. Ông Nixon cũng lên tiếng đình chính các nguồn tin cho rằng có sự dàn xếp trước đề ông gặp Thủ tướng Nga sô Kosyguine. Ngoài ra, Tây Đức bắt đầu tỏ thái độ cứng rắn với Nga sô không chịu phê chuẩn hiệp ước trao đổi khoa học đã được ký kết với quốc gia này và bàn luận về việc viện trợ kỹ nghệ hóa cho Nga Sô. Hành động của Tây Đức đã giúp cho Pháp nhảy vào ăn cỗ. TT Pháp Pompidou đã chính thức viếng quốc gia này. Các giới quan sát cho rằng Nga Sô, bàn chuyện viện trợ kỹ nghệ hóa cho Nixon đã dàn xếp xong mọi chuyện ở Âu Châu từ lâu, nên những sự kiện trên có thể chỉ là một đòn áp lực nhằm thúc đẩy Nga Sô tăng cường hơn nữa trong nỗ lực giải quyết vấn đề Việt Nam. Một dự luận khác thì cho rằng đã tới lúc ông Nixon cho thấy quyết tâm muốn giải quyết xong các vấn đề Á Châu. Nhưng trong cả hai khung cảnh dự luận mô tả, ông Nixon quả đã cho thấy ông có nhiều hy vọng được đáp ứng đề công bố một đề nghị mới về Việt Nam. Hy vọng của ông Nixon dường như còn tăng thêm sau khi tòa thánh Vatican lên tiếng tán thành cho TC gia nhập LHQ. Đã từ lâu, người ta nghĩ rằng ông Nixon có thể qua Nhật bản và

một số quốc gia Âu châu bắt tay luôn với cả TC. Sự tiết lộ thái độ trên của tòa thánh Vatican phải chăng cũng là một triệu chứng cho thấy Nixon đã thành tựu phần nào? Và như thế quả là Nixon không thể không nên đưa đề nghị mới.

5 điểm đối với 8

20 ngày trước khi Nixon công bố đề nghị mới, Nguyễn thị Bình đã nêu lập trường 8 điểm của CS. Người ta nghĩ rằng đề nghị mới của Nixon có thể coi là một đáp ứng và từ đó sẽ có một cuộc mặc cả đi đến sự dung hòa giữa hai lập trường đối nghịch. Nhưng lời dự đoán trên đã sai hẳn phần sau. 5 điểm do Nixon đưa ra không những không nhằm trả lời cho 8 điểm của CS mà còn đặt cuộc hòa đàm Ba lê trước một ngõ rẽ quan trọng. Đúng ra, 5 điểm trong đề nghị của Nixon đã đẩy hòa đàm Ba lê vào thế phải thảo luận về một số vấn đề cụ thể đồng thời còn cho thấy công cuộc thương thuyết để văn hồi hòa bình đã vượt khỏi tầm quyết định của hòa đàm Ba lê. Trong đề nghị mới, VN không phải là vấn đề mà chỉ còn là một khía cạnh của vấn đề. Cho nên, điểm thứ 2 của đề nghị mới là mở rộng hội nghị cho Kampuchea và Ai Lao tham dự. Sau khi công bố đề nghị mới, Nixon đã nói với một nhóm sĩ quan VN du học tại Mỹ rằng rất có thể ông sẽ có mặt tại Saigon để đón hòa bình. Tuy nhiên, người ta nghĩ là hòa bình khó có thể đến ngay. Vì rằng khi vấn đề được mở rộng thành vấn đề Đông dương thì sự thu xếp cho Kampuchea và Ai Lao tham dự 1 hội nghị quốc tế không phải là dễ dàng gì, chiếu theo thực tế tình hình hiện nay tại các quốc gia trên. Cũng may là Nixon đã đưa ra điểm thứ nhất ngưng bắn tại chỗ trên toàn cõi Đông Dương. Những người tiên đoán sắp có hòa bình cho VN chắc đã có dịp chỉnh lại lời tiên đoán của mình. Bởi hòa bình VN chỉ lộ mặt trong những ngày qua rồi lại vùi bay đi. Tuy nhiên niềm hy vọng sẽ không còn chết giết thì đang lớn hơn lên. Có lẽ hiện nay không ai mong gì nhều hơn điều này cả. Vấn đề hòa bình có thể còn được kéo dài thêm cả năm nữa, nhưng ít nhất là trong tình trạng sung sướng không còn nỗi. Dầu sao đây cũng chỉ là những ý nghĩ đầu tiên có thể phải thay đổi.

Hà Nội rục rịch !

Ngày 6-10-70, qua đài phát thanh Hà nội, người ta được biết Võ nguyên Giáp đích thân tới Quảng Bình để lên tiếng trong một Hội Nghị Đảng Ủy Địa phương. Đài Hà nội không loan báo nhiều chi tiết về chuyến đi này của Võ nguyên Giáp, nhưng các giới quan sát cho rằng chuyến đi trên không mang ý nghĩa là cuộc thăm viếng bình thường. Thời gian và địa điểm của chuyến đi cho người ta có cảm tưởng là BV cũng đang chuẩn bị ráo riết sau khi nghe biết về sự kiện Nixon sẽ đưa đề nghị mới. Có thể Võ nguyên Giáp xuất hiện tại Quảng Bình là để lo chuẩn bị tại chỗ cho một loạt những biện pháp mới có liên hệ mật thiết tới cục diện tình hình quân sự trên toàn bộ Đông dương vào những ngày sắp tới. Một số người đã liên hệ ý nghĩ này với những lời dự đoán là sau tháng 11 này có thể quân đội Việt-Mỹ sẽ đánh thẳng ra BV với lý do CS miền Bắc phá hoại cuộc hòa đàm Balé không chịu đáp ứng đề nghị mới của Mỹ về ngưng chiến. Nhưng dự đoán này đã vượt quá xa thời gian nên không mấy ai tin là sẽ đúng. Nhiều người đã cho rằng có thể Võ nguyên Giáp chỉ muốn đích thân quan sát tại chỗ tình hình tại một tỉnh địa đầu trước khi đi tới một quyết định cụ thể nhằm đáp ứng đề nghị ngưng chiến của Nixon. Theo những người này thì BV có thể sẽ đáp ứng đề nghị trên, nhưng họ còn chưa sẵn sàng làm cho việc giải quyết toàn bộ vấn đề Đông Dương. Nhưng bằng cách nào thì cũng đã có những dấu hiệu đáng để ý cho thấy CS BV có thể sắp thay đổi đường lối, nhất là sau khi Hà Nội cử phái đoàn sang Thái Lan tiếp tục thương thuyết về hồi hương Việt Kiều. Cuộc thương thuyết này bị gián đoạn khi Hà Nội tố cáo Mỹ có những hành động liên chiến và xâm lăng. Vậy nổi tiếp lại thương thuyết, Hà Nội hẳn phải có một lập luận mới khác

hơn và người ta nghĩ rằng cuối cùng thì sự thay đổi chính sách sẽ phải xảy ra tại Bắc Việt.

Một điểm khác cũng được lưu ý là thái độ của phái đoàn CS trong phiên họp thứ 87 tại hòa đàm Ba Lê ngày 8-10-70 vừa qua. Trong phiên họp này, mặc dầu tổ ý bác bỏ đề nghị mới của Nixon do đại sứ Bruce đưa ra, phái đoàn Cộng Sản lại vẫn hứa sẽ trả lời sau khi xem xét kỹ.

Sai Gòn hy vọng

Về phía VNCH, người ta đã ghi nhận một điều chưa hề xảy ra ít nhất trong vòng hai năm nay. Đó là sự tán đồng ồn ào một đề nghị của Mỹ. Trước hết sự tán đồng xuất phát ngay từ phía những phe nhóm và các phần tử vẫn luôn luôn chống Mỹ từ nhiều ngày trước đây. Nhưng sự tán đồng có ý nghĩa hơn hết là sự tán đồng của giới lãnh đạo Hành Pháp. Cho tới chiều thứ tư tại Sài Gòn vẫn có những tin đồn rằng đã có sự va chạm mạnh về lập trường hòa bình giữa VNCH và Hoa Thịnh Đốn. Nhưng tiếp sau bài diễn văn của TT Nixon, bản tuyên cáo của chính phủ VNCH đã nhắc lại 5 điểm trong đề nghị mới của Nixon sau khi cho biết là hoàn toàn đồng ý. Người ta cũng thấy giới lãnh đạo Hành pháp có vẻ làm việc nhiều gấp bội trong mấy ngày này. Chiều 6-10-70, Tổng Thống Thiệu đã gửi khân điện sang Luân Đôn triệu hội cấp tốc phó Tổng Thống Kỳ. Trước đó, đại sứ Bunker đã nhiều lần lui tới dinh Độc Lập. Đồng thời, một nguồn tin không được giới chính thức xác nhận loan báo rằng TT Thiệu đã ra Vũng Tàu họp mặt với một số tướng lãnh. Ngày 9-10, sau những buổi họp liên tục với các giới chức lãnh đạo, TT Thiệu đã tuyên bố rằng nếu CS nói họ muốn có hòa bình thì họ bắt buộc phải hòa đàm nghiêm chỉnh để tiến tới một giải pháp chính trị cho VN.

TÌNH CON

LÀM CHIÊM BAO.



Em mới đến và trao anh tình mới lớn.
Chân cỏ non rón rén lối cỏ hoa.
Xuân ngủ thêm trong lòng bàn tay nhỏ,
Anh ngủ thêm trong đôi mắt sao xa!
Em là mây nên ủ hồn sâu mộng,
Giọt tình hồng đã vỡ xuống môi son.
E lệ chẳng mà lòng vừa hé mở?
Khép nép vào đây, xuân với lộc non,
Em là mây nên đất hồn nhẹ bỗng,
Anh hóa đại khờ trong thuở mười lăm.

Yêu mùa xuân giăng giăng mù sương mỏng,
Và yêu em trong màn hương xuống phủ trầm.
Hay ngồi lại đây cần từng lá mới,
Rất ngọt ngào, tình cũng lắm chiêm bao.
Đừng nói năng dù một lời thổ thê,
Mắt buồn em không vừa nói dấn sao?
Im lặng nữa cho xuân lên tiếng gọi...
Ta trầm mình trong hơi thở chưa tan,
Nghìn trùng xa, ta đi nhau đã đến.
Thôi mời xuân, mời em uống ngọt mật vàng.
Ta chỉ còn đây những ngày xuân mới,
Rất vội vàng, tình cũng lắm chiêm bao.
Vẫy tay cao chào mùa xuân thân ái,
Dù một lần đề nhớ đến mai sau.

TRẦN BÁCH THUY
(tháng chạp, 69)



Những giai thoại về Văn Nghệ Sĩ tiền chiến của Hà Nội hôm nay

KIM NHẬT

(tiếp theo đợt số 53)

LTS : Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc có người sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Tư trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như: Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyễn Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giót thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này tự nó, nó mang tính chất «tín tức sinh hoạt văn học nghệ thuật», không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiểu cho.

Vài nét về Nguyễn Hồng

Nhà văn Nguyễn Hồng tên thật là Nguyễn nguyên Hồng sinh năm 1919, quê ở ngoại ô thành phố Nam Định. Năm nay 51 tuổi, cũng một lớp bạn văn thơ với Nguyễn Tuân, Nguyễn công Hoan, Chế Lan Viên, Xuân Diệu v.v... Nguyễn Hồng cũng là một nhà văn tiền chiến khá nổi tiếng, tạo cho mình một chiều ngời trong loại tả chân xã hội.

Những tác phẩm xuất bản thời tiền chiến của Nguyễn Hồng ta thấy có:

— BẦY HỮU (tập 12 truyện ngắn in chung).

— NHỮNG NGÀY THƠ ẤU (tự sự)

— BỈ VỎ (phóng sự tiểu thuyết)

— NGƯỜI ĐÀN BÀ TÀU (phóng sự tiểu thuyết) v.v... và rất nhiều chuyện ngắn đăng trên các

K.N.

báo. Từ trước đến giờ, Nguyễn Hồng chỉ viết văn, nhưng khi vào kháng chiến cũng đã tập tễnh làm thơ. Tập thơ đầu tiên của Nguyễn Hồng nhan đề: «Trời Xanh» do nhà xuất bản Văn Học Hà Nội ấn hành năm 1958.

Cứ đọc bài tựa «Bỉ Vỏ» và «Những Ngày Thơ Ấu» của Nguyễn Hồng, ta cũng rõ cuộc đời của Nguyễn Hồng là một cuộc đời cơ cực làm than, đời rách cùng cực hết sức đáng thương của lớp người nghèo thành thị trong những khu nhà ổ chuột.

Theo tự sự trong Những Ngày Thơ Ấu, thì bố Nguyễn Hồng mang phải bệnh nghiện thuốc phiện. Nghiện đến nỗi lấy cả tiền đánh đáo của ông để hút. Bố Nguyễn Hồng chết, mẹ đi tái giá. Nguyễn Hồng đã phải sống nhiều ngày nhịn đói, rét cát da, cùng cực khôn

đốn, còn da bọc xương và tiếp xúc với đủ hạng người, lầy lắt trong xã hội ăn cắp, ăn cướp, giết người, cờ bạc, thuốc phiện, đi điếm v.v...

Chính vì vậy, mới 17 tuổi đầu, Nguyễn Hồng đã viết «Bỉ Vỏ» như một người lớn tuổi, sống nhiều, ăn chơi trác táng, lột trần những khía cạnh xấu xa, dơ tiện, làm tình một cách kinh khiếp không ngờ.

Nguyễn Hồng học hành ít, chưa qua khỏi ngưỡng cửa tiểu học nhưng đã có một năng khiếu đặc biệt, một thực tài trong thế giới văn chương. Bỉ Vỏ được giải thưởng của Tự Lực Văn Đoàn, kể ra không phải là một điều lạ lắm, và đó cũng là một tác phẩm có giá trị nhất của Nguyễn Hồng.

Năm 1945, cách mạng tháng 8 bùng nổ, Nguyễn Hồng là một trong những nhà văn được Đảng CS Đông Dương chiếu cố đến trước nhất, mời vào làm một ủy viên trong Hội Văn Hóa Cứu Quốc của Mặt trận Việt Minh, và giao cho Nguyễn Hồng phụ trách tòa soạn của báo Cứu quốc. Vì sao? Vì rằng Đảng CS Đông Dương coi Nguyễn Hồng ở chỗ «thành phần giai cấp cơ bản».

Từ đây, Nguyễn Hồng nghiêm nhiên là 1 cán bộ VM, 1 cán bộ văn hóa, thông tin, tuyên truyền đặc lực. Năm 1947, tại rừng Thái Nguyên BV, Nguyễn Hồng là người đứng đầu số được Đảng chăm đề kết nạp vào Đảng.

Quen nếp sống khổ cực, lầy lắt từ ngày lọt lòng mẹ, Nguyễn Hồng thích nghi ngay được với

không cảnh kháng chiến trường kỳ gian khổ ở chiến khu Việt Bắc. 9 năm kháng chiến, tuy không có thì giờ viết tiểu thuyết, nhưng Nguyễn Hồng có nhiều bài bút ký, phóng sự, chuyện ngắn v.v... trên các tạp chí Văn nghệ và báo Nhân Dân.

Nguyễn Hồng là điển hình cho loại cán bộ «quần chúng hóa», lời thôi lếch thếch trong bộ quần áo ta nâu, chàm, quần ống túm cột giây. Chân đi dép Bình Trị Thiên thiếu quai, mòn đế. Đất là giường, là cây rừng là chiếu, bao gạo, ba lô là gối, chống gậy tre đi khắp các nẻo núi rừng.

Vốn «đặc lực», «thành phần cốt cán», Đảng tin cậy, «chiều cổ» Nguyễn Hồng kịch liệt, cho nên Nguyễn Hồng được liệt vào loại «cán bộ lãnh đạo», hàng cai xếp văn nghệ, không chính thức đi theo một đơn vị bộ đội hay một chiến dịch nào, mà với tinh thần đi kiểm tra, cổ vũ cho tình hình văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền ở các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hà Giang v.v... Nhiều lúc phải bỏ sang Tây Bắc nữa.

Sau hòa bình về Hà Nội năm trong Ban Chấp Hành Hội Nhà Văn, Hội Liên Hiệp Văn Học Nghệ Thuật, đảng ủy Văn Hóa v.v... liên tiếp làm chủ nhiệm và thư ký tòa soạn cho các báo Văn, Văn Học, Văn Nghệ v.v...

Năm 1964, đứa con trai lớn của Nguyễn Hồng bị gọi đi lính «nghĩa vụ quân sự» (quân dịch) vào Nam chiến đấu. Không biết nay còn hay đã chết.

Những tác phẩm của Nguyễn Hồng từ sau khi về Hà Nội đến nay, được in ra thành tập, có:

— TRỜI XANH (tập thơ) NXB Văn Học Hà Nội 1958.

— SÔNG GẦM (tiểu thuyết) NXB Văn Học Hà Nội 1964.

Và cho tái bản lại nhiều lần:

— BỈ VỎ

— NHỮNG NGÀY THƠ ẤU

— NGƯỜI ĐÀN BÀ TÀU (đôi tựa thành MỘT NGƯỜI MẸ TRUNG QUỐC)

— BUỔI CHIỀU XÁM

Nguyễn Hồng nói về Nguyễn Hồng

Ở miền Bắc ngày nay văn nghệ sĩ — Khi đã được Đảng công nhận là văn nghệ sĩ — thì như những ông vua con. Cai văn nghệ lại còn hách hơn nữa. Nhất là những văn nghệ sĩ tiền chiến qua bao kỳ đấu tố còn sót lại. Văn nghệ sĩ không bị mất giá, đói khát, lang thang như ở miền Nam.

Vì sao? Vì rằng ở miền Bắc muốn làm văn nghệ phải được Đảng cho phép, chấp nhận mới được làm. Làm văn nghệ phải hội đủ nhiều điều kiện theo tiêu chuẩn của Đảng đề ra. Với Đảng, với chế độ miền Bắc. Cả những nước CS khác, văn nghệ sĩ không phải muốn viết gì cứ tự do viết mà được. Không có chuyện viết để chơi, để thỏa mãn tình cảm, tự ái hay những sở thích riêng tư theo kiểu này, kiểu nọ. Văn nghệ sĩ phải phục vụ Đảng, phục vụ chế độ, sáng tác phải nhằm vào yêu cầu, mục đích của chính sách, đường lối Đảng đề ra.

Do đó, Đảng đánh giá thật cao khả năng tác động, hướng dẫn và động viên quần chúng trên mọi phương diện công tác, thi hành chính sách. Sức mạnh của mỗi ngọn bút có giá trị được xử dụng đúng chỗ, đúng cách có thể xoay chuyển được hàng nhiều triệu người.

Vậy thì phải chăm sóc, chiều đãi họ như vua con. Nhưng với điều kiện phải là văn nghệ sĩ của Đảng, những ông cai xếp cỡ Nguyễn Đình Thi, Chế Lan Viên, Nguyễn Hồng v.v...

Hàng tháng, dù không sáng tác gì vẫn cứ được lãnh lương to gấp đôi, gấp ba một bác sĩ, kỹ sư mới ra trường. Ở, có nhà của nhà nước. Cứ đi công tác ở đâu thì có xe đưa xe đón. Làm việc, sáng tác có phòng riêng cho từng người, có căn vụ phục dịch. Viết báo được tính nhuận bút. Sách tung ra, dù không muốn lấy tiền cũng cứ bị bắt buộc phải nhận tiền nhuận bút, tiền tác quyền thật cao, tùy theo số lượng xuất bản, ít ra cũng bằng cả năm lương.

Từ sau vụ án Nhân văn Giai Phẩm và những đợt đấu tố kế tiếp, hàng ngũ văn nghệ sĩ miền Bắc trở thành

hiếm, quý nên Đảng chiều chuộng như vậy. Bởi muốn trở thành văn nghệ sĩ nó cũng khó như một con chiến phải vượt qua hàng ngàn giai đoạn trần ai khổ nhục mới trở thành một vị Giám Mục. Cả triệu người may ra có một.

Vì những nguyên cớ đó, Nguyễn Hồng đã là một trong những ông vua con. Để giữ giá trị cho những ông vua con, cho đúng chính sách đường lối Đảng, báo ở miền Bắc toàn là báo của Đảng, nhà in cũng của Đảng thì cái chuyện báo đảng thơ độc giả, đảng chuyện của độc giả, đảng bài «cây đặng», theo kiểu các báo tư nhân ở miền Nam là một điều không bao giờ có. Bài vở trong báo toàn của những cán bộ chính trị, cán bộ văn nghệ và của những lãnh tụ, những văn nghệ sĩ của Đảng. «Mầm non» đừng trông mong mọc ở những trang báo.

Ở miền Bắc, nếu không thuộc các loại trên, ai mà có được một bài văn, một bài thơ được đăng báo thì sướng đến phát khóc, kể nh c mà ở nhà mình táng đúng vào huyết «Ham rồng».

Có được vài chục bài thơ đăng báo là có sách in đến nơi, được công nhận thành nhà thơ là cái ch c. Mười truyện ngắn cũng có sách in, nhà văn đến nơi rồi.

Còn một điều nữa. Không biết do một nguyên cớ nào, tác phẩm in ra không được quyền in ảnh của tác giả vào sách để quảng cáo. Chỉ trừ những tay đã mặc «sơ mi gô» tr khuya như Trần Đăng, Nam Cao, Ngô tất Tố, Nguyễn huy Trống v.v còn thì chỉ mới có hai người được in ảnh vào tác phẩm là Hồ chí Minh trong «NHẬT KÝ TRONG TỬ» và Tố Hữu trong «THƠ TỐ HỮU».

Cho nên, không riêng gì những «độc giả nhà quê», đèo heo hút gió các địa phương mà ngay cả đến những cán bộ, học sinh SV, thầy giáo, cô giáo, giáo sư ở ngay tại Hà Nội, quanh các tòa soạn báo, Hội Nhà Văn cũng không ai biết mặt các văn nghệ sĩ, không biết mặt các ông vua văn nghệ này. Tiếng tăm của các ông vua con càng lớn, tác phẩm xuất hiện càng nhiều, càng thúc đẩy sự tưởng tượng, trí tò mò của độc giả đối

với tác giả. Nhất là giới trẻ, những nữ sinh, nữ sinh viên càng khao khát, nồng nặc hơn ai hết.

Sự kiện đó đã được chứng minh qua những lần Xuân Diệu, Chế Lan Viên, Nguyễn công Hoan, Tố Hữu v.v... xuất hiện nói chuyện ở các thư viện Hà nội hay nhà hát Nhân Dân v.v... Khi được nghe tên các văn nghệ sĩ đang đến nói chuyện văn thơ, hai giờ trước giờ ấn định người ta đã chen nhau đến để giữ chỗ trước, kéo đến sau chỉ có nước đứng ở ngoài đường. Trong cái khung cảnh chật ních, nghẹt hơi người đó, từ các cô cậu choai choai cho đến các ông, các bà tóc muối tiêu im thin thít, ngóng cổ lên nhìn. Không phải cứ tọa này họ mê say gì văn thơ mà mục đích chính của họ đến đây để được

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại. Của người giòng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xứ (VN). Dồi dào khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giòng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng cụ khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đông phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phục vụ Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát, Quẹo (cua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$. Nước 35\$ sắp lên...

« chiêm ngưỡng » những nhà văn nhà thơ xem họ mặt tròn mặt méo ra sao.

Sự xuất hiện của văn nghệ sĩ trước đám đông, không hiểu vì sao đang và nhà nước ít khi tổ chức. Cái « khao khát » đó của độc giả càng khao khát hơn.

Một lần, năm 1960, tại giảng đường Trường Đại học Sư Phạm Hà nội, đúng 8 giờ sáng, đột ngột ông Hiệu Trưởng trình trọng dẫn đến một người lạ lẫm, tuổi chừng bốn mươi ngoài. Ông ta không mặc đại cán như những cán bộ cao cấp khác. Người tầm thước vừa phải. Tóc tai tuy có nếp rẽ nhưng vẫn bù xù. Lơ thơ điểm mấy cọng tóc bạc.

Ông ta mặc complet, thắt cravate hằn hơi. Nhưng đó là một bộ complet màu xám đã trở thành cháo lòng bỏ, nhom nhem, bần bần ngửa mắt không chịu được. Có lẽ bộ cánh này dùng đã ba chục năm qua là khác. Cái cravate màu xanh đã nhàu nhoe, vênh bên này, nguyệt bên kia. Chiếc áo sơ mi lót vàng quách.

Người ông ta cũng tiêu tụy không kém, trông khác khổ già nửa trước tuổi.

Ông Khoa trưởng đứng ra giới thiệu với các sinh viên :

— Tôi xin giới thiệu với các anh chị đây là một đồng chí cán bộ thật đặc biệt, ở trên đưa xuống để thuyết trình về đề tài «THÂN THỂ SỰ NGHIỆP VÀ TÁC PHẨM CỦA NHÀ VĂN NGUYỄN HỒNG», một nhà văn hiện thực, xất sắc mà các anh chị đều nghe danh biết tiếng.

Các sinh viên nín thở, chăm chú nghe, khoai vò lã. Nói đến Nguyễn Hồng, các cô cậu vốn đã đọc qua tác phẩm BỈ VỎ, NHỮNG NGÀY THƠ ẤU v.v... thương cảm, tội nghiệp cho cuộc đời khổ khổ của một nhà văn, tình cảm con người đã dâng đầy trong tim các cô cậu. Ngoài những trắc ẩn tâm lý còn có sự mến mộ tài nghệ cá nhân.

Thế là ông cán bộ bắt đầu buổi thuyết trình với không có lấy một mảnh giấy con ở trong tay.

Chàng cầm hoa, bỏ cả bụi cao, ghé ngời, đứng xuống sàn thao thao bất tuyệt. Ông ta nói hấp dẫn, thật cảm động, kể từ từng chi tiết xoi

xa về cuộc đời của Nguyễn Hồng. Sinh viên rơi nước mắt. Những tác phẩm của Nguyễn Hồng, ông ta vanh vách kể ra từng sự kiện, từng bối cảnh khúc triết như chính ông ta thuộc lòng từng chữ từng câu.

Thỉnh thoảng ông ta ngừng lại thắm giọng từ nước đường. Sinh viên há hốc mồm ra nghe.

Cứ thế, ông ta nói suốt 4 tiếng đồng hồ liền, 12 giờ ông ta kết thúc buổi thuyết trình, nói mấy lời cảm ơn rồi ra về. Sinh viên nhao nhao lên hỏi nhau :

— Tay này nhất định không phải cán bộ giảng dạy ở bên Đại Học Tổng Hợp cũ sang đâu ?



— Chắc chắn vậy rồi. Cán bộ giảng dạy đâu có « nghề » thế.

— Nhất định cũng không phải cán bộ bên Trung ương Đảng !

— Mấy ông đó chỉ có nói chính trị là như thế cả đầu.

— Hay là bạn của Nguyễn Hồng ?

— Ờ ! Nếu bạn của Nguyễn Hồng thì phải là nhà văn. Nhưng văn sĩ văn siết gì ăn mặc nhom nhem, ăm ớ, tiêu tụy quá vậy ?

— Ờ, kể cũng kỳ kỳ đấy chứ ! Ông ta thõm mà nói thật hay.

..... Ông Khoa trưởng vỗ tay nghe đom đóp chờ cho SV im lặng lại, cười hỏi :

— Hôm nay các anh chị được nghe nói về Nguyễn Hồng. Có hay không ?

Nhiều cô cậu nhao nhao :

— Dạ, hay lắm ạ !

— Thế các anh chị có biết ai thuyết trình đó không ?

— Dạ không.

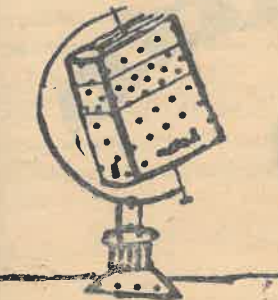
— Đó... Nguyễn Hồng đó ! Nguyễn Hồng bằng thịt bằng xương nói về chính ông ta.

Bỗng dưng tất cả ù lên một tiếng vang dậy, một tràng pháo tay nữa.

Nhưng, Nguyễn Hồng đã đi rồi

(Còn nữa)

BẠN ĐỌC VIẾT



LÀNG BÁO S.O.S

Bát Sà Mầu

LTS : Nhân vụ một ông Chủ Nhiệm bị tạm giữ vì tình nghi tống tiền, hạn Bát Sà Mầu, gửi tới tòa soạn bài «LÀNG BÁO S.O.S» yêu cầu làng báo Việt Nam tự kiểm thảo lương tâm. Bài báo rất xây dựng, buộc người viết báo phải suy nghĩ. Chúng tôi đăng nguyên văn bài báo dưới đây.

Nói đến tự do báo chí là nói đến chiếc quai miệng muồm đời. Tục ngữ có câu : « Há miệng mắc quai ».

Quai miệng lại có nhiều loại, nhiều thứ. Có loại là sự khống chế của chính quyền mà hiện thân là cơ sở kiểm duyệt Bộ Thông Tin. Có loại là hờn mả bóng quế của những vụ đe dọa thanh toán và ám sát do một vài đoàn thể chính trị hay tôn giáo tung ra, nửa đùa nửa thật, nửa kín nửa hở để khóa mồm những ai có ý đưa các bí mật của họ ra ánh sáng.

Quai miệng còn là sự mua chuộc trắng trợn của bọn tài phiệt.

Quai miệng cũng có thể là sự vương mắc trong tình cảm mà chính người cầm bút tự tạo lấy cho mình.

Lại có loại quai miệng là những chiếc bẫy gian ngoa, với nhiều hấp dẫn, chẳng những có tác dụng bịt miệng ta mà còn đưa hẳn ta vào vòng lao lý.

Quai miệng có thiên hình vạn trạng.

Chúng ta thẳng thắn nhìn nhận những cuộc tuyệt thực, xuống đường, cạo đầu, đình bản thật ra chỉ là những hoạt động rất phiến diện gọi là đòi tự do tư tưởng và ngôn luận. Những hình thức đấu tranh ấy chỉ chống lại sự bịt miệng từ phía chính quyền mà thôi. Thành thật mà nói, chính quyền hiện hữu khá thức thời và đã hơn một lần tỏ ra tôn trọng các sinh hoạt dân chủ. Vấn đề được đặt ra là chúng ta phải làm gì để giải phóng ngòi bút khỏi các trói buộc khác hay nói cho đúng hơn chúng ta đã làm gì để bảo vệ ngòi bút để xứng đáng với quyền tự do ngôn luận. Chúng ta đã làm gì để giúp nhau không rơi vào tình trạng « an xồi chưa ngậm miệng », để tránh sự chi phối của tiền bạc, để cả quyết nói lên điều đáng nói dù có thiệt hại cho người thân kẻ thích.

Chúng ta đã làm gì để ngoảnh mặt làm ngơ trước sự hậu đãi ngọt ngào cho riêng mình. Mà ngọt bút vẫn cương nghị phản ánh trung thực trước công luận những bộ mặt tham nhũng ghê lở hay ca ngợi khích lệ những người có tài, có đức trong chính quyền, trong quân đội và các cơ sở quốc gia khác, thuộc lập pháp hay tư pháp.

Gần đây, số lượng đồng đảo của các nhật báo, tuần báo được ấn hành làm tăng giá số lượng kỷ giả và thông tin viên một cách lo ngại. Nhiều chủ báo lại chỉ là những nhà giàu bỏ tiền kinh doanh thương mại hay đầu tư ảnh hưởng chính trị nên không thật sự chú tâm đến việc nâng đỡ và hướng dẫn các cây

bút trẻ. Ngược lại, chính cửu cánh làm báo và quyền chủ báo ấy lại trở nên chiếc quai miệng khổng lồ bóp nghẹt những tiếng nói can trường. Đây, nào chỉ có chính quyền bóp nghẹt tự do báo chí !

Và xuống đường, đình bản có thể gì được các quai miệng ? Và giải phóng cho ngòi bút ? Các bậc đàn anh trong làng báo có bao giờ ngồi lại với nhau để xác nhận rằng làng báo hiện nay cần 1 kế hoạch cấp thiết để bảo vệ sự trọn vẹn thiêng liêng, cho đệ tử quyền hơn là những vụ xuống đường, tuyệt thực nếu có hiệu quả thì cũng phiến diện và nhất thời.

Tự do ngôn luận và báo chí không phải chỉ đòi hỏi ở chính quyền mà cần được chính làng báo làng văn cho là thiêng liêng và thành tâm tôn trọng. Nếu kỷ giả nhà văn trẻ tuổi không trưởng thành kịp thời và nếu các bậc đàn anh không dùng uy tín nghị lực và kinh nghiệm sẵn có để cho chính mình hoặc giúp đỡ cho những người mới vào nghề thoát khỏi sự tù hãm kềm kẹp của quai miệng các loại thì tự thế đệ tử quyền tự nó sẽ yếu kém đi và không tránh được tủi nhục.

Danh dự của nhà báo nhà văn không cốt ở chỗ «được quyền viết tất cả những gì mình muốn» mà chính ở chỗ «viết xứng đáng những gì mình tự thấy có nghĩa vụ phải viết bất chấp mọi thứ quai miệng»

Có một sự thật chẳng ai dám nói ra nhưng cánh cánh trong lòng nhiều người : Chính phủ, nhân dân và cả các quan sát viên ngoại quốc đều lo lắng về một tình trạng suy đồi trong nếp sống và băng hoại trong tinh thần đang du làng báo VN đến một bờ dốc nguy hiểm. Mọi người đều đồng ý là phải xây dựng cho giới cầm bút trẻ một «nhân sinh quan lành mạnh và tiến bộ cùng với một ý thức vững chắc về trách nhiệm và danh dự». Mọi người đồng ý là công việc trên phải thực hiện cấp tốc nhưng tất cả mọi người đều không biết phải khởi sự như thế nào ?

Nghề làm báo cao qui đó nhưng những cây bút xứng đáng còn được bao nhiêu. Làng báo mỗi ngày một đông đó, nhưng thanh thế và uy danh của Đệ tử quyền sẽ ra sao ?

Máu chảy ruột mềm, chúng tôi thú nhận đã quá lúng túng khi nêu lên vấn đề ; do đó không thể thoát ý trong lập luận và minh bạch cụ thể khi cần viện dẫn cho các nhận xét. Thật cay đắng cho chúng tôi và cho tất cả chúng ta.



NHÓM HÀ THỨC NHƠN CHUẨN BỊ RA MẮT

Sáng kiến và thể hiện

« Ý thức trách nhiệm và tinh thần dũng cảm của Hà Thúc Nhơn phải được coi là một ngọn đuốc soi sáng cho tất cả những người có tâm huyết thiết tha với công cuộc chuyển đổi xã hội bi đát hiện nay của mọi người VN ».

Đó là lời kết luận được rút ra sau buổi họp mặt đầu tiên của những người hưởng ứng sáng kiến lập « nhóm Hà Thúc Nhơn ». Sáng kiến lập nhóm Hà Thúc Nhơn do một số báo chí nêu ra sau khi xảy ra vụ Hà Thúc Nhơn tại Nha Trang, với nhận định Hà Thúc Nhơn là trường hợp điển hình cho số phận bi thảm của những người trong sạch nhưng cô đơn giữa một xã hội nhiều nhương. Sáng kiến lập « Nhóm Hà Thúc Nhơn » nhằm tạo cơ hội kết hợp cho tất cả những người tâm huyết trên toàn quốc. Phiên họp đầu tiên của những người hưởng

BÚT THÉP ghi

ứng sáng kiến trên diễn ra tại tòa soạn báo Đời vào lúc 18 giờ ngày thứ ba 6-10-70. Tham dự phiên họp này, có 17 người, gồm 7 ký giả, 4 sinh viên, 2 bác sĩ, 3 quân nhân và 1 giáo sư. Phiên họp do các ông Chu Tử, Phạm văn Lương và Hà thế Ruyet triệu tập.

Toàn thể hội nghị đồng ý rằng việc nuôi dưỡng và phát huy tinh thần Hà Thúc Nhơn trong dân chúng hết sức cần thiết cho công cuộc tạo dựng một xã hội lành mạnh và tiến bộ. Do đó, sáng kiến lập nhóm Hà Thúc Nhơn được coi là một sáng kiến cần phải thể hiện thành thực tế.

Sau hai giờ thảo luận, hội nghị đã đồng ý bầu một ban vận động thành lập Nhóm. Ban vận động này gồm 8 người, trong số có nhà văn Chu Tử, các

anh Hà thế Ruyet, Khánh Tâm, Hồng Phan..., Nhiệm vụ của Ban Vận Động là hoàn tất những văn kiện cần bản cần thiết cho hoạt động của Nhóm và liên lạc với những người hưởng ứng sáng kiến lập Nhóm Hà Thúc Nhơn, chuẩn bị cho sự ra mắt chính thức của Nhóm này.

Hoạt động đầu tiên của Ban Vận Động

Phiên họp đầu tiên của Ban Vận Động lập Nhóm Hà Thúc Nhơn cũng được tổ chức tại tòa soạn tuần báo Đời vào lúc 19 giờ ngày thứ sáu 9-10-1970. Trong phiên họp này, Ban Vận Động lập Nhóm Hà Thúc Nhơn đã thảo luận về nội qui và những nhiệm vụ mà Nhóm sẽ tự nguyện đảm lãnh trong ý hướng nuôi dưỡng và phát huy tinh thần Hà Thúc Nhơn.

Do sự đồng ý của hội nghị Ban Vận Động, ngày ra mắt chính thức của Nhóm Hà Thúc Nhơn sẽ được ấn định trong phiên họp thứ ba với sự tham dự của tất cả những người hưởng ứng sáng kiến lập nhóm Hà Thúc Nhơn đã có mặt trong phiên họp đầu tiên ngày 6.10.70. Phiên họp thứ ba này được dự định triệu tập vào tối ngày thứ ba 13-10-70.

Vài nét về nhóm Hà Thúc Nhơn

Trình bày về lý do thúc đẩy sự hưởng ứng sáng kiến lập Nhóm Hà Thúc Nhơn, ông Khánh Tâm cho biết rằng « đây là một sáng kiến hết sức hữu ích ». Nhân vật này cũng tiết lộ rằng trong hoàn cảnh hiện nay, có thể sẽ có những ngộ nhận về ý nghĩa của việc lập một nhóm như vậy, nhưng đó không phải là lý do chính đáng để những người muốn đời sống xã hội chuyển đổi theo một chiều hướng tốt đẹp khoanh tay không hành động. Trong khi đó, một sinh viên phát biểu rằng một phần nguyên nhân dẫn đến sự hiện diện của những tệ trạng xã hội hiện nay

chính là thái độ thụ động của đa số quần chúng. Hoàn cảnh chiến tranh có thể giải thích được phần nào sự bành trướng của những tệ nạn trên, nhưng thực ra chiến tranh không phải là tất cả.

Thái độ thụ động trên cũng được diễn tả là do tâm trạng ngờ vực quá nhiều, ngờ vực ngay cả chính khả năng tự vệ nơi mỗi người mà cội rễ chỉ là sự kiện đã không có một ánh sáng tin tưởng nào được nhóm lên.

Đề cập tới nguyên tắc kết hợp của Nhóm Hà Thúc Nhơn, một ý kiến cho biết Nhóm sẽ kết hợp trên căn bản tự nguyện của mọi người. Bất kỳ ai, nếu tự nhận thấy còn thiết tha với việc xây dựng một đời sống xã hội không chứa chấp những bất công, thối nát và tin tưởng mình có đủ thành tâm thiện chí để góp phần vận động cho công cuộc trên đều có thể gia nhập Nhóm Hà Thúc Nhơn. Tuy nhiên nguyên tắc kết hợp này chưa hẳn là cố định, vì ý kiến của Ban Vận Động mới chỉ là những ý kiến sơ khởi nhằm gợi ý nhiều hơn. Nguyên tắc cuối cùng sẽ do cơ cấu đầu não của Nhóm quyết định sau khi chính thức ra mắt.

Riêng về tổ chức, trong ý kiến sơ khởi của Ban Vận Động, Nhóm sẽ có một Ban Chỉ Đạo Trung ương và các Ban Chỉ Đạo cấp Tỉnh, Thị. Ban chỉ Đạo Trung Ương sẽ hoạch định đường lối

hoạt động của Nhóm, duyệt xét đề án hoạt động của các Ban Chỉ Đạo cấp Tỉnh trước khi cho thực hiện các đề án này.

Những hoạt động cụ thể mà Nhóm sẽ làm là tạo một tình tương thân, tương trợ giữa những người bạn trong nhóm, chống lại bất kỳ một tệ đoan nào có tác dụng làm ung thối xã hội và chèn ép đe dọa cuộc sống của những người lương thiện.

Nhóm tuyệt đối không bày tỏ ý kiến về các vấn đề chính trị nhưng sẽ không can thiệp một sự bày tỏ ý kiến chính trị nào của Nhóm viên với tư cách cá nhân không nhân danh Nhóm. Nhiệm vụ cấp thời của Nhóm chỉ là kết hợp những người tâm huyết, chống lại các tệ nạn bất công tham nhũng và nhiệm vụ trước mắt là tạo một ý thức tự nhiệm tự cường tích cực trong dân chúng.

Sáng kiến lập nhóm Hà Thúc Nhơn tuy do một số báo chí đưa ra, nhưng nói cho đúng đã xuất phát từ đề nghị của một số đồng đội giả.

Riêng tuần báo Đời, trong khoảng 3 tuần vừa qua đã nhận được gần ba trăm lá thư độc giả phát biểu ý kiến về vụ Hà Thúc Nhơn và thúc đẩy nhà báo giúp độc giả có một cơ hội bày tỏ ý chí theo đuổi tinh thần Hà Thúc Nhơn.

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU' 2 TRỤ SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

CÔNG HIỆU 3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

MANH LIỆT CỦA SINH TỐ B12

TRỊ BỆNH:

- BAN NÔNG-BAN CỦA THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO-SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT-VẾT ĐAU SÙNG MŨ LÂM ĐỘC
- CÓ GÓI THUỐC BỐT RIÊNG CHO TRẺ EM
- ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT CỐ HÌNH TRẮC TÌM

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

HADZER

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

HADZER

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

HADZER

MUA, ĐỂ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức đầu, nhức răng, cảm, cúm, đau lưng, đau khớp.

Pub. TÂN-TR

Bác sĩ NGUYỄN ANH TÀI



HIỆN TƯỢNG HÀ THÚC NHƠN

Báo chí đã nói nhiều về cố BS. Hà Thúc Nhơn. Tôi cũng không có chi để nói thêm, nếu cố BS. Nhơn, không phải là phản ánh của hiện tượng xã hội hiện tại. Nhân vụ cố BS Nhơn, ta dòm lại các vụ HSSV xuống đường, tuyệt thực tại VN, tại Nam Dương dưới triều đại Sukarno và các vụ phản chiến ở tại Mỹ và xứ khác.

Nếu ta phân tách đời tư của cố BS. Nhơn, ta thấy 2 anh em Nhơn mồ côi cha mẹ từ bé, được người chị đem về nuôi ở Phan Rang và

cho ăn đi học. BS Nhơn có phước hơn những người khác là còn được người chị bà con đem về đùm bọc. Nhưng suy ra thì vẫn thấy thiếu bàn tay âu yếm của người mẹ hiền nên khi còn bé một người đã cảm như BS Nhơn lại có tâm hồn se thắt lại, cô độc, không cởi mở, giam mình trong tháp ngà, chán ghét đời, thù hận nhân thế, khổ đau vì đất nước loạn ly, giặc giã gây nên tang tóc.

Anh là hiện tượng cho thế hệ trẻ lớn lên trong cảnh mồ côi, cô độc,

tang tóc, sống không ngày mai. Thế hệ này có hai phần ứng 1 là họ truy lạc vì cho rằng chưa chắc ngày mai trời lại sáng, học hành làm chi để lớn lên làm bia thịt cho đạn, cho bèn đây hay bèn kia, khi bao nhiêu kẻ vô học khác cuộc sống phây phây, bóc lột kẻ khác, mạnh được yếu thua. Học làm chi khi 1 anh thợ làm công nhật mỗi ngày được 1 ngàn hay trên, mỗi tháng trên ba chục ngàn, một anh tài xế taxi mỗi tháng dư ra tám mươi ngàn, khi 1 công chức cao cấp, 1 bác sĩ lãnh lương mỗi tháng 15 tới 20 ngàn. Lương của anh Nhơn với cấp đại úy nhiều lắm là mười hai mươi ba ngàn mà còn phải giữ thẻ điện, vậy thì hỏi học chi để cho lao, cho bệnh để rồi lãnh đồng lương chết đói, khi mà ngược lại họ truy lạc để tận hưởng ngày xanh, rồi ngày mai ra sao thì phụ cho Trời. Lớn lên thì họ chạy chơi làm ăn, bắt mỗi này chụp mỗi khác, lường gạt nhau chơi xỏ nhau, bụi đời càng nhiều càng mau làm giàu.

Phản ứng khác là thù hận xã hội, chống đối chế độ tham nhũng, cho là xã hội thối nát phải diệt tận gốc, để xây dựng lại.

Họ có thiện chí và họ chia làm 2 phe một là theo cộng sản vì thấy trên lý thuyết cộng sản ứng hộ vô sản đem lại bình đẳng vì họ là thành phần HS, SV thì liên lạc được có nhiều, nhất là khi cha mẹ họ lại thuộc giới trung lưu hoặc hạ lưu. Phe kia thì theo quốc gia vì họ ghét tới sự hiên sát và sự bịp bợm của C.S, nhưng bèn đây hay bèn kia họ đều đặt sai nguyên tắc. Họ hành động tiêu cực, chờ không tích cực. Họ muốn đập đổ hết khi mà họ chưa có một nền tảng xã hội vững chắc. Họ biến tất cả thành sa mạc để rồi xây dựng trên nền cát của sa mạc. Đúng là nguyên tắc của C.S, đã phá, chỉ trích tất cả đều rất dễ dàng, nhưng cái khó là cái xây dựng trên 1 nền tảng vững chắc. Do đó mà anh Nhơn chống lại chế độ tham nhũng, thù ghét sự bất công, và cũng như CS, mong có 1 thế giới đại đồng. HSSV là thế hệ đầy mơ mộng, đầy thiện chí nên cũng ham thích ảo mộng thế trẻ đáng mến, hơn loại thanh niên sống không ngày mai chỉ đáng thương hại. Có một lúc tôi có dịp

LỜI TÒA SOẠN : Dưới đây là cảm nghĩ của bác sĩ Nguyễn Anh Tài về cái chết của bác sĩ Hà Thúc Nhơn. Bác sĩ Nguyễn Anh Tài là một bác sĩ nổi tiếng tại bệnh viện giải phẫu. Không phải chỉ nổi tiếng về tài giải phẫu mà còn nổi tiếng về lương tâm chức nghiệp, đức tính tận tụy phục vụ đồng bào lòng yêu nước âm thầm nhưng tích cực của ông. Những cảm nghĩ của ông sẽ khiến tất cả chúng ta phải suy nghĩ, nhất là các bạn trẻ đang đau khổ, băn khoăn vì chưa tìm được hướng đi cho cuộc đời mình.

cho 1 người Mỹ quả giang và hàn huyền trên đoạn đường dài. Lúc ấy nhằm lúc phong trào bài xích Mỹ bầy bọ cướp giật, hiếp dâm Người Mỹ đó hỏi tôi có thù ghét thanh niên Mỹ không? Tôi lắc đầu, tôi nói với ông ta: Không phải tôi báo thù cho họ, nhưng tôi thông cảm với họ vì tôi đã kháng chiến chống Pháp, và khi đó tôi cũng thấy tương lai đen tối, vì một mặt phải kháng Pháp, lại thêm 1 mặt nữa lại bị CS kềm chế nghi kỵ, rồi khi về thành lại bị vô số đen vì đã ở chiến khu, đã huấn luyện vũ thuật cho VM, đã làm trưởng ban y tế cho họ cho đến nỗi xin thành lập 1 «Vô lâm Hội» cũng phải bị ngăm 2 năm về thành tịch kháng chiến, và nếu không có sự can thiệp mạnh của bạn bè thì có lẽ sẽ bị ngăm luôn.

Sở dĩ tôi nhắc tới đoạn này vì nó có lý do của nó. Đó là vì tôi đã nói anh Nhơn và SVHS đã hoạt động tiêu cực mà không tích cực nếu phần đông dân chúng hoạt động tích cực về một xã hội tốt đẹp thì ta đâu có ngày nay. Tôi xin nhắc lại một câu nói của một anh bạn, nhân viên cao cấp trong một bộ nọ mà tôi xin giấu tên. Ông tổng trưởng nọ cũng là người quen biết tôi, dặn nhân viên dưới quyền ông: anh em cứ tà tà làm việc cho qua ngày, nhất là đừng «innover». Ta thấy rõ đây với một chính sách như vậy làm sao VN ngóc đầu lên được. Một anh trưởng y tá phòng mổ lại gây với tôi, hỏi tại sao tôi mổ nhiều quá làm cho nhân viên mệt, vì nói số lương họ lâu không đủ sống, họ phải đi làm thêm ở ngoài, nếu làm việc nhiều trong nhà thương, thì họ mệt không đi làm thêm ở ngoài được, tôi chỉ nên mổ mỗi lần chừng 1, 2 cái như mấy anh bác sĩ khác, cho nhân viên họ khỏe. Tôi phải trả lời, là tôi nay 60, đứng chúi mũi vào mà

không than mệt, mấy anh trẻ lại than mệt, và lại cùng làm việc trong giờ từ 8 giờ sáng đến 3 giờ chiều chờ làm thêm giờ đầu mà rên—còn làm tà tà như các bác sĩ khác, để có thì giờ về nhà làm ăn thêm thì để làm, nhưng sao lại không nghĩ tới bệnh nhân nằm nghệt nhà thương hai, ba người một giường, khi họ cần phải mổ sớm để một là họ hết bệnh, hai là về lo cho gia đình họ, ba là trông chỗ đi cho bệnh nhân khác vô nằm (1). Như vậy ta đã thấy rõ, đâu đâu cũng hoạt động tiêu cực. Thế muốn hoạt động tích cực phải làm sao?

Anh Nhơn và các bạn SVHS phải chịu khó nhìn xa hơn.

Mấy anh muốn diệt tham nhũng, mấy anh muốn hòa bình, không muốn đi quân dịch, ai lại không muốn diệt tham nhũng, ai lại không muốn hòa bình. Nhưng tham nhũng là do chiến tranh gây ra, mà muốn hòa bình phải dứt chiến tranh, muốn chấm dứt chiến tranh phải phụng sự đất nước. Có người nói chiến tranh do Mỹ tạo ra. Đúng hay không tôi không cãi nhưng trước khi Mỹ tới đây có phải là Bắc Việt xâm lăng miền Nam không? Nếu không có sự xâm lăng thì làm sao Mỹ xia vào. Vậy muốn có hòa bình thì phải chống xâm lăng, và muốn chống xâm lăng thì phải làm phẫn sự công dân. Tôi đâu có hồ hào xuống, tôi đã đi bưng biền và hiện giờ chỗ nào có đánh lớn thì tôi với 1 toán tình nguyện đi lưu động tới chỗ để giúp cho đồng bào và thương binh binh, mấy trận đánh lớn ở Quảng Ngãi Đà Nẵng và Tết Mậu Thân đều có mặt chúng tôi.

Mấy anh cứ ngó lên, mà không chịu nhìn xuống. Chung quanh quý anh còn có bao nhiêu nạn nhân của thời cuộc bao nhiêu, bạn của quý anh không để cho chánh trị lôi cuốn, mà lại chịu khó đi giúp cho các nạn nhân đó.

Hãy nhìn lại bao nhiêu trẻ cô nhi do chiến tranh, do tình thế xã hội, bao nhiêu đứa con hoang còn lại, bao nhiêu gia đình tan nát vì phải chạy theo đồng tiền để sống, bao nhiêu trẻ em nhuốm bụi đời, bao nhiêu Việt Kiều ở Campuchia tàn gia bại sản.

Sao mấy anh không bắt tay làm việc tích cực hơn, đi tới mấy cô nhi viện giúp cho trẻ em.

Mời quý anh chỉ đi một bữa vào một vài cô nhi viện «đàng hoàng», tôi nói «đàng hoàng» vì hiện giờ lập cô nhi viện cũng là một cái nghề không vốn mà làm giàu lợi, vì chúng tôi đã đi giúp san sóc trẻ em ở nhiều cô nhi viện và đã thấy rõ bộ mặt đạo đức giả của họ. Phật, Chúa họ còn bán nói gì trẻ cô nhi. Khi viếng mấy cô nhi viện đó thì có những trẻ em rất tội nghiệp, vì nó thiếu tình thương, nó ngó theo với cặp mắt thêm thuồng, ước ao một bàn tay yêu ấp, ấm lòng nó, mắt nó sáng lên khi thấy 1 nụ cười của ta, tay nó giơ lên đòi ẵm. Chỉ có người ngoại quốc mới tỏ rõ lòng ưu ái đối với trẻ em cô nhi. Người Việt mình phần đông vì gia đình đói và nghèo nên không nuôi thêm con nhà giàu thì tiền bạc đã làm cho lòng họ chai rồi, còn đâu mà nghĩ tới trẻ mồ côi hoặc nếu có hoặc có lợi lộc khác mà dù có muốn nuôi vì con mọn thì cũng xin 1 đứa bé đỡ đầu, để sau đó lại bắt nó làm con sen, đứa giữ em. Tôi biết 1 gia đình đó kẻ cũng tốt lắm có nuôi 1 em bé gái cho đi học, nhưng khi có con lại bắt nó ở nhà giữ em và hắt hủi nó làm cho con bé 12 tuổi phải bỏ nhà trốn đi. «Đầu xanh, tuổi trẻ tội tình gì?» Tôi mong mỗi cô nhi viện có tượng hình 1 người mẹ bị mất trốn chạy và sau lưng 1 em bé đưa 2 tay gào lên: «mẹ ơi đừng bỏ con!»

Mấy anh chị có biết đầu là ở BV Chợ Rẫy một tháng 30 ngày là có 29 tự tử, tự tử vì « T.C.T.Y » vì thi rớt, vì bất mãn gia đình, vì... v.v...

Mấy anh chị thường đọc báo thấy nhan nhản hàng ngày những vụ tự tử. Đây là những vụ xây dựng thiết thực. Trong 1 lúc bỗng bột bốc đồng làm vậy, nếu lúc đó có người bạn tốt biết xây dựng, có lẽ đất nước VN sẽ khỏi mất một đứa con thân yêu. Tôi nói đến đây có lẽ chỉ những gia đình có những đứa con thân yêu đã bạc phước mới thông cảm với chúng tôi. Bên Thiên Chúa giáo có 1 cái hay là phương pháp xưng tội. Vì mỗi khi tín đồ có tội hay chuyện nan giải mà đi gặp linh mục họ thì với kinh nghiệm họ sẵn có ở đời, nhiều việc có thể giải quyết cho, như vậy thì tránh nạn tự tử mà trong đạo lại cấm. Ở Tin lành hoặc mấy đạo giáo khác thì không có sự kiểm soát tinh thần đó; tuy có cái hay là không có sự áp chế tinh thần, nhưng có cái dở là khi có 1 sự nan giải thì nạn nhân có thể đi tới chỗ quyết liệt vì thiếu kinh nghiệm vì là người chủ quan, vì bạn bè thì trong lửa không đủ kinh nghiệm để giải quyết hộ, và đối với người lớn thì lại không có sự thông cảm với nhau để giúp đỡ.

Ngoài ra còn bao nhiêu trẻ đi hoang đây bụi đời, đây là những đứa con thời loạn, con nhà nghèo cha mẹ lo chạy sống chạy chết, đâu có thì giờ mà chăm nom thành chúng nó tập thói quen lưu manh còn đó, nhất là móc túi

BÓNG TỐI ĐI QUA

(tức 1287 ngày trong Bộ chỉ huy tối cao MT DTGPMN)

Hồi ký : VŨ HÙNG

Cải biên : KIM NHẬT

tập 2 đã phát hành trên toàn quốc

— Bạn đọc báo Đời không đọc BÓNG TỐI ĐI QUA không phải là bạn đọc của Đời.

— Một tác phẩm không được đọc sẽ ức đến học máu mà chết.

trộm cắp. Để rồi trở thành ma cô trộm cướp sát nhân, cận bã xã hội. Báo chí đăng nhan nhản hằng ngày.

Đó là cảnh bóc lột lẫn nhau, cá mập thì nuốt miếng lớn, cá chốt thì đớp mồi nhỏ, nhưng ít lắm là trong loại cá, con cá cha lại biết yêu con, biết chăm nom trứng và cá con, nhin đói để bảo vệ chúng nó. Còn trong loài người ta họ chỉ biết vãi đồng tiền cho con ăn xài ở trà phượng, tửu điểm mà mấy ai lại dạy con, nếu không dạy họ mảnh lời lưu manh bóc lột. Cho nên ngày xưa cách đây mười mấy năm tôi rất phục 1 anh hương đạo, chỉ với lương thơ ký mà đem vài chục trẻ bụi đời về nhà nuôi, để giúp cho chúng cải thiện về con đường tốt. Hội Hoàn cầu khải tượng (world vision) gần đây cũng làm 1 việc rất tốt đẹp là làm mấy trung tâm bụi đời mà anh Chu Tử đã cổ vũ trong báo «Đời». Tôi mong mấy anh chị SVHS nói giúp 1 số đồng anh em SV Tin lành đi giúp mấy trẻ em đó.

Gần đây Hội đất lành VN (Terre des Hommes VN) với anh chủ tịch LS Phạm thanh Dân đã cùng 1 số đồng anh em SVHS đi giúp đồng bào VK hồi hương ở Tây Ninh, Kiến Phong lao đao lặn lội giữa sinh lầy Cao lãnh, thử hỏi những công tác xã hội đó không tôi luyện cho mấy anh chị em thành những người hữu ích cho xã hội sao ?

Nhưng muốn hoạt động xã hội, dầm mưa dầm nắng, ngủ đình làng xó chợ, ăn cơm tay cầm, thì mấy anh chị được trang bị sức khoẻ, để chịu cực khổ, đi vác gạo, vác thực phẩm, thuốc men cho đồng bào, cho cô nhi, và để giữ trật tự vì chúng tôi cũng có khi bị đồng bào xô đánh mấy chị nữ sinh y tá HTT để giành giật gạo.

Tại sao có bao nhiêu cảnh khổ đó ? chỉ tại vì dân trí nước mình thấp. Thử nhìn lại những nước như VN, Miên, Lào, tại sao bị đô hộ, chỉ là tại dân trí thấp. Thái Lan khi trước dù không lần nào bị đô hộ nhưng dân trí thấp, cũng bị đô hộ về kinh tế. Mấy cụ Phan đình Phùng, Phan bội Châu, Phan châu Trinh, sở dĩ mà không thành công là vì dân trí nước Việt khi đó còn thấp kém. Thử hỏi 1 nước như Đức,

hoặc Nhật mà dân trí cao, Nga, Mỹ, T.C. có đề đầu đề cổ được không ? hay là lại cầu xin sự cộng tác của họ... Do đó mà dù đi kháng chiến, tôi cũng thấy tôi làm 1 việc thất sách. Vì có độc lập cũng bị C.S lợi dụng, nên sau đó vì bị C.S khống chế tinh thần mà phải về thành, và tôi tổ chức lại phong trào vũ thuật của cụ Hàn Bái. Vì tôi quan niệm muốn dân trí cao phải có tinh thần thượng võ. Ở các lớp học trong các trường văn, thì các vị giáo sư chỉ lo dạy chuyên môn chứ đâu có huấn luyện thanh niên về tinh thần đạo đức hay thượng võ. Còn ở trường võ thì ta theo dõi võ sinh năm này qua năm nọ và thái độ của ta, cách xử thế của ta làm cho môn sinh ta có 1 quan niệm tốt về đức tánh phải có, đối với nhơn quần và xã hội.

Đề kết luận : chớ nên tiêu cực oán trách xã hội, vì xã hội nào cũng thế, cũng có người tốt kẻ xấu, tỷ số nhiều hay ít ở mỗi phần, tùy theo mình tích cực, hay không, nâng cao dân trí, để mọi thành phần của xã hội tự giác để hàn gắn mỗi đau thương của nhân loại và đem hạnh phúc cho dân chúng.

Ta không nên ngó lên mà phải ngó xuống. Ta không nên ỷ lại vào chánh phủ để làm 1 việc của bốn phận ta. Vì ta là dân và khi người dân quan niệm rõ rệt quyền hạn và quyền lợi của nó, thì không chánh phủ nào dám đi sai đường hết. Tôi xin nhắc lại đây lời nói của Khổng tử mà tôi đã nói trước mặt ông Bảo Đại, cô Janny, Vĩnh Cần. Phan v Giáo, Ng. Phước Đồng và cố BS, Đỗ dư Ảnh tại Hong Kong Hotel ngày lễ giáng sinh năm 1947 : « Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh ». Đề cho Ô. Bảo Đại biết là vua chỉ là 1 công bộc của dân.

(1) Và khỏi năm đời ba người một giường hay phải chờ tới phiên hay không lo lót tiền riêng. vô năm nhà thương rồi qua nhà riêng bác sĩ để chích thuốc như ở nhà thương tỉnh. Có người lại chỉ trích tại sao sáng sớm 8 giờ đã có mặt trong trại bệnh rồi. Thì chuyện đó cũng dễ hiểu. Bệnh nhân có tiền ở ngoài phòng mạch tư, nếu họ chờ mình không được, thì có tiền đi ông khác, còn bệnh miễn phí trong trại họ đâu có tiền đi trị ở ngoài, nên họ nhờ mình mà mình cũng lo túi tiền riêng thì họ còn nhờ ai nữa.

QUYẾT SỐNG với ĐỜI

ĐẠI NHẬT BÁO XUẤT BẢN HÀNG TUẦN?

- ☐ NGẮM MỘT GIỜ CHƯA CHÁN
- ☐ ĐỌC MỘT NGÀY CHƯA HẾT
- ☐ CƯỜI MỘT TUẦN CHƯA ĐÃ
- ☐ KHÓC MỘT THÁNG CHƯA VỪA
- ☐ NGHĨ MỘT ĐỜI CHƯA XONG

trần ngập
hình ảnh.
bài vở vui
mới lạ.

tuần báo QUYẾT SỐNG

LỮ HỒ chủ biên — ĐĂNG GIAO thực hiện

Sau 3 lần bị tru ếm, gần hai năm chờ đợi : Chu Tử ● Lý Đại Nguyên ● Đoàn quốc Sỹ ● Uyên Thao ● Cung tích Biền ● Phạm văn Bính ● Hoàng văn Đức ● Phan huy Chiêm ● Đỗ quý Toàn ● Nguyễn thụy Long ● Hoàng hải Thủy ● Hoàng Nguyên ● Đỗ kim Bảng ● Kim Nhật ● Thiện Căn ● Trương Kỳ ● Kim Cương ● Chu vị Thủy ● Thợ Hoạn ● Cùng Đình ● Độc Nhôn ● Độc Thủ ● Lão Tôn ● Thế Phong ● và cả làng nhà nó xuất trận ở ạt...

RA MẮT: 17-10-1970
NGAY ĐẠI CÁT



GIANG THANH :

một bóng dáng đàn bà trên sân khấu chánh trị Tr. Cộng

Khúc chung nhân bất kiến
Giang thượng sở phong thanh
TIỀN KHỞI

● Bài của THIÊN CẦN

(TIẾP THEO)

Như đã nói kỳ trước, Giang Thanh, người vợ thứ tư của Mao Trạch Đông chỉ thực sự lộ mặt trên sân khấu chính trị Trung cộng khi phong trào Vệ binh đỏ phát động mạnh vào mùa thu năm 1966. Trong thời gian này, họ Mao đã để Giang Thanh đóng vai phát ngôn viên chính thức của mình đến tiếp xúc với các lực lượng Vệ binh đỏ nhằm động viên chúng hỗ trợ ông trong công tác « cách mạng hóa » Hoa lục và bắt tin nhiệm chủ tịch nhà nước Lưu Thiếu Kỳ.

Vai trò của Giang Thanh trong cuộc cách mạng Văn hóa kể tiếp đó không những nổi bật mà, ở một mức độ rộng rãi, nó lại có tính cách thích hợp nữa. Nhìn chung, bà được coi như tiêu biểu cho những người thuộc phe khuynh tả và cấp tiến của chủ thuyết Mao Trạch Đông. Với khả năng dẫn đạo phong trào thanh niên cấp tiến, bà đã cho họ biết — và qua họ, cho thế giới ngoài biết — những phát biểu chân thật của bà về đường lối và những nhận định về hoàn cảnh chính trị. Vị trí hiển nhiên của Giang Thanh và những sự bày tỏ quan điểm của bà là những cái rất có giá trị giúp ta phân tích lại được sự chuyển hướng chính trị của Bắc Kinh ít ra là trong 8 năm qua.

Trời bắt làm người có thân

Giang Thanh xuất hiện quá đột ngột trên chính trường và danh vọng của bà leo thang quá mau lẹ khiến người ta không thu góp kịp những tài liệu chính xác về thân thế của người đàn bà đã một thời làm rung chuyển miền Hoa lục mệnh mỏng và nhúng nhức người. Một điều đáng buồn cười và cũng thật đáng tiếc là ngay cả trong cuốn « Trung cộng nhân vật chí » dày cộm bằng Anh văn có chủ thích chữ nhỏ do Viện Liên Hiệp Suu Tầm Hương Cảng xuất bản năm 1966 cũng không liệt kê Giang Thanh thành một mục riêng biệt mà chỉ thấy ghép chung vào mục tiểu sử của Mao Trạch Đông với những dòng rất sơ khoáng : « Giang Thanh biệt hiệu là Lam Tần, một cựu minh tinh màn bạc. Thượng hải » WHO'S WHO in Communist China, Union Research Institute, Hong Kong, 1966, p.452).

Có lẽ cuốn tự điển này tuy ra đời cùng năm với sự xuất hiện của Giang Thanh trên sân khấu chính trị nhưng ngay tháng lại sớm hơn chăng ? Chúng ta chờ đợi ở kỳ tái bản xem sao. Ngoài ra, ở rất nhiều tài liệu khác chúng tôi có trước mặt cũng thấy những thiếu sót cơ bản như vậy.

Tại sao ? Như những lý do đã viện dẫn ở trên tưởng không cần

phải nhắc lại đây nữa. Và thêm vào còn có những chứng cứ khác. Theo thói thường ở đời người ta chỉ phơi ra những cái gì đẹp đẽ, trái lại những cái xấu xa thấp kém thì đều nhem đi. Điều này đã biến thành mặc cảm nơi nhiều người. Có lẽ xuất thân vì, tiện nhưng may mắn vừa có chút học thức hay vừa có địa vị xã hội là đã vội phủ nhận hay xoá bỏ cái giai cấp thấp kém xưa kia của mình. Lắm khi lại cảm thấy xấu hổ, mất sĩ diện vì có cha mẹ nghèo túng, quê mùa. Nuôi con sen đây tờ thì cho trung diện diêm dĩa, hôm nào để vênh vào với thiên hạ trong khi bà con họ hàng có môn men đến về mặt lại khinh khỉnh, lạnh nhạt, khó chịu và tìm cách đuổi khéo, cha mẹ không bao giờ được phép chương mặt ra nhà ngoài.

Trường hợp Giang Thanh có lẽ cũng thế. Chẳng gì bây giờ nàng cũng đã bước lên bà, đường đường là phu nhân một vị đại lãnh tụ không lẽ nói sao về dĩ vãng của mình. Nói xấu thì bất lợi, gây ảnh hưởng không hay cho sự nghiệp cách mạng của chồng và cũng chính mình. Không lẽ vợ 1 lãnh tụ lại xuất thân là một mụ đàn bà ít học, làm đi, bán bar, nữ chiêu đãi ? Không thể như thế được. Dù cho thực tế có thế nào đi chăng nữa cũng phải nỗ lực tìm mọi cách để che giấu lấp

lấp, cố gắng bao trùm những quá khứ dơ nhớp của mình bằng 1 màn sương mù dày đặc làm cho những kẻ muốn truy nguyên cũng bị lạc hướng như đang sống ở thời kỳ khuyết sử ? Chính vì lý do này và cũng để bảo vệ uy tín cho mình nữa, Mao Trạch Đông sau khi chính thức cưới Giang Thanh làm vợ bé vào năm 1939 ông cho lệnh phải tìm cách tiêu hủy tất cả những cuốn phim nàng đã đóng trong khoảng thời gian từ 1930. Rõ ràng ai cũng hiểu một mệnh lệnh như thế không có ngụ ý ghen tuông mây may nào cả (Xem CURRENT SCENE, Developments in mainland China, Vol VII, No.1, 6-1-69, p.3 và Newsweek số... tháng 2-1967). Công việc tìm đốt những cuốn phim này đối với TC thật ra không khó khăn gì lắm vì phim sản xuất tại Thượng hải nên cũng dễ kiếm, đào kép toàn người Trung hoa và nói tiếng Trung hoa thành thử tâm phổ biến rất có giới hạn. Ấy là chưa dám võ đoán rằng kỹ thuật cũng như truyện phim chưa đặc sắc bao nhiêu. Nhưng giả sử những cuốn phim tầm thường và cũ rích đó bây giờ lại lọt được ra ngoài khu vực CS không hiểu giá trị của nó vọt lên tới mức độ quý báu đến thế nào.

Theo nhận định của một nhà báo Mỹ, sở dĩ những cuốn phim đó phải hủy đi vì theo quan niệm cổ Trung hoa các đào kép và thợ hót tóc đều là những bọn hạ tiện nhất trong giới hạ tiện, bị người đời khinh miệt, bởi vì — chẳng khác gì những đứa con sen đây tờ họ phải đứng để hành nghề. Phu nhân một vị lãnh tụ tầm tiếng hiện đang vang động trên khắp mặt địa cầu không thể chấp nhận được 1 tiền tích có tính cách đề mặt như vậy, mặc dù quá khứ đã ghi dấu 1 sự thực hiển nhiên. Nhà báo trên đã có những nhận định rất bị phụ, đã đem quan niệm cổ của Trung Hoa gán cho người CS những người từng đã phá đến triệt để cái hệ thống tư tưởng, cái nếp

sống cũ. Mà cứ cho rằng giới lãnh đạo TC vẫn e ngại cái phong tục, tập quán vẫn còn bám rễ trong đầu óc quần chúng, sợ khi được xem lại những cuốn phim đó thì họ sẽ giảm bớt sức tin tưởng, sùng thượng nơi vị lãnh tụ chiếu tỏa đầy màu sắc huyền thoại của họ, cái thần tượng mà lâu nay họ vẫn hướng về, vẫn hình hươu sùng bái sẽ vì thế mà sụp đổ tan tành trong phút chốc. Dù CS có nghĩ như thế thì nhận định « những người đứng để hành nghề đều bị khinh miệt » của người Mỹ kia là lệch lạc, những luận chứng hời hợt thiếu nền tảng. Ai bảo các đào kép và bọn nô tì khi làm việc đều luôn luôn đứng ? Trái lại thế, những nữ tỷ khi giặt gĩa ở bên giếng, bờ sông đều ngồi cả. Vai vua trong các tuồng tích thấy ngồi nhiều hơn đứng. Còn



thợ hót tóc lúc nào cũng đứng nhưng xin nhớ cho rằng đàn ông Trung hoa xưa kia đều gióc tóc, bím tóc chứ chưa có lối hót tóc theo Tây phương, mấy ông nhà báo cứ cái kiểu đi dò hỏi lăng nhăng, được tin gì là vội chụp lấy cho là mới lạ, độc đáo rồi đem « diễn nôm » để lòe đời, ra cái điều ta cũng hiểu biết đây. Những cái nhìn thiếu chiều sâu, thiếu truy cứu của 1 số người ngoại quốc khi chân ướt chân ráo ghé đến Á châu nó tai hại như thế. Nếu cho rằng các đào kép bị khinh miệt vì theo quan niệm cổ họ đã bị liệt vào bọn « xưởng ca vô loài » không được kể trong tứ dân sĩ, nông, công, thương thì còn khả trợ. Cái nghề suốt đời chỉ đóng những vai giả dối phù ảo trái với thói thường, với thực tế

(không phải vua nhưng lại được làm vua trong 1 lúc) ngược lại thuần phong mỹ tục, trật tự xã hội theo quan niệm Khổng giáo (bổ đóng vai đầy tớ theo hầu con, mẹ đóng vai vợ của con...) cái nghề như vậy là « vô loài », không thể chấp nhận được.

Trên mới chỉ đề cập tới chuyện che giấu cái xấu của Giang Thanh. Còn cái tốt ? Cái tốt muốn đem phơi bày nhưng không có thì biết làm sao đây ? Chẳng lẽ bịa ra ? Nếu bịa thì chương quá. Không hề gì, người ta đã nghĩ được nhiều cách rất độc đáo có sức công hiệu rất mạnh. Không cần một công lực tìm quá khứ, chỉ bám vào 1 vài điểm tầm thường ở thực tế, đem thời cho thật căng phồng, rồi lập đi lập lại dưới mọi hình thức thể là quần chúng sẽ có được 1 thứ không khí huyền thoại mới để hít thở ngay ngất, bù đắp vào những cái xấu đã được đóng chốt và dấu kín trong xó tối. Những dòng dẫn chương nối tiếp sau đây sẽ thấy nhan nhản những lời lẽ sắc mùi huyền thoại như vậy.

Không ai rõ ngày, tháng, năm sinh của Giang Thanh. (Thế này thì các thầy lấy tử vi để đoán tay chứ tính toán sao được). Người ta chỉ biết lơ mơ Giang Thanh sinh vào khoảng từ năm 1910 đến 1915 tại một thị trấn nhỏ trong tỉnh Sơn Đông. Trong bài báo của tờ Newsweek đã dẫn trên cũng thấy nói Giang Thanh 52 tuổi (tính đến nay là 55) như vậy là sinh vào năm 1915. Không hiểu tác giả can cứ vào đâu mà nói được như vậy. Khi nghiên cứu tiểu sử 1 nhân vật còn sống sờ sờ ra nhưng ở đằng sau bức màn tre người ta cũng thấy khó khăn vất vả như khi khảo sát 1 danh nhân chết cách đây hàng mấy chục thế kỷ vậy. Dưới chế độ CS bao giờ cũng có những cái bí mật khát khe nhiều khi đến mức nhỏ nhặt không cần thiết như vậy.

(CÒN NỮA)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub. TÂN-TR



truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

LUÔNG CẢI VÀNG

I. LÁ THƯ

Hoàng thị K... thân yêu,

Trung tuần tháng qua anh có nhận được một lá thư của K. Qua những lời thăm hỏi, vài mô tả về đời sống buồn tẻ hiu quạnh của cố đô Huế, K còn một thắc mắc đã nói với anh: «Anh ạ, tại sao hầu hết những tác phẩm của anh xưa nay đều là những tác phẩm dành cho chiến tranh. Em có cảm tưởng chiến tranh đã dành hết của anh những dòng những chữ, những suy nghĩ, cả tâm hồn. Anh ơi, anh có biết sau này những gì sẽ còn lại, của đời anh? Một người sống với nhiều đam mê phiêu bồng như anh, một người đã lang thang khắp đó đây khắp người khắp miền, yêu thương tới cả cỏ cây như anh, em nghĩ anh có thể viết được một tác phẩm thật tuyệt vời dành cho tình yêu. Tại sao anh không làm điều đó? Ai sống thay cho anh vài ba trăm năm nữa (may ra) nếu không là một tác phẩm của tình yêu?»

K thân yêu, tiện đây, đã một lời trót nói xin nói luôn cho rõ. Nhân thế, lời tâm sự với em cũng là lời thưa với toàn thể độc giả từ lâu nay đã gửi về không biết bao nhiêu lá thư, những lá thư khen có, chê có, dạy dỗ có, và sau cùng là những lá thư nói thật nhiều tới truyện dài Bên Dòng Nước Biếc vừa qua.

Quả tình chiến tranh không chỉ chiếm của anh những dòng những chữ mà nó chiếm cả tới

máu xương, chiếm tài sản, gia đình, làm ly tán cả anh em bè bạn. K thân yêu, lúc sáu tuổi anh đã thấy, một sáng, lá cờ Nước Nhật to tướng bay bay bên cạnh nhà. Nhà cụ Nghị Ngõ. Cờ Nhật bay chưa được bao lâu trong trí nhớ, e chừng một mùa hè, anh đã thấy cả một xứ người xao xuyến. Trong con mắt trẻ thơ, năm 1946, anh thấy chú của anh, ông Trần Ngọc Uyển, đã trả cái chức Lãnh Binh rồi, ông ta cỡi một con ngựa trắng, phi nước đại từ ngoài huyện Thăng bình về. Một mùa hè trôi qua thôi, những gì của người Nhật đã trả cho người Nhật, mùa thu tới với heo may và lá vàng, những cờ đỏ mọc lên, những nắm tay đưa cao, những cỏ cây đã chết héo sầu trong đất e cũng đứng lên hướng theo cái mặt trời. Nhưng trong màu sắc tương phản của mùa thu đó linh cảm báo hiệu cho chúng ta một sự gì có máu và máu. Giữa mùa thu thơ mộng đầy những nắng hanh vàng đã đỏ, giữa những rạo rực đam mê của hội thu đã có tiếng hò hét, và cuối cùng giữa trái tim hàng triệu triệu người xanh mộng bỗng phải có một suy nghĩ rằng: «chúng ta tiến lên để đi về đâu khi tứ bề là lửa».

Anh chào ra đời về sau này, muộn màng, không phải lớp người được trốn ra ngoại quốc với trái tim một thanh niên căm thù tội Pháp. Anh không được hân hạnh mang ba lô đi suốt các Liên khu hô hào cuộc kháng chiến thần thánh,

anh chỉ là một đứa bé, thời đó, thức với những đêm trắng trên bãi cát vàng, hát những bài hát không cần chú ý tới lời hát. Hát những bài hát mà không cần biết dụng ý của lời hát. Đúng đấy, anh hát vì tuổi thơ, và trắng và vì niềm vui man mác nào đó.

Anh sinh sau, muộn màng những người xưa bỏ đi, những kẻ trước đã chết, thời gian cũng lần lượt qua, anh một mình, mãi mãi một mình nhưng chiến tranh đã tới. Nó đổi hướng xoay chiều, nó được định nghĩa bởi một hướng nhìn khác hẳn rằng khi nào chiến tranh thì yếu tính nó vẫn thế; tàn khốc, vô nhân và đáng ghê tởm.

Những ngày sau này quê hương ta lần lượt bị đốt cháy, mọi truyền thống lần lượt bị băng hoại tan rã. Hàng triệu người quân quai thể lương. Người Việt nam đã chết. Kẻ nằm sâu trong đất là kẻ chết, nhưng kẻ còn đây cũng là kẻ chết: đã chết vì lý tưởng mù quáng, đã chết vì những tự ái ngu xuẩn, đã chết vì ngoại vọng, đã chết vì không tin tưởng ở khả năng tự quyết và đề kháng của dân tộc chúng ta.

Bao nhiêu năm qua, cả Bắc lẫn Nam, chúng ta có những gì cho riêng quê hương chúng ta? Chúng ta có nhà máy nào, khu vườn nào, đời sống nào, hạnh phúc nào cho riêng dân tộc ta. Các anh không có gì cả. Một số người trách cứ các đàn anh không khéo lựa chọn, đã gieo vào vùng đất đại yêu dấu này cái mầm chủ nghĩa khốn nạn. Một số người đã trách các đàn anh vô trách nhiệm. Tuổi trẻ bây giờ, của các anh, các anh không trách cứ ai hết. Mà tự trách mình.

Em yêu dấu,

Vì các anh hèn. Không ai dám chết cho những điều mình muốn nói muốn làm. Không ai dám nói điều mình nghĩ. Không ai dám làm điều mình sẽ làm. Thế mà cuối cùng, tuổi trẻ bọn anh cũng đi, vu vơ, chấp nhận vu vơ và chết cả.

Làm sao nói được lời mình ước mơ. Làm sao làm được những điều mình ham muốn. Giấc mơ tuyệt vời làng đảng tới đâu, buổi đầu xuân hay tàn thu, đêm nguyệt rằm, hay ngày thanh thản, giấc mơ cũng phải bồi hồi dừng lại, kia, ở đó một cái xác chưa chôn cất, bỏ trước cổng quận cho đồng bào xem chơi, kia một người bạn vừa chết áo quan lênh đênh trong tầm mắt không xa, một áo quan, một rừng áo quan, một tiếng khóc, một trời tiếng khóc, một sớm mai chia biệt, nghìn trùng chia biệt. Anh đã từng mơ nghĩ tới một người vợ bé nhỏ, một đứa con xinh, được sống trong một khu vườn hiền hòa có bờ tre dáng tình tự, có một khoảng sân trống gió, buổi sớm mai nắng hồng vô tình ta thấy cái bóng

ta thật dễ thương trong lu nước; buổi tối nằm chột thấy vì sao an lành, nghĩ rằng mai sau chết đi, cái hồn lênh láng của mình trú ngụ trên đó.

K ơi, anh không phải là thứ đồ bỏ, ngồi mơ mộng những chuyện không đâu, nuôi trong đầu những cái cách không tưởng, anh chỉ mơ nghĩ tới những điều tầm thường, ví dụ như có một chiếc bàn vừa tầm đánh máy, một căn phòng vừa đủ thoáng khí một ngọn đèn vừa đủ ánh sáng viết. Sau khi viết một mồi, anh có thể bước vào một buổi chiều tươi mát uống một tách cà phê, nói chuyện với một người bạn quen thuộc.

Em biết không, cho tới nay những điều đó anh vẫn không hề có. Anh đi quân đội. Ấy, cái quân đội nó lèo đèo theo anh. Thú thật, như một thứ bệnh hoạn không dứt. Hồi đầu ông thầy thuốc nói rằng anh lâm bệnh bốn năm thì lành. Sau khi đó vì nhu cầu chiến tranh, ông thầy thuốc bảo anh mang bệnh thêm chừng sáu tháng nữa. Cuối cùng, cũng vì nhu cầu, anh phải lâm bệnh không biết tới bao giờ.

Em biết không, anh không sợ chiến tranh, nhưng anh mang nặng ám ảnh về sự tan vỡ tình thân và sự chết có thật.

Tất cả những điều anh viết xưa nay, đều trong một hoàn cảnh tạm bợ, vội vàng và tội nghiệp, ngay cả khi ngồi trước máy chữ để viết truyện dài này, cũng như những lần trước, anh không biết mình còn sống tới ngày viết nốt cái trang cuối cùng không. Và những chữ cuối cùng kia sẽ được viết tại một không gian nào? Hậu nghĩa? Tây ninh? Cà mau? Châu Đốc? hay cả trong nhà giam? bởi anh phải theo chân từng đơn vị quân đội, và cũng bởi anh là một kẻ thường phần nộ và phản kháng.

Em trách anh xưa nay chỉ viết tới chiến tranh, về chiến tranh mà không viết tới tình yêu. Anh nghĩ một cách khác hơn. Trong tình yêu, tự nó đã là một thế giới huyền nhiệm tuyệt vời rồi. Nó không cần phản chiếu và ca ngợi. Tình yêu không cần sự ca ngợi, ngay cả mình ca ngợi cho mình, mà chỉ có tới với nhau, quấn quýt nhau, tàn tạ hay thăng hoa cùng nhau; hết cho nhau và được tất cả cho nhau. Yêu nhau thì tới tận mạng, và khi tan phút đó chẳng còn gì. Tất cả những người viết về tình yêu xưa nay, kể cả những nhà văn thật lớn nước ngoài, đều là những người thiếu thốn tình yêu hoặc không có tình yêu. Họ thiếu cái gì thì họ cố nói tới cái đó, tạo cho mình thế giới về nó, ít ra trên những dòng chữ. Anh,

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

PUB. TÂN-TRÍ

anh không thiếu tình yêu, dù lúc nào, ngay cả khi được yêu, anh vẫn cố đơn muốn chết tức tởm cho xong.

Em lăm đay, anh không bao giờ viết về chiến tranh. Bởi anh có thừa chiến tranh trong hai mươi năm đời mình. Xưa nay anh chỉ nói tới tình người. Chiến tranh chỉ là một cái cớ, một khung cảnh hững hờ.

Tình người, anh nghĩ nó còn cao cả hơn cả tình yêu nữa. Bởi bản chất của tình yêu không cần sự giáo dục, mà tình người cần sự giáo dục. Tình yêu không cần sự tương quan nhìn ngắm mà tình người khác hơn. Anh đang rêu gọi giữa tuyệt vọng đây, một tình người.

Có đồng ý thế không, hỡi K., tình yêu là ích kỷ mà tình người là bao dung. Tình yêu đi dần vào cá thể, tình người là một phóng ngoại, một gọi kêu hợp quần. Tình yêu mất bóng, chỉ là những bước đi lạng lẽ cuống quýt giữa một nhân loại hoang vu sa lầy, mà tình người là mặt trời, là sưởi ấm, của phục hưng.

Vì không tôn trọng giá trị thiêng liêng của con người nên Tư bản đã sinh ra Cộng sản, và bỏ mất một nửa thế giới cho Cộng sản.

Vì đánh mất giá trị con người nên chủ nghĩa Cộng sản bị đánh bại tại một nửa thế giới còn lại. Vì không có quan niệm nhân bản, nên nước Mỹ và chính sách Mỹ thường trực bị phản đối và bị tẩy chay ngay cả những nước đáng ra phải mang ơn dân tộc Mỹ.

Nước Việt ta bị một định mệnh oan khiên, như anh đã nói trên kia, có ngay một tương phản đậm máu giữa mùa thu tuyết với ; vì thế chúng ta kéo triển miên đi trong đêm tối điều linh tang tóc. Nói làm sao cho hết lời. Nhưng không lẽ mãi mãi chúng ta chia cắt. Phải có ngày Việt Nam thống nhất. Phải có ngày Việt nam hòa bình. Phải có ngày con cái chúng ta đứng dưới lá Quốc Kỳ hát bài quốc ca với niềm hân diện, không buồn tủi, không xấu hổ vì bị ép buộc suy tôn. Phải có ngày đó. Nhất định phải có ngày đó. Nhất định phải có ngày tuổi trẻ đi giữa đại lộ ca hát với trái tim nức nở yêu thương đồng loại của mình. Chúng ta phải có nhà có vườn phải có ruộng nương, phải có lối đi tự do. Chúng ta tự in tiền chúng ta sống, không đi ăn xin. Chúng ta tự có chủ nghĩa và chế độ, không mnồn rập theo một mẫu mực nào.

Cái gì đưa chúng ta tới một Việt Nam muôn năm đó, hỡi em, đó là tình người. Chỉ có Tình người. Lâu nay chúng đã giết chính ta. Giết ngay mình. Bởi vì anh không thể giết ngay mình được nữa, nên anh phản kháng, vạch trần những tội lỗi của mình cùng tội lỗi kẻ khác. Anh muốn thoát ra ngoài những tan vỡ có thật.

... Nói về tiểu thuyết «Bên dòng nước biếc». Em sợ rằng người ta sẽ bỏ tù anh, vì cái truyện dài tào bạo đó. K. ơi, không phải một mình em lo lắng, mà chính nhiều bè bạn anh cũng đã nhắc nhở

anh điều đó. Bè bạn anh nói rằng viết văn như thế là đại đột, có ngay chính quyền họ bắt họ đập cho một trận thấy mẹ. Bị đập để mê khoái lạc rồi thì người ta bảo tội gì cũng nhận tội đó. Một ông Cảnh sát, nếu bị bắt nhầm vào buổi sáng, đánh cho một trận, buổi trưa ông ta có quyền nhận mình rằng Cộng sản. Không có cái lò luyện Cộng sản nào nhanh chóng bằng, ít ra trên giấy tờ, như nơi phòng khai thác.

Ngay khi viết chương đầu của truyện Bên dòng nước biếc, anh đã nói với các thân hữu rằng xem chừng đây, các ông lên tiếng hộ dùm tôi, tôi bị thộp cổ không chừng, vì tôi sẽ nói những sự thật, chống đối cả định mệnh và muốn thoát khỏi chiến tranh.

Bên dòng nước biếc là một truyện dài Phản chiến và Chống Mỹ, Anh đồng ý. Em ạ, nhưng em có thấy điều này không, nó rõ ràng như là đen với trắng, rằng «phản chiến khác với phản động, phản quốc. Chống Mỹ là khác với chống chính quyền. Hy vọng cuối cùng của chúng ta là: chính quyền không phải là Mỹ, hoàn toàn Mỹ.»

Em có đồng ý với anh rằng, trên thế giới hôm nay không chỉ có Cộng sản mới chống Mỹ. Cao trào chống Mỹ đã có ngay trong nước Mỹ. Và một điều này nữa, trong cộng đồng liên kết, sự chống đối chính sách không nhằm mục đích tạo nên kẻ thù.

Hiện nay em đang là một sinh viên tại một trường Văn khoa, em ý thức về tuổi trẻ và quê hương. Yếu tính cần thiết của tuổi trẻ là phải có một tinh thần Quốc gia cực đoan, chống đối mọi sự có mặt cũng như thao túng của ngoại nhân trên đất nước họ. Chúng ta chấp nhận sự tiến bộ và sự giúp đỡ nhưng chúng ta không chấp nhận những gì nguy hại.

Hơn ai hết, một chánh quyền sáng suốt phải biết điều đó. Trên thế giới, các lãnh tụ của nước Nhật đã thấy điều đó. Và quốc gia họ đã tiến bộ và thịnh vượng.

Bè bạn của anh hiện nay đã hoàn toàn bị chi phối ở khắp nơi. Họ yên lặng sống cho qua ngày. Anh cũng như họ, nhưng có chút may mắn hơn, là mình còn có thể viết được, một vài điều gì. Đã viết được thì anh không chấp nhận sự hèn hạ của mình. Ít ra là có một anh làm văn học tại Sài Gòn đã khuyên nhủ anh rằng: «cậu có thể là một người viết khá nhất trong những người tuổi trẻ tới sau hiện nay, nhưng liệu mà viết. Viết thế nào khi tinh thể đời xoay người ta không thể giết cậu thể mới khôn». Anh đồng ý là mình phải khôn nhưng không thể khôn một cách vô thưởng vô phạt như thế, mình phải có thái độ (ít ra là thứ thái độ tiêu cực được diễn ra bởi ngôn ngữ). chính Sài Gòn mỗi ngày một sa sút vì lớp người vô thưởng vô phạt kia.

Em thân yêu, có nhiều lúc anh đã điên lên vì sự tù túng và căn bệnh trầm kha là kỷ luật quân đội.

Anh sợ rằng có ngày mình sẽ mõi mòn tàn tạ, sẽ mất trí. Hoặc là mất sự rung cảm, khi tâm hồn quá xao xuyến loạn cuồng, nhiều đêm ngủ ở đây anh đã thấy em, thấy mùa thu hanh nắng, thấy bướm cùng những cánh rừng hoang dại xuất hiện trong một thế giới tương phản nghi ngờ.

Sau truyện Bên dòng nước biếc anh đã viết một chuyện liên hệ tới cuộc đời chính trị của những kẻ chăn nuôi thời cuộc, khởi thảo rồi anh lại bỏ. Em biết tại sao anh bỏ không? bởi vì bọn họ không còn đáng gì để nói nữa, họ sắp bị đào thải theo định luật tự nhiên của dân tộc.

Anh lại khởi thảo một chuyện khác. Đó là một truyện ghi lại hoạt cảnh từ Hạ viện cho tới khu Eden và xa xa hơn nữa... nơi ban ngày có những chính khách bàn luận chuyện nước non, chiều tà họ ra về và những «con cam» xuất hiện. Em biết tại sao có những con cam diếc này không, những con bé uầy sống lây lất, quanh quất như bóng ma tại hành lang Eden. Chúng nó xuất hiện cho tới tối trời, vào lúc một hai giờ đêm, cùng với tội gái diêm. Lang thang. Rải rác, từ La Pagode cho tới bờ sông Sài Gòn. Tội gái cam diếc này sẽ được mang đi, giải quyết.

Tội cam sẽ được mang đi giải quyết! Thật là tuyệt vời khi bọn cũng đòi hỏi, biết dâm ô, mà chẳng cần tới ngôn ngữ.

Cùng với bối cảnh đó là những đứa trẻ mồ côi, những em bụi đời, những chính khách đón gió ngồi vắt vẻo tại các quán rượu, tại nhà hàng to lớn.

Anh khởi thảo chuyện thứ hai này, rồi lại xé bỏ đi. Tại sao chúng ta lại bận tâm tới cái khu Hạ viện hay những khu khác, tương tự với tính cách chính trị, như thế. Chúng ta đã hạ thấp nhân cách xuống sao, vì thế anh không bao giờ viết, và sẽ không bao giờ viết tới những gì được xem như là chính trị luận. Anh cố gắng viết một truyện khác.

Truyện này là truyện LUỐNG CẢI VÀNG. Hàng năm vào xấp Tết, thời tiết chuyển mình, trong những khu vườn quê những bà mẹ Việt nam sẽ trồng những luống cải để dùng vào dịp Tết. Ngày Tết, một số cải được nhồi đi, số còn lại, nằm bơ vơ trên luống đất tháng giêng tháng hai. Những bụi cải lẻ loi kia đem bông vàng, trong bầu trời mùa xuân.

Một trong những bà Mẹ Việt nam kia có những hai người con trai, và... có những luống cải vàng mùa xuân. Thời gian lần lượt trôi qua, bà vẫn tóc trắng da mồi, với luống cải tươi. Trong khi đó hai đứa con trai đã đi về hai phía.

Một người ở nhà là Dân vệ. Buổi sáng anh từ quận về và buổi chiều anh lại gác cây súng Garant M.I. lên cang xe đạp để trở về... ngủ trên quận. Tối nào anh cũng bỏ một bà mẹ già ở nhà. Mà anh có mời bà ra phố phường thì bà ta cũng không đi được, vì mảnh đất cùng luống cải vàng.

Một người con thứ hai thường xuất hiện về đêm. Anh ta bí mật trở lại kiểm của mẹ chút ít lương thực, có khi mắm, có khi miếng thịt, khi bao thuốc, khi gói trà. Lúc nào bà mẹ cũng sẵn sàng cho con với tình thương bao la. Bà không hề nói điều gì cả, và... sáng hôm sau bà cũng chẳng đem chuyện kia nói với người con đầu.

Với hai đứa con, đứa nào bà cũng thương như nhau. «Chúng nó làm gì kệ nó, mình là mẹ mình phải thương». Có khi khuya hôm trước bà làm một con gà. Anh thứ hai ăn nửa con. Sáng hôm sau anh Dân vệ, con bà, từ quận về bà lại mang cho ăn phần còn lại.

Đứa con nào ăn, bà cũng ngồi nhìn với nụ cười và tình thương. Một lần anh Dân vệ xin tiền bà mua một chiếc Honda để chạy đi chạy về. Bà cho tiền. Bà vui mừng. Một lần khác, dưới ánh đèn mờ nhạt leo lét, anh con trai thứ hai xuất hiện, bà thấy anh ta bỗng đứng có trên mình một chiếc áo trấn thủ (thứ áo lạnh) mới, bà vui mừng vô cùng.



Những tháng năm đó, mùa xuân vẫn tới, luống cải vàng vẫn đem bông. Bà mẹ chịu đựng sự tranh chấp thật là thâm lặng và... thơ mộng.

Em thân yêu, những gì sẽ còn lại trên quê hương ta ngoài thiên nhiên đẹp tuyệt vời như luống cải vàng kia, như cái hoa mai hoang dại nở vô tình trong cánh rừng mơ anh chợt thấy đêm qua. Cái gì sẽ còn lại ngoài tình thương giữa Người và Người?

Đó, truyện anh sẽ viết như thế đó. Trong truyện không có một tiếng súng nào, một ánh hỏa châu nào, tuyệt đối, không bao giờ có cái gì dính dấp tới chính trị hay chiến tranh cả. Anh sẽ cố gắng và mong rằng em sẽ cố gắng giúp anh sống thêm.

Thôi nghe em, thư tới đây có thể tạm ngừng, mong rằng chúng ta quên được những ám ảnh, gạt ra được tâm trí những hình ảnh dễ tiện của đời sống. Chỉ còn lại đây những đau khổ thật là thơ mộng, lấy nó làm đời sống, Còn lại đây những nhọc nhằn thật trác tuyệt lấy đó làm chỉ nam lớn khôn. Còn lại đây những bằng rã cùng tận lấy đó làm cái thực tại duy nhất để vượt lên.

Chúng ta nhất định sẽ gặp một quê hương yêu kiều, như một quê hương trong mộng.

Thăm em, hôn em nhiều.

(Còn tiếp)

ĐỜI LÀ THẾ !



BỐ LÃO
phụ trách

MỘT « VÌ SAO » RỤNG !

Tướng Kỳ—Phó Tổng Thống Kỳ—Anh hùng đã thắm mệt. Phải công nhận rằng Tướng Kỳ là « Thần tượng » của giới trẻ. Giới trẻ khoái tác phong anh hùng vô hiệp kỳ tình. Phải công nhận cái ngổ ngáo, chết bò, lảnh lảm gáo bể làm môi của Tướng Kỳ Chủ tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương đã tạo cho đa số thường dân trầm lặng khoái và ngưỡng mộ. Dĩ độc trị độc. ĐEP LOAN phải có Tướng Kỳ. Trĩ nước phải có ông Thiệu. Thế cho nên nếu chẳng có sự Tương sinh của hai ông này thì cũng là lẽ thường tình. Tạo hóa an bài như vậy. Đã Tham thì ắt Thâm! Tiến đã khó! Thoái lại càng khó hơn. Phải chăng quá chú quan, nên Tướng Kỳ đã treo cờ trắng trong cuộc viễn chinh này.

Những « nét » quá đẹp trên Tivi của Tướng Kỳ đã tan biến vì đức hiếu sinh của Tướng Kỳ (?). Đến Ba là rồi đi Mỹ để dự cuộc Diễn hành chiến thắng có thiệp mời danh dự của sở hữu chủ đoàn hoàng. Ấy mà rồi lại thôi vì sợ gây đổ máu cho những người Mỹ yêu quý của chúng ta.

Lập luận như vậy thì quả Tướng Kỳ đã lột xác rồi. Thất bại là phải. Cốt cách là Tướng đẹp loạn mà sợ đổ máu thì chỉ có Thua rồi !

Như vậy ! tiến chẳng được thì lui binh cho rồi để bảo toàn lực lượng. Phải chăng cái tuổi tứ thập bất hoặc với cuộc đời nên Tướng Kỳ đã liều mạng ăn thua đủ một phen. Viễn chinh sang Anh. Một xứ trị vì bởi Nữ Hoàng nổi tiếng đoàn chính đôn hậu — Tướng Kỳ

CÂU CHUYỆN SỐ 39

Tâm thư của một ông chức Nha Trang

Nha trang, ngày 14.9-1970

Trân trọng kính gửi :

- Quý vị : Dân biểu
- Quý vị : Nghị Viên Hội Đồng Tỉnh
- Quý vị : Lãnh Đạo Tỉnh Thần
- Quý vị : Lãnh đạo Đảng phái, Hiệp Hội
- Quý vị : Lãnh Đạo Nghiệp Đoàn
- Quý vị : Lãnh Đạo Thương Phế Binh, Bệnh Binh
- Quý vị : Tri thức, học giả.

Tại Tỉnh KHÁNH HÒA

Kính thưa liệt Quý Vị,
Tôi là 1 Công chức tầm thường cũng như muôn ngàn Công chức, hay nói khác đi tôi là một trong những hàng vạn người dân đau đôn và uất nghẹn sau cái chết đầy tức tưởi của Bác Sĩ Nhơn.

Có lẽ các Quý vị cũng còn nhớ. Từ ngày Bác Sĩ NHƠN vĩnh viễn ra đi đến nay đã đúng nửa tháng. Khi mà dư luận báo chí, dư luận quần chúng tại tỉnh Khánh Hòa cũng như trên toàn quốc đang sôi nổi, thì không hiểu tại sao Chính quyền Trung Ương đã vô tình hay cố ý không thêm đả động gì đến cái chết của Bác Sĩ Nhơn. Có lẽ họ hy vọng rằng nội vụ sẽ lắng dần theo thời gian. Khách quan mà nhận xét rằng dù cho BS Nhơn có phải là thủ phạm trong vụ ám sát Thiếu Tá Hiền thì Chính quyền cũng phải làm thế nào bằng mọi cách bắt sống cho được Bác Sĩ Nhơn để đưa nội vụ ra ánh sáng.

Công lý sẽ buộc tội Bác Sĩ Nhơn và đồng thời bọn ma đầu tham nhũng cũng bị phanh phui. Nhưng trái lại Chính quyền chưa có một yếu tố nào buộc Bác Sĩ Nhơn là thủ phạm. Biết đâu vụ ám sát Thiếu Tá Hiền là do diều kế của lũ ma đầu tham nhũng bày ra để ám hại Bác Sĩ Nhơn, trước khi ông này kịp thời phanh phui nội vụ ăn bẩn của chúng. Hẳn các Quý vị cũng còn nhớ buổi sáng hôm ấy (31-8-70) Bác Sĩ Nhơn đã cho anh em Thương Bệh Binh cũng như đã yêu cầu những người thân tin nhất sẵn sàng liều sống chết với ông ta ra khỏi Quân Y Viện. Nghĩa là lúc bấy giờ Bác Sĩ Nhơn chỉ một mình một ngựa, Chứng tỏ rằng Bác Sĩ Nhơn không còn muốn chống cự nữa, ông hy vọng sẽ bị bắt và sẵn sàng trả lời trước công lý.

Nếu lúc bấy giờ Chính quyền địa phương quả tình muốn bắt ông để được công lý xét xử, thì có rất nhiều cách thiết tưởng cũng không mấy khó. Thế mà họ đã nở nhần tâm đem nào xe tăng thiếp giáp, đại liên, M79 v.v... hành quân hàng Tiểu đoàn để sẵn một vị thầy thuốc khá giỏi, từng thương yêu, tận tâm giúp đỡ đồng bào, chỉ vì một tội là không để yên bọn ma đầu tham nhũng cướp bóc dân lành. Thế nên không thể nào biện hộ cho cuộc tấn công cố sát Bác Sĩ NHƠN chỉ là một vụ tên bay đạn lạc được.

Vậy thì kẻ nào phải chịu trách nhiệm trước cái chết vô cùng u-uất sáng 31-8-70 ?

Dưới đây tôi xin nêu lên 2 dữ kiện :

— Dữ kiện thứ nhất : Sau khi

TIẾNG THỞ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐỀ NÉN

Bác Sĩ NHƠN chết, thân nhân Ông đã đưa xác về nhà. Sau khi làm xong thì Y Sĩ Đoàn của Quân Y Viện Nguyễn Huệ đến thăm và Y Sĩ Đoàn đã yêu cầu thân nhân được khai nắp quan để xác nhận Bác Sĩ NHƠN chết vì tự sát hay bị đạn tấn công từ ngoài vào. Kết quả Y Sĩ Đoàn đã xác nhận là BS Nhơn chết vì đạn của người bắn vào trúng đầu chứ không phải tự sát như tin đồn lúc ban đầu. Ai có dịp quan sát cứ đến cuối cùng của BS Nhơn thì sẽ rõ đạn từ ngoài bắn vào không còn sót một chỗ nào.

— Dữ kiện thứ hai : Cách đây hơn 1 tuần Đại tá Tỉnh trưởng Lý Bá Phàm trong cuộc họp báo đã đọc cho ký giả nghe 1 công điện của cấp trên đại ý như sau : « Chính quyền Địa phương phải bằng mọi cách bắt sống và bảo vệ tính mạng cho BS Nhơn trong 48 giờ kể từ ngày 31-8-70 ».

Qua 2 dữ kiện trên chúng ta thấy có 2 vấn đề được đặt ra :

— Vấn đề thứ nhất : Chính quyền địa phương đã cố tình làm trái lệnh trên, thường cấp đã chẳng những không xử phạt mà nghe đầu kẻ chỉ huy vụ săn người sắp được lên lon. Phải chăng Thượng cấp cũng chán ghét kẻ trong sạch ?

— Vấn đề thứ hai : Phải chăng trong cái chết của Bác Sĩ Nhơn là cả 1 âm mưu cấu kết của bọn ma đầu tham nhũng và Chính quyền địa phương nhằm thủ tiêu 1 nhân chứng quan trọng trong vụ án tham nhũng hòng che chở cho nhau.

Kính thưa liệt Quý vị :

Qua những sự kiện tôi vừa nêu trên chắc các Quý vị cũng đã dự biết cả rồi. Tại sao Quý vị là những người Đại diện dân, Đại diện đoàn thể, nhất là những vị được dân chúng bầu ra ăn lương của dân hy vọng khi tối lửa tắt đèn sẽ có quý vị nói lên tiếng nói của Dân thế mà Quý Vị đã nở im hơi lặng tiếng. Nếu Quý Vị vẫn còn giữ thái độ trên thì người dân Nha Thành

sẽ nghĩ sao về Quý vị ? Dân chúng có thể cho Quý Vị là đồng lõa kẻ sát nhân, tham sanh úy tử, thà sống nhục hơn chết vinh hay sao ? Theo ngu ý của tôi thì ít ra Quý Vị, nhất là Quý Vị Dân Biểu, Nghị Viên Hội Đồng Tỉnh có thể đứng ra tổ chức một cuộc họp gồm các Đại Diện Tôn Giáo, đảng phái, Hiệp Hội, Nghiệp Đoàn, Thương phế, Bệnh Binh, Quý Vị tri thức học giả có uy tín v.v... Hẳn có thể đi đến 1 quyết định nào đó như metting, biểu tình, đòi Ông Tỉnh Trưởng phải trả lời về cái chết của Bác Sĩ Nhơn.

Nếu lỗi ấy do ông Tỉnh Trưởng thì sẽ làm kiến nghị yêu cầu Trung ương phải có thái độ cứng rắn với ông ta, đồng thời yêu cầu Trung Ương cho điều tra, phải chăng ông đã cấu kết với bọn ma đầu tham nhũng.

Thưa liệt Quý vị bây giờ thiết nghĩ cũng chưa trễ. Nếu Quý vị làm được như thế tôi tin chắc rằng toàn thể Đồng Bào từ anh quân nhân, Cảnh Sát đến chị em mua gánh bán bưng, các em đang còn cấp sách đi học, đến anh em Thương phế, Bệnh binh v.v... tại Nha Thành nguyện sẽ siết chặt sau lưng Quý Vị dù có phải gặp bao thử thách cũng đòi cho được Chính quyền Trung ương phải đem ra ánh sáng xét xử một cách công minh bọn ma đầu tham nhũng, bọn đồ tể sần người.

Khi viết thư này gửi đến Quý vị tôi chỉ nhằm một mục đích muốn sao cho xã hội được công bằng, công lý được soi chữ không phải vì cá nhân của Bác Sĩ Nhơn, Kính mong Quý vị thấu hiểu cho.

Trong khi đem lời tâm huyết gửi đến Quý vị. Nếu có điều chi thất thổ dám mong chư liệt vị rọg lòng tha thứ cho.

Muôn vãn cảm tạ : T.M.K.

TB : Vì lý do an ninh xin ông.

Chủ Nhiệm chỉ đề tên tất ; T.M.K

Xin trân trọng cảm ơn.

lại nổi tiếng đa tình. Thất bại tại đây âu cũng là thường.

Nội tuần này Tướng Kỳ trở về VN theo lệnh của TT Thiệu. Nhiều quyết định quan trọng được tung ra cần có sự hiện diện của Tướng Kỳ. Không ! Điều đó làm to.

Dù sao Tướng Kỳ cũng dày công hân mã xây dựng chế độ. Để Tướng Kỳ « một mình một ngựa » viễn chinh đang tiến dần vào Tuyền Địa. Tiến thoái lưỡng nan. Cứ cho rằng Tổng Thống Thiệu có ác ý để trị tội người đầu gối má kẻ ương ngạnh mà để thương như Tướng Kỳ như vậy cũng đủ rồi. Nên Tổng Thống VNCH đã đánh điện triệu thỉnh Phó Tổng Thống VNCH hồi loan vì Quốc gia đại dự cần lãnh ý của Phó Tổng Thống !!!

Tuyệt đẹp. Nội dung công điện như vậy. Nên Tướng Kỳ đã hấp tấp một mình một ngựa hồi cung. Quên cả nghĩ lễ. Khiến mã tà lính kín Hồng mao tướng làm là Du kích Á rập cướp máy bay. Nên đã hỗn với Tướng Kỳ. Tệ thật. (Phải chăng bị bộ râu nên có sự nhầm lẫn này ? bặt tu đi là vớ).

Kính Kha được ngưỡng mộ vì được chết dưới gươm bạo chúa nhà Tần. Nguyễn cao Kỳ được SÙNG KÍNH vì gục ngã trước họng súng hăm thành trên đất Mỹ. Nhưng Ng. cao Kỳ đã không được đồng Đola cho chết như vậy. Đời là thế !

Ấu cũng là điều đau buồn túi hồ không riêng gì cho Phó Tổng Thống Nguyễn cao Kỳ mà chung cả các quốc gia như ực tiểu trong đó có VNCH.

Không ai mời ! Cũng ản cửa nhà người ta mà vô, rồi ăn trên ngồi trốc. Mời người ta đến rồi lại bày trò tổng người ta ra khỏi cửa. Mọi đa đoan mới có cái văn minh như vậy. Chủ chiến, chủ hòa, điều hâu, bỏ câu gì gì cũng đều là lẽ chui ra cả.

Chúng ta chờ đợi phản ứng của Tướng Kỳ khi về đến TSN. « Đời là thế ! » sẽ kết hợp mọi tầng lớp chịu chơi chịu đùa đất Tướng Kỳ trả thù dân tộc cho mà coi.

HÃY XEM THỂ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27



Ông phụ tá nhả ra một hơi khói :

— Một khi anh chấp nhận đến gặp chúng tôi thì anh khó mà từ chối toàn bộ đề nghị của chúng tôi lắm. Tương lai chính trị của anh còn lâu dài và hứa hẹn. Hãy suy nghĩ kỹ, đừng để bị « chày » lúc này, uống lắm.

Mẫn ngồi yên. Anh không ngờ người Mỹ còn mưu thần chước quỷ hơn anh tưởng tượng. Buổi chiều anh ngồi một mình trong La Pagode đợi thẳng bạn. Một gã mặc đồ Press màu cửu đến đến mời thuốc anh, mời xong nhìn anh với đôi mắt khác thường nhưng có vẻ thân thiện :

— Xin lỗi, tôi biết anh là Huỳnh tâm Mẫn. Ông Noland, phụ tá phòng Biệt Vụ mong được gặp anh vào tối mai. Xin anh đừng ngại lời, cho phép tôi nói hết. Chúng tôi sẽ đến nhà anh đúng 9 giờ đêm. Mong anh nhận lời đến gặp ông Noland, sẽ có một số đề nghị hết sức có lợi cho anh cũng như chúng tôi có thể thông báo nhiều tin tức quan trọng liên quan đến anh. Xin phép...

Gã mặc đồ Press nghiêng đầu rất kiểu cách trước khi bỏ đi. Là một thanh niên có điều nghiên nhiều về chính trị, Mẫn không ngạc nhiên lắm về màn móc nối mới mẻ kiểu này. Một ông Noland, phụ tá phòng Biệt vụ nào đó... chẳng qua là con mắt của người Mỹ (có thể là CIA, có thể là Ngũ Giác đài hay

một tổ chức mật vụ nào khác) đã theo dõi anh từ một tháng nay. Mẫn đã suy nghĩ rất lâu trước khi quyết định bước lên chiếc Ford màu đen trong số ẩn tàng đến rước anh đúng 9 giờ đêm. Mẫn không để cho bạn bè biết chuyện. Có một niềm tin đã thúc đẩy anh chấp nhận đến gặp người Mỹ mà không mang tâm trạng « bán hồn cho quỷ ». Đó là niềm tin và ý chí xây dựng trong sạch của một thanh niên biết nghĩ đến tổ quốc và lẽ phải. Niềm tin nói ra có vẻ rất lý tưởng nhưng tư cách và tinh thần đó vừa đủ cho đám bạn bè tôn anh vào ghế lãnh tụ trong tập thể SV. Mẫn cả tin là mình không thể bị thuyết phục đến mức bán đứng lý tưởng tranh đấu. Thêm một chút hiểu kỹ và ý muốn nếm qua những giây phút « suốt păng » của một màn gián điệp hồ hèn gặp gỡ... óc tưởng tượng của Mẫn càng thúc đẩy anh ra đi một mình.

Đó là một cái biệt thự ở ngoại ô. Không có một người Mỹ nào như Mẫn dự đoán. Chỉ có một ông mang kính trắng, da để hồng hào tự xưng là phụ tá của ông Noland phụ tá kia. Điều thuốc xã giao vừa chấm thì người ta cũng vừa đi thẳng vào vấn đề :

— Hiện nay, dù không có vụ thuế kiện ước hay vụ tranh đấu của báo chí phản đối việc tăng giá giấy thì chúng tôi cũng biết rằng Tổng hội SV các anh cũng sẽ xuống đường tranh đấu tán trợ cho một vấn đề nào khác. Chúng tôi tin rằng SV các anh

tranh đấu có định kỳ và nếu có một hậu thuẫn nào sau lưng các anh, người ta cũng xúi bẩy các anh một cách có định kỳ. Chúng tôi cũng tin rằng các anh thật sự là những con người trẻ mà ý chí đấu tranh, làm một cái gì đó cho đại cuộc, là một thực tại. Nhưng (ông ta chắc lưỡi) tại sao người ta lại không có thể hành động một cách nào đó để vừa có lợi cho bản thân mình, đảm bảo bề mình mà vẫn không sứt mẻ nghĩa vụ đại cuộc? Chúng tôi cũng nghĩ rằng...

Mẫn đã bắt đầu thấy sốt ruột :

— Xin ông đi thẳng vào vấn đề cho.

— Ô, vâng. Tôi xin đi thẳng vào vấn đề. Đó là... đề đối phó với những xáo trộn, xin lỗi, do SV tạo ra, như tôi đã nói là có định kỳ, chắc chắn chính quyền Saigon đã bắt giữ những lãnh tụ SV một ngày gần đây. Dĩ nhiên với một lý do nào đó. Chúng tôi đều biết anh, Huỳnh tâm Mẫn, một lúc kiêm nhiệm ba chức vụ lớn lao trong tập thể SV : Chủ tịch Tổng Hội, Chủ tịch BCH y khoa, chủ tịch ĐHX Sinh Viên. Như vậy, để cầm chân những thiên tài xáo động, Tổng Nha CS sẽ giữ anh trước hơn ai hết. Người ta sẽ bắt giữ những lãnh tụ SV mỗi năm một cách cũng có định kỳ. Chắc anh cũng nhận thấy là cứ mỗi năm, các anh chị trong Tổng Hội thường bị bắt giữ khi có triệu chứng là « mùa tranh đấu » của SV sắp mở màn? Và quan trọng nhất, anh cũng nên biết, một nhân vật quan trọng như anh một khi bị bắt giữ sẽ bị đưa ngay ra Côn Sơn, liệt vào thành phần can cựu nhưng sẽ bị an trí vô hạn định. Đó là một điều hết sức đáng tiếc cho một thanh niên có tương lai rực rỡ như anh. Cụ thể nhất là anh không còn tự do để hoạt động tranh đấu gì nữa. Vì thế, để vừa được việc của anh mà cũng vừa được việc của chúng tôi, đại diện ông Noland, tôi xin trực tiếp đề nghị với anh những điểm sau đây :

— Anh cứ để cho Tổng Nha bắt giữ, chúng tôi bảo đảm cho anh không bị hành hạ và không bị đưa ra Côn Sơn.

— Một tám ngàn phiếu hai triệu (hay bạc mặt, tùy anh).

Đổi lại, anh giúp chúng tôi những điểm này :

— Cho chúng tôi biết hết lại lịch những anh trong Tổng Hội.

— Một khi bên Mặt Trận có cho người móc nối, anh nên cho chúng tôi biết.

— Sẽ có một anh SV (tôi sẽ cho anh biết tên sau) là người của chúng tôi, bí mật tạm thời điều động các đường lối tranh đấu của SV trong Tổng Hội suốt thời gian anh bị bắt giữ.

— Việc chốt là một khi có biến chuyển nào mới mẻ, yêu cầu anh gặp chúng tôi để chúng ta thảo luận những vấn đề cộng tác mới để thích nghi vào từng giai đoạn.

Tôi xin trình bày mục tiêu bao quát của chúng tôi trong sự hợp tác. Trước hết, chúng tôi không còn chủ trương chỉ phối hoàn toàn tập thể SV hay có ý « lái » các anh theo hướng đi độc đoán nào.

Những năm trước đây, ngay trong những tháng SV xuống đường sôi động nhất, chúng tôi cũng có thể định đoạt được sự đắc cử hay thất cử của các liên danh ứng cử vào ghế Tổng Hội SV. Một điểm tôi có thể thành thật nói ra là Mặt Trận Giải Phóng và Hà nội mới là kẻ thù nghịch của chúng ta. Còn công việc chống đối chính phủ Saigon chỉ là công việc đoan kỳ, nhất thời, chắc anh cũng đồng ý điểm này? Từ đây cho tới cuối năm 70 sẽ có nhiều biến chuyển định đoạt vấn đề hòa bình và thống nhất hai miền VN. Để chúng ta có thể đạt được nhiều ưu thế và thắng lợi đối với phe bên kia, đường lối của chúng tôi là chỉ chi phối tập thể SV ở một mức độ hết sức bé nhỏ. Sự liên lạc giữa chúng tôi và các anh chỉ nhằm thông báo và ngăn chặn sự lũng đoạn của phe bên kia đối với tập đoàn SV, và thứ đến chỉ để cho chánh quyền Saigon không bao giờ nắm được tập thể SV, hay ít ra, giảm thiểu đến tối đa mức độ lũng đoạn của chính quyền đối với các anh.

Có lẽ trong đời chưa lần nào Mẫn nghe một lời đề nghị được trau chuốt cân nhắc bằng lời của ông Việt Nam kia phụ tá cho một ông Mỹ trong nhiệm vụ phụ tá của ông ta. Đó là những lời mặc cả — dĩ nhiên trong cuộc mua bán mà hàng hóa là một biến cố, một sự kiện muốn được xảy ra hay không xảy ra — mà người ra hàng đã cân lường được ý kiến của người nghe, tiên đoán được sự so đo trước khi có quyết định chấp thuận. Một khuyên hướng chấp nhận hết sức quyến rũ. Người thanh niên vốn lao mình vào cách cuộc đấu tranh đầy lý tưởng (những trò ma giáo cực bộ không đang kể đối với một lý tưởng sáng ngời, trong một cuộc đấu thân của lãnh tụ một tập thể thanh niên hay bất cứ ai cũng có thể nói lên sự thảo vạt của mình bằng những phương thức « ma giáo » tạm thời mà toàn bộ đường lối hành động vẫn rực rỡ một giá trị liêm chính nào đó), đang bị dẫn đi từ những quyền lợi cá nhân ích kỷ không bao giờ được nói trắng trợn ra, cho đến những mục tiêu quốc gia mà dân tộc anh ta đang mong ngóng. Nghĩa là anh ta đang hưởng một cuộc đối thoại một chiều (one-way conversation mà các cuốn giáo khoa Mỹ hay chế điệu) mà ý kiến cùng những phát biểu của anh đã được bên kia lãnh phần phát ngôn do một sự hội ý có trước. Dù sao, Mẫn cũng phải có một lời lẽ nào đó (nói lên một nhận xét, một ý kiến bên lề) về cuộc đối thoại thuận tiện này :

— Tôi đã nghe qua tất cả những lợi hại ông vừa trình bày. Tôi thấy điều bất ổn đầu tiên mà các ông cũng như chúng tôi sẽ gặp là sự có mặt của anh SV nào đó làm agent cho các ông. Tôi không rõ hiện giờ ngoài tôi ra, các ông còn đi « đề nghị » với một anh chị nào nữa trong Tổng Hội. Ý tôi muốn tránh sự tranh chấp khởi bài như giữa 2 LD cùng bị các ông giật dây như trường hợp của trường Luật năm ngoái. Vâng, các ông đề nghị yên cho 2 phe tranh chấp nhau vì mục tiêu của các ông lúc đó chỉ muốn tạo một xáo trộn để CQ ở đây có cơ khủng

bổ cái liên danh thứ ba khuynh tả, họ đã tưởng họ hưởng lợi nhờ sự xáo trộn nhưng chính họ mới là nạn nhân của xáo trộn. Điều bất ổn thứ hai là không thể tránh được những nghi kỵ của bạn bè tôi về anh agent của các ông một khi tôi đã bị giữ trong tù. Hơn nữa, khi tôi đã nhận lời thì tôi cũng là một thứ agent bán chính thức, cộng thêm những anh chị mà các ông đã « đề nghị » như tôi vừa mới đề cập, chúng tôi khó có thể kiểm soát hay chế tài được hành vi nhân viên của ông. Suy ra chúng tôi không thể lường trước được sự chi phối của chính phủ Mỹ đối với hàng ngũ chúng tôi dù cho ông vừa nói về một « đường lối mới » nào đó...

Ông phụ tá cười nhẹ ngất lời:

— Tôi xin được lập lại một lần nữa là theo đường lối mới, chính phủ Hoa Kỳ chỉ muốn có một tương quan nào đó với giới SV vừa đủ để hay biết kịp thời và ngăn chặn kịp thời sự giựt dẩy của phe bên kia cũng như CQ ở đây. Nkr vậy chúng tôi chỉ muốn các anh tôn trọng ý kiến và giải pháp của chúng tôi khi nào chúng ta nhận ra được sự lũng đoạn công khai và nguy hiểm của hai phe đó. Nhất là đối với phe Mặt Trận. Và dĩ nhiên chúng ta khó có thể có bất đồng ý kiến một khi các anh đã ý thức Mặt Trận là kẻ thù chung của chúng ta. Còn đối với « kíp của anh gồm những người đang ở các chức vụ điều hành Tổng Hội, chúng tôi đã có đủ hồ sơ về từng người. Tôi có thể cho anh biết là cho đến giờ này chưa có anh chị nào trong « kíp của anh có vẻ « nguy hiểm » cả trừ một người đang nằm trong nghi vấn mà chúng phải luôn luôn đề cao cảnh giác đối với hắn, đó là Lê Tha. Tha là một thanh niên hết sức trong sạch nhưng chúng tôi muốn anh lưu ý hắn thường xuyên.

Mẫn định nói gì nhưng lại thôi. Thấy người SV tiếp tục im lặng, ông phụ tá nói tiếp:

— Như vậy là kẻ như anh có thể đồng ý với chúng tôi. Ngân phiếu này là một đền bù phần nào cho cái thiệt hại mất tự do của anh trong những ngày sắp tới. Anh có thể dễ yên cho xe CS đến mời anh ở nhà riêng hay ở Đại học xá, tôi thiên nghĩ bà mẹ già của anh ít nhất cũng cần một phương tiện sinh nhai nào đó trong những ngày anh vắng mặt sắp tới. Đó cũng là sự cần thiết đối với hai em học sinh mà anh đang nhận làm em nuôi, để cho công việc ăn học của hai em không ngưng trệ.

Ở hồi cuối của bất cứ một cuộc điều đình thành công nào cũng là những lời lẽ đầy tình cảm. Tình cảm trong lúc này là để cổ vũ cho sự hợp lý của những quyền lợi đã thỏa đáng cho cả hai bên.

oOo

Những người hiểu biết đều đồng ý với nhau rằng mục tiêu đòi trả tự do cho anh Chủ tịch Tổng hội SV và vấn đề tự trị giáo dục không phải là mục tiêu cố định và duy nhất của SVHS. Lê Tha cũng thấy như vậy nhưng trong quan niệm của anh, mục tiêu tranh đấu chỉ có thể nói rộng, nhưng vẫn nằm trong phạm vi những tranh đấu đòi hỏi tự do dân

chủ, hay một cách bác ái phổ biến, đòi quyền sống cho nhiều tầng lớp đồng bào. Tha đang giữ chức vụ phụ tá cho anh Chủ tịch. Chưa bao giờ cái chức phụ tá được nói đến nhiều như trong thời cuộc bây giờ. Đó là một chức vụ thực sự hành động, không phải là những chức vụ nghe rất kêu dành cho những phần vụ hành chánh mặt nổi như Phó chủ tịch, Tổng thư ký, Ủy viên v.v... Tha gốc người Trung, là một nhân vật trong Hội Đồng Nhân Dân Cách Mạng một tỉnh miền trung trong một thời hỗn loạn mà uy tín của CQ trung ương là con số không to tương. Cha của Tha bị Cách Mạng giết. Cái chết của thân phụ làm Tha rất thù ghét sự hỗn loạn và sự giả danh. Nhờ chức vụ huynh trưởng trong một đoàn thể hướng đạo Phật giáo anh mới được giới thiệu và được tin nhiệm vào chức vụ tuyên vận nho nhỏ trong cái gọi là HONDCM một thời. Khi những HĐ Cách Mạng ở các tỉnh miền Trung bị dẹp tan, Tha phải lánh mặt một thời gian và hiện nay là một SV hoạt động « dấu hiệu tích cực » trong hàng ngũ SV ở đó thành.

Lý tưởng của Tha là hoạt động tranh đấu cho công bằng và tự do, dân chủ, nói chung là tranh đấu cho lẽ phải. Vì thế dù đứng trong lực lượng nào, có trong tay một phương tiện chánh trị nào, Tha sẵn sàng phản kháng, ngay với những người cùng hàng ngũ với mình, một khi lẽ phải bị chà đạp bởi những bàn tay giả danh hay quá khích, thối nát. Người ta thích cho anh là một thanh niên khuynh tả. Thật ra sau một thời gian hoạt động trong những đoàn thể khác nhau, anh đã nhận diện và tiếp xúc với những người công khai hay bí mật thuộc về hai phe phái quốc gia và CS đang đối đầu nhau hiện tại. Và nói một cách chính xác hơn, anh nhận diện và tiếp xúc những thủ đoạn, những trò ma giáo gian trá mà các phe phái đã xử dụng không hề ngưng tay trước sự phân xét của lương tâm. Kết quả là cho đến giờ này Lê Tha vẫn chưa thỏa hiệp được chính kiến của mình với chính kiến một phe nào đó. Thôi thì người ta nên gọi anh thanh niên nổi loạn thì đúng hơn. Dù sao, nhìn vào hồ sơ: cha bị giết vào ngày cách mạng, là một Phật tử tích cực, là một khuôn mặt trong HONDCM, các cơ quan an ninh vẫn thích nhìn Lê Tha là một phần tử khuynh tả nguy hiểm.

Lê Tha không hay biết gì cái sự thực về việc anh chủ tịch bị bắt giữ. Rồi từng đoàn SVHS xuống đường, thành phố tràn ngập khói lửa đạn cay, phi tiễn, Cái đảng chủ ý hơn hết không phải là con số SVHS xuống đường hay mức độ đàn áp của CQ mà chính là sự uyển chuyển thay đổi của các mục tiêu tranh đấu, thay hình đổi dạng liên miên trên các truyền đơn, bande de rôle. Người ta thấy đôi « tự trị đại học », « trả tự do cho các SVHS bị bắt giữ trái phép », « phản đối cuộc thăm sát Việt Kiều ». Nhưng người ta cũng thấy « phản đối CQ chà đạp quyền tự do ngôn luận », « phản đối CQ chà đạp quyền sống « đồng bào », « phản đối CQ chủ trương chiến tranh, không có thiện chí hòa bình ». Từ khi có chữ « hòa bình » xuất hiện thì thực

có sự bất đồng ý kiến giữa các lãnh tụ SV nhất là sự bất đồng quan điểm giữa 2 hệ thống Tổng Hội SV của Viện Đại học Phật giáo và Viện Đại học Sài Gòn, kể thì hốt hoảng đòi trở lại lập tức với mục tiêu ban đầu thuần túy giáo dục nhưng người lại bảo phải thích nghi với những biến chuyển mới. Có một sự hợp sấu xa giữa những chữ viết trên bande de rôle và những lời tuyên bố úp mở của các phe ngòi ở bàn Hội Nghị Ba Lê. Ví dụ đại diện của phe Mặt Trận tuyên bố chịu mật đàm với phe CQ Nam Việt Nam ở Ba Lê thì người ta thấy trong một đám biểu tình ở Sài Gòn có một bande de rôle viết « Hòa bình chỉ có thể đạt được bằng sự hòa giải dân tộc trong tình thần huynh đệ một nhà » và anh lãnh tụ cầm đầu đám biểu tình hôm đó nói mãi trên micro « phải nói chuyện với nhau, phải ngồi với nhau » v.v. Hay hôm sau, sau một lời tuyên bố cứng rắn của Tổng Thống Mỹ, người ta thấy có biểu ngữ « phản đối súng đạn ngoại lai Nga Mỹ sát hại đồng bào... »

Lê Tha đang ngồi ở bậc cửa của một tiệm ăn sang trọng « xé » phía cửa Hạ Viện. Đám SVHS đã xếp hàng theo trật tự để một dân biểu trẻ hướng dẫn vào ngồi đầy trên các bậc thềm trước cửa tòa lập pháp. Những trái lựu đạn cay đã tung ra một cách vô ích. Tha không chịu vào theo đám đông, anh đang đi đầu về một cái biểu ngữ anh đọc được khi đám của anh bị giải tán ở phía bùng binh chợ Trung Ương. Bàn tay bí mật nào đã viết « đã đảo những phần tử lợi dụng chiến tranh, vinh thân phì gia trong thành phố » (nguyên văn) ? Hôm qua theo một bản tin của hãng thông tấn Pháp, hai thượng nghị sĩ Mỹ đã cho rằng CQ Saigon bị sự chi phối của một số tài phiệt chủ trương kéo dài chiến tranh. Sáng nay không có một biểu ngữ nào nói về tự trị đại học hay sự tra tấn tàn bạo của CQ đối với những SVHS bị giam giữ như hôm qua. Hôm kia, hai toán biểu tình đã hô to khẩu hiệu này trước Thượng Viện và Bộ Tư Pháp.

Khi hai Tổng hội SV cùng đồng ý nói về Hòa bình như một mục tiêu chính yếu ngang hàng với những mục tiêu tranh đấu về giáo dục, quyền sống đồng bào v.v... thì anh Chủ tịch Huỳnh tám Mẫn đột ngột được thả. Dù mang những vết thương bởi tra tấn trên người. Mẫn không cần nghỉ dưỡng một giây nào — Các SV được thả khác đau nằm liệt giường — và tham dự vào đêm lửa trại đòi hòa bình ngay tối đó. Đợi cho Mẫn tuyên bố với đám đông xong, Tha kéo vai Mẫn đến một góc vắng xa ánh lửa. Anh hỏi một câu đã chờ đợi bao ngày:

— Mày không thấy tại Tổng Hội Phật giáo đến bữa nay nói toàn chuyện hòa bình sao? Thăng Kinh và đại đức Tri đã cãi nhau tại Hạ viện, làm thăng Kinh tách đám SV Khoa học của nó ra họp riêng. Tại sao mày không thấy và không lên tiếng về sự chia rẽ này? Mày không thấy anh em còn bị giam nhiều quá không? Tao thấy tại nó chỉ nói toàn Hòa bình, phản đối CQ chủ chiến mà lại không phản đối Mỹ bành trướng chiến tranh sang Kampuchia như tại mình vẫn nhân định. Tao nghĩ...

Mẫn nhìn anh với đôi mắt khó hiểu:

— Mày không muốn hòa bình sao? Phải thích nghi với các biến chuyển chứ.

Mẫn bỏ đi, để lại cho Tha 1 sự hoang mang cùng cực. Anh mừng tượng một sự rạn nứt trong hàng ngũ. Hay đúng hơn, sự đổ sụp của ý chí chung. Anh lăm lăm thắng Mẫn bị mua rồi, nhiều thắng bị mua rồi.

Thì ra dù là một biến cố chỉ đáng là một nước cờ nhỏ, nhưng cuộc tranh đấu, của Sinh Viên học sinh vẫn nằm trong ván cờ quốc tế. Người ta đã muốn những động thái của cuộc tranh đấu phải biến chuyển theo những biến chuyển của các phiên họp. Người ta đang muốn biến tập đoàn SVHS thành một lực lượng nhân dân có công dụng tán thành hay phản kháng một vấn đề nào đó tùy theo giai đoạn. Mục tiêu tranh đấu chính thức và riêng tư của đám người trẻ đã trở thành phụ thuộc. Họ phải lên tiếng tùy theo những lời sơ kê mặc cả về một cái viễn tượng đen tối: một chế độ mới rộng có đầy đủ sự hiện diện của các phe. Ý muốn của đại cường quốc đã mua đứt lý tưởng và ý chí đích thực của đám người trẻ tưởng chỉ nghe theo lương tâm của mình. Lê Tha trở lại nguyên vẹn với con người nổi loạn của mình để thấy rằng không hề có vấn đề độc lập tự chủ cho một nước nhược tiểu, đừng nói chi độc lập tự chủ cho đám thanh niên của nước đó.

Khi phái đoàn dân biểu Mỹ bay qua VN điều tra về vấn đề lao tù tại Nam VN (trước khi người ta có thể nói về vấn đề tù binh Mỹ ở Bắc VN), khi SVHS có mục tiêu mới « phản đối chế độ chuồng cọp » thì Lê Tha rời khỏi Saigon. Tổng Nha CS vừa mở cuốn sổ « truy nã » và đánh dấu đỏ vào tên Lê Tha.

Dù là một đường lối mới thả lỏng sự khống chế hơn nhưng người ta vẫn không chừa một chỗ đứng cho những ai muốn độc lập và tự chủ, những kẻ này không đem lại những hiệu tượng « chống đối » thuận lợi cho ván cờ quốc tế.

PHAM NGÀ

HÀM THỤ:

ĐẠI HỌC

Nhận: ghi danh, lo bài học, nạp đơn thi Đại học, luật khoa, văn khoa SG.

Xin liên lạc: TRUNG TÂM HÀM THỤ

ĐẠI CHÚNG

66B Công Lý Saigon — Đ.T. 91.134

KẾT QUẢ KỶ I-70:

Ban Triết luận	: 62,74%
Ban Văn chương VN đậu	: 53,26%
Ban Anh văn đậu	: 44,67%

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Tòa soạn đã quyết định mở thêm mục «TÂM SỰ BẠN ĐỜI». Trong khuôn khổ mục này chúng tôi sẽ trích đăng hết thấy ý kiến của bạn đọc gửi về tòa soạn hoặc nhận định về nội dung của tờ báo để giúp tòa soạn loại dần các khuyết điểm hoặc phát hiện về mọi vấn đề thời sự. Mục đích của việc trích đăng này là nhằm phổ biến mọi ý kiến của độc giả thường vẫn bị bỏ quên hầu tạo dịp trao đổi không những giữa tòa soạn với độc giả nữa. Chúng tôi xin nhấn mạnh rằng để phản ánh trung thực tâm sự của bạn, mục này sẽ trích đăng nguyên văn mọi ý kiến, dù đó là ý kiến trái nghịch hoặc công kích chính tòa soạn.

Chuyến đi Mỹ của PTT Kỳ

Ngày 3-10 đến đây những gì sẽ xảy ra trên đất nước cờ Hoa? Cuộc «Diễn hành đi tới chiến thắng ở Việt Nam» của phe Điều Hâu ở đó. Sự việc này, nếu nói như TTHK Nixon thì cũng chỉ là những tiếng la ó ngoài đường phố không hơn không kém những gì của phe phản chiến trước kia đã làm. Thực vậy, tất cả mọi việc đã có chính phủ và cũng chỉ có chính phủ mới có đủ thể lực điều kiện để thực hiện những kế hoạch chung cho Quốc Gia.

Chính vì thế, nhiều lần phe phản chiến đã rầm rộ kéo về Hoa Thịnh Đốn nhưng TT Hoa Kỳ Nixon vẫn thản nhiên, có lần đã bỏ đi câu. Thì những ngày sắp đến, trong khi phe Điều Hâu tổ chức diễn hành cổ động để đi tới chiến thắng ở Việt Nam, Tổng Thống Hoa

Kỳ lại bỏ đi công du ở Âu Châu. Một điều đáng để cho tất cả chính khách, Dân biểu, Nghị sĩ và nhất là bộ đầu não Chính phủ phải đặt một câu hỏi trước khi phản ứng việc lợi hại của chuyến đi Mỹ này của Phó Tổng Thống.

Riêng về Phó Tổng Thống thì người đã chấp nhận sự hy sinh cùng với ý chí dũng cảm của một chính khách và là người hùng chống Cộng của miền Nam này. Một đi, «Không thành công thì cũng thành nhân» như Nguyễn Thái Học thuở nào.

Điều lo lắng của ông Tổng Trưởng Thông Tin Ngô Khắc Tinh chung quanh việc đi Mỹ của PTT Kỳ đã có nhiều người cho là hèn nhát. Thì ra những người ấy có thể vì quá háng say chống cộng cứu nước cho nên khi nghe ở đâu có tổ chức chống Cộng, chiến thắng Cộng là nhao nhao cổ xúy mà không chịu suy gẫm hay là quá nóng vội để hiểu vấn đề một cách quá đơn giản, không lường trước được những gì xảy ra.

Có nhiều người suy diễn một cách quá làm lẫn cho rằng nếu có sự ám hại Phó TT Kỳ là ở phe phản chiến quá khích. Tại sao ta chỉ có thể hiểu đơn phương như thế để rồi bảo chính phủ Hoa Kỳ hay phe Điều Hâu sẽ bảo vệ an ninh tuyệt đối cho Phó Tổng Thống!

Cảnh tình ta, hãy lật ngược lại vấn đề và cũng nên đi ngược lại giọng lịch sử. Cho ta thấy, từ biến loạn Tết Mậu Thân cho đến nay theo thiên ý của kẻ viết bài này thì nếu ở Miền Nam này thiếu đi một Nguyễn Cao Kỳ thì chúng ta không biết phải sống những ngày ra sao. Có thể đã lọt vào quỹ kế liên hiệp của Cộng Sản và cũng có thể ách thống trị ngoại bang đã đặt lên dân tộc ta từ lâu rồi.

Kẻ viết bài này chỉ mong chuyến đi của PTT không sa vào kế «điệu hổ ly sơn» của những bàn tay lòng lá. Và bởi rồi trước một việc đã rồi — việc chẳng đáng đứng Phó TT đã cả quyết lên đường sang bên ấy; việc chính phủ đã cấp chiếu khán; việc những chính khách cổ xúy. Chỉ mong rằng chuyến đi này của Phó T Thống nên được đứng lại ở Ba Lê để dân chúng miền Nam chúng ta không mất đi một

người nhiệt tâm chống Cộng, chống ngoại xâm.

VÂN TRAI
(Phan Như Thuận)

TS.— Bài viết trước khi PTT Kỳ có quyết định không đi Mỹ nên cũng bị «lô-tàu». Tuy nhiên, cái lô-tàu của ông Vân Trai lại cho thấy vụ PTT Kỳ quyết định không sang Mỹ đã được nhìn như thế nào.

Đối nội nhiều quá

Gò Vấp ngày 15-09-1970.

Kính thưa chú Chu Tử

Cháu tự giới thiệu là một độc giả chân thành của báo Đời. Cháu có đầy đủ mọi số, kể cả mấy lời tuần báo Sống nữa.

Cháu tự nhận là chẳng biết gì về chính trị cả, nhờ đọc báo Đời nên cháu đã biết chút ít, cháu thành thật cảm ơn chú và các ông Lý Đại Nguyên, Nguyễn Hữu Đồng hay Đồng gì đó. Tờ báo Đời là tuần báo bổ ích đối với cháu rất nhiều, cháu đừng cho là bốc thơm hay nịnh bợ chú, cháu thành thật đấy.

Qua tất cả mọi số báo, cháu cho rằng tờ báo đối nội quá nhiều, 49 số báo chỉ có một vài số nói động đến người Mỹ, viện trợ Mỹ mà không nói đến các đồng minh khác. Cháu nghĩ rằng nên có vài số báo kể công kể tội của đồng minh khác, và nhất là bọn ngoại nhân đệ Tam quốc tịch không phải là quân đội. Cháu nghĩ cần phải tổng cổ bọn ăn hại đó về nước.

Bọn Đại Hàn và nhân công Phi quá phách lối chúng coi dân ta không ra gì. Cháu nghĩ với thể lực đáng kể của chú của, nhóm Sống, các chú hãy chữa mũi dùi tấn công bọn chúng chắc chắn có nhiều người lao động hưởng ứng. Các anh em thương phế binh và Sinh viên không đã động gì tới bọn chó má đó thì báo chí và dân lao động phải làm.

TÌM ĐỌC:

cánh bướm

Truyện dài
TỪ KẾ TƯỢNG

SÔNG HỒNG

xuất bản

Công nhân ta không điều đứng vì Mỹ, mà điều đứng vì chúng, các chú lên tiếng đi, cháu tin sẽ gây được ảnh hưởng tốt.

Cháu cũng xin các chú cho mở một mục y học để giải đáp bệnh tật cho dân lao động. Mỗi tuần đọc tờ báo Đời, lại phải đi đọc những tờ báo phụ nữ vợ vờn để nhớ chữa bệnh thật chán và tốn kém chú ạ.

Cháu xin chào chú và gửi lời cầu chúc đến bà Chủ nhiệm, chú và thím Chu Tử cùng toàn thể anh em nhóm «Sống», nhóm Đời.

Thành thật chào chú và các anh em nhé.

Kính chào.

Trần Văn Vũ (Giới Định)

Hà Thúc Nhơn, anh hùng bất tử.

Khi năm mộ đã xanh đây cổ thi những giọng chữ viết về anh mới được in lên trang báo. Đó là việc làm sau cùng của một người khi hay tin anh chết đã muộn!

Nhưng than ôi!!! Còn gì để nói, còn gì để viết nếu có chẳng thì thân thể của anh cũng đã rã rời dưới lòng đất lạnh rồi!

Anh chết, nhưng tên anh chưa chết, linh hồn anh chưa chết. Tất cả di sản quý báu của anh, của một Hà Thúc Nhơn đã được viết lên trang sử oai hùng.

Hà Thúc Nhơn!!!! Hà Thúc Nhơn!!! Con người bất tử

Tôi khóc cho anh đó, Nhơn. Nhưng tôi không khóc bằng những giọt lệ yểu hèn mà tôi chỉ khóc chính với tâm hồn ngưỡng vọng, chinh với lương tri đánh thức và cũng chính cái cô đơn hàng ngày bị vây bủa.

Xã hội đã làm anh chân chương điên đảo thì lúc nằm xuống, anh chỉ chuốt lấy cái nỗi căm hờn đau đớn mà thôi.

Nhưng anh sẽ phải mỉm cười tự mãn: khi từng đoàn người nối gót theo nhau để đưa linh cữu của anh đến nơi an nghỉ ngàn đời.

Sự kiện đó đã nói lên lòng thương tiếc cao độ. Một phân tách lớn lao giữa hai loại người: «Trong sạch để rồi chết», «tham nhũng để mà sống».

Ấu cũng là bài học và cái gương noi theo cho thế hệ hôm nay và ngày mai vậy.

Bằng Linh PHAN NGỌC CHÂU
(KBC : 3.413)

HỘP THƯ TÒA SOẠN

● VŨ HOÀNG (Pleiku): Đã nhận được cả 2 lá thư. Sẽ gửi thư riêng. Thân (VT)

● LÊ QUỐC HẠNH (Q.Nhơn): Cần phải có thời giờ lục lại mới biết những số báo ông thiếu có còn hay không. Giá báo kể cả cước phí bưu điện mỗi số 52 đồng. Nếu tòa soạn không còn thì không còn mua ở đâu được cả. Sẽ tin cho ông biết trong một số tới.

● LÊ SA (Phan Rang): Bận rộn quá thành thử hơi bẽ bối. Sẽ tin cho biết về những bài mới nhận được trong số sau. Thân.

● NGUYỄN VĂN HỒNG (Ninh Thuận): Thơ còn nhiều ý sáo quá và chưa có gì đặc biệt. Ráng tiếp tục đi. NQ cũng không đáng được.

● NHƯỢC THU (Phan Thiết): Nhân sẽ đăng thì nhất định sẽ đăng. Tuy nhiên cần phải chờ tới lượt vì bị «đi động» quá. Đi linh có khi lại viết được nhiều hơn. Chờ gặp em tại Sài Gòn.

● CNV (Huế): Tin báo cũ khó quá thành thử chưa thực hiện được lời hứa. Mong được ghé Huế lần, nhưng chưa có thời giờ. Cũng vì thời giờ nên chưa chắc có mặt nổi ở QS không.

● QUỲNH HƯƠNG (tác giả bài Kỷ Niệm): Có người muốn liên lạc để xin phổ nhạc bài thơ Kỷ Niệm. Xin cho tòa soạn biết địa chỉ hoặc liên lạc thẳng với Trương Hoài Hương. KBC 6612.

● CAO VĂN TUẤN (Chợ Lớn): Cứ tiếp tục đi. Việc gì cũng có thể thành với những người có chí và kiên nhẫn. Số sau sẽ có tin cho Tuấn về mấy bài thơ. Không việc gì phải mặc cảm hết. Mến.

● DÂN NAM ĐANG HỒI BINH LỬA (?): Ký tên chi mà khó quá vậy. Có thể cho một bút hiệu khác không? Thơ có thể sẽ đăng trong một số tới.

● Các thi bản sau đã được chọn và sẽ lần lượt đăng trên các số tới:

Nói với Người Nửa Đường, Tóc Mai, Bình yên riêng mình (Thế Lãng), Thu hoang, Trong công viên (Trần Kim Ngọc), Buổi bình minh đầu tiên thế hệ (Ngô Thanh Tùng), Mù Sa (Nghiem Hồng Giang), Bài ca buồn (Thủy Hân), Buông xuôi (Lê Tường Dũng) Đêm năm trên biển (Ngã Dạ Triều).

● Tòa soạn mới nhận được bài của các bạn có tên sau:

● Ngô Nghê (Sài Gòn) Hà nguyên Hưng (Phan Thiết) Phạm hữu Phương (Ninh Hòa) Linh Đình (KBC 4825) Vô Duy (Phước Nhuận) Trương Văn Dũng (KBC 6033) Lê Sa (Phan Rang) Vũ Thế Học (KBC 1038) Nhược Thu (Phan Thiết) Trần huyền Thoại (Phan Rang) Lê Giang (KBC 4093) Cao Văn Tuấn (Chợ Lớn) Cao nguyên Vũ (Huế) Châu Kim Thy (KBC 4323) Xin các bạn chờ tin trong số báo tới.



Nói chuyện với đầu gối

Vấn vụ ngựa gỗ Ấn Quang

Về vụ ngựa gỗ Ấn Quang, Đồi đã đăng tải một bài của ông Lê văn Chính. Sau khi đọc bài của ông Uyên Thao, ông Lê v Chính gửi về tòa soạn một bài trả lời của ông Uyên Thao, Đồi không đăng vì xét cuộc tranh luận đã đến lúc cần chấm dứt. Khiến ông Lê v Chính không bằng lòng gửi về tòa soạn một cái thư kết tội Chu Tử là độc tài đã xử ức ông Lê văn Chính.

Đầu Gối xin trả lời thay Chu Tử. Ông kết tội Chu Tử độc tài là đúng lắm. Người phụ trách việc bếp núc một tờ báo nhiều khi không muốn

độc tài, cũng phải độc tài, vì nếu tôn trọng tất cả ý kiến của mọi bạn đọc, bằng cách đăng tải tất cả các bài độc giả gửi về thì mỗi kỳ phải in không phải 50 trang báo mà 5000 trang báo. Nếu đăng bài thứ hai của ông, ông Uyên Thao cũng sẽ đòi quyền trả lời lần thứ hai, và sẽ không bao giờ chấm dứt cuộc tranh luận.

Vấn đề nào dù quan trọng, lớn lao đến đâu cũng chỉ sôi nổi một thời, người phụ trách một tờ báo, không thể khai thác mãi một vấn đề để khỏi làm nhàm tai bạn đọc. Vậy ông Lê văn Chính thông cảm đừng vội nổi giận.

Nhắn tin

Thúy, Canada. Đã nhận được thư cháu. Bác cũng «hoi» quên cháu rồi. Cảm ơn cháu. Cháu thờ «thần tượng» từ 8 năm nay, là hơi lâu rồi đó. Nên đập đồ thần tượng đi là vừa.

Đã có bao nhiêu cuộc liên hiệp..

(TIẾP THEO TRANG 17)

tranh, tuy không nói rõ là liên hiệp với CS, nhưng có bao hàm ý chấp nhận liên hiệp.

Chánh phủ Nguyễn văn Thiệu cũng từng nói có thể đề cho phe bên kia về tham dự Tổng tuyển cử, miễn là có kiểm soát quốc tế.

Nếu sau cuộc tuyển cử đó, CS sẽ chiếm được 1 số ghế thì phe bên này sẽ đối xử ra sao?

Nhưng đối với CS thì đường đi nước bước của họ sẽ giản dị lắm.

Thứ nhất, họ sẽ liên kết với các phe nhóm chống chánh phủ hiện tại và chống Mỹ. Họ có nhiều hy vọng lôi kéo được các nhóm này để thành lập 1 mặt trận, dù bên ngoài không có tỷ mỉ cộng sản nào cả.

Thứ hai họ sẽ vận động tổ chức các phong trào quần chúng để hỗ trợ cho những đòi hỏi của họ ở trong diễn đàn quốc hội. Mà các đòi hỏi, muốn cho quần chúng tin nghe thì dễ lắm. Một ông Trần ngọc Châu mà còn làm xôn xao dư luận một thời, nữa là 1 đảng có tổ chức kỷ luật bậc nhất.

Cuối cùng họ sẽ phối hợp áp lực từ dưới lên của các phong trào quần chúng với các áp lực từ trên xuống của các đại diện chánh thức của họ, để tấn công phe không Cộng Sản.

Giả thử phe không Cộng Sản nắm được chánh quyền lúc đó, thì phản ứng sẽ ra sao?

— Đàn áp ư? sẽ bị mang tiếng là đàn áp, phá hoại hòa bình v.v.

— Chịu nhượng bộ ư? Thì Cộng Sản sẽ lấn tới và sẽ có đòi hỏi khác. Và kết cục sẽ ra sao? Sẽ lằng nhằng như ở Lào hay thảm bại như Tiệp khác?

Có ai tin trư ông hợp Pháp và Phần Lan sẽ xảy ra không? Khó tin lắm.

H.L.

K.N.Số: BOM.OC.DP.28.2.68



THUỐC ĐIỀU KINH
GYNOPAUSINE
VIỆN BẢO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BẢO-CHẾ TẠI V.N.)

Trị bệnh: THAY KINH CHẬM.
KINH NGUYẾT IT.
TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
KINH NGUYẾT KHÔNG ĐỀU.
ĐAU LÚC KINH KỶ.

ĐẠI TÀI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Đầu gối - cổ - lưng - cổ họng - trí não

Neurotonic

VẤN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ 2

CÚM NÓNG LẠNH CẢM SỞT ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX



XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ ĐÁN VIÊN LÊ KẾ MỌI NƠI

BỮA BỐ ĐẤU NGƯỜI

HEPACHAUT



VUI VẺ TUỔI TRẺ
ĐA ĐE MỊN MẠNG

NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỔ B12
SINH TỔ B1
SINH TỔ B2
SINH TỔ B6
SINH TỔ PP
SINH TỔ D2

YẾU GAN
GÂY ỒM, MẮT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY,
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỠI MỆT

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Pub. TÂN

Mỗi người
một
bàn chải răng...



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



Với
Hynos
PHOSPHATÉ

HYNOS PHOSPHATÉ.

mang lại cho quý vị
một hàm răng trắng trong
những nướu răng lành mạnh,
một hơi thở thanh khiết,
nếu quý vị

chải răng 2 lần trong ngày:

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều

VN EXPRESS



Mùi thơm cam nguyên chất

Kẹo Bơ

Multi-

Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết

CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

